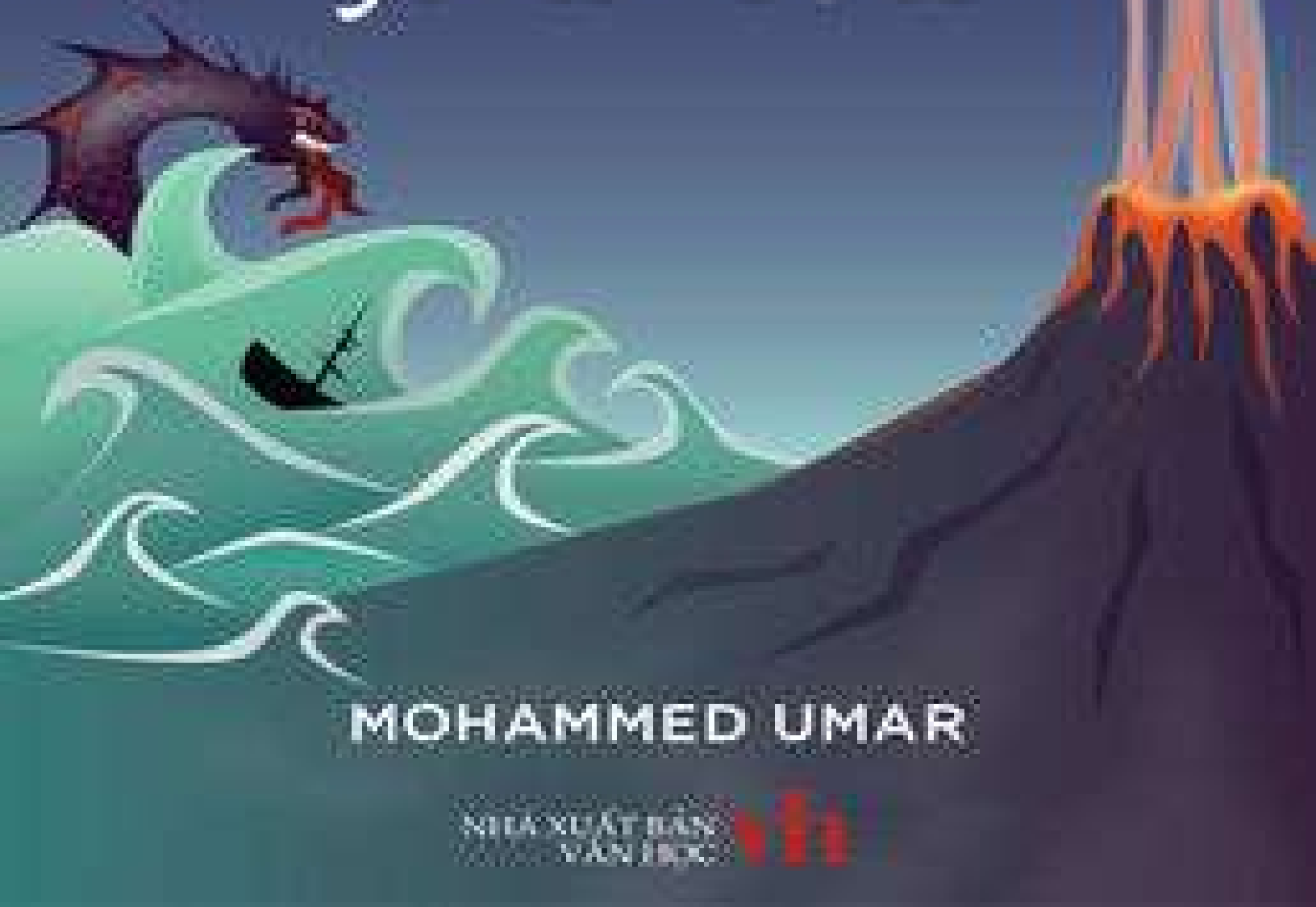




NHỮNG
CUỘC PHIÊU LƯU
CỦA
JAMIL



MOHAMMED UMAR

NILO XUẤT BẢN
VĂN HỌC



NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA JAMIL



Tác giả: Mohammed Umar
Người dịch: Đỗ Trọng Tân
Nhà Xuất Bản Văn Học - 2013

ebook©vctvegroup

22-09-2018

“Ít có cuốn truyện nào lại để cả người lớn lẫn trẻ em muốn truyền tiếp cho người khác đọc. Ấy thế mà *Những cuộc phiêu lưu của Jamil* lại nằm trong số ít ỏi đó. Một câu chuyện hay.”

• **Joseph Lebensfela.**

“Hóa ra chúng ta không đọc câu chuyện, chúng ta đang đi trên một cuộc hành trình phiêu bạt. Nhà văn Umar đã dùng khẩu ngữ đời thực để kể lại cho chúng ta những cuộc phiêu lưu của Jamil.”

• **Jeffery Smith**

Lời Tác Giả

Câu chuyện này tôi đâu có ý định viết ra giấy. Ý tưởng khởi nguồn câu chuyện thực là đơn giản. Tháng Tư năm 2004, tôi có kể với cô con gái mình Nafisa, một lần trước khi đi ngủ, câu chuyện về một cậu bé thực hiện ước mơ của mình là rời khỏi núi và đi xuống thung lũng. Đó là một chuyện phiêu lưu đơn giản dành cho trẻ con. Ngày hôm sau, tôi kinh ngạc vì Nafisa nhớ lại hết câu chuyện và muốn biết cuối cùng những gì đã xảy ra với cậu bé trong câu chuyện. Tôi đành phải tiếp tục câu chuyện bởi vì hai anh trai của Nafisa là Salim và Karim cũng quan tâm. Có phần tham gia của cả ba đứa trẻ, câu chuyện phát triển và cậu bé trong chuyện được đặt tên là Jamil. Khi câu chuyện định hình rõ rệt, mấy đứa con tôi lại khuyến khích tôi viết ra và xuất bản.

Càng nghĩ về câu chuyện tôi càng có thêm ý tưởng ủa đến, vì một thế giới hoàn toàn mới mở ra trước mắt tôi. Nhân vật, địa điểm và sự kiện đều tự xuất thân và quyết định bản chất tiến triển của câu chuyện. Thế là câu chuyện tôi viết cuối cùng cũng được ra mắt công chúng vào tháng Hai năm 2010, khác hẳn câu chuyện của năm 2004. Cũng giống như các con tôi, câu chuyện phát triển từ truyện cho trẻ nhỏ đến truyện dành cho tuổi thiếu niên.

Tôi đã cố tình kết cấu như nó mới bắt đầu ở gần đoạn kết, sau đó kết thúc, và rồi nó lại bắt đầu theo cách của mình khúc giữa, sau đó đến khúc cuối mà không thực sự hết chuyện, vì nó quay về khởi đầu mà trong thực tế gần hết chuyện!

Không có nơi đâu tôi biết được gọi là Bán đảo Tatasi, Vương quốc Pashia hoặc quần đảo Ngọc. Tất cả tên của những nhân vật, địa điểm và sự kiện xảy ra trong câu chuyện đều là hư cấu, do đó nếu như có bất kỳ chuyện giống nhau của tên người sống hay đã chết, những nơi, sự kiện trong quá khứ, hiện tại và tương lai đều hoàn toàn là tình cờ.

Tôi cảm ơn Nafisa, Karim và Salim, các con tôi, đã đem lại cho tôi cảm hứng. Tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn tới Berthe van Mansvelt (Hồi ức yêu thương) và Friso van Mansvelt đã tạo điều kiện hoàn hảo, làm nguồn động viên dạt dào.

Tháng Tám, 2011

Chalet Marysa, Gariyon, Thụy Sĩ

Chương 1

Trở Về Quần Đảo Ngọc

Đó là lúc sắp tối. Mặt trời đang đổ những luồng ánh sáng đỏ rực xuống quần đảo Ngọc khi chiếc máy bay đến gần sân bay quốc tế Massa.

Jamil ngồi lặng lẽ chỗ bên cửa sổ máy bay nhìn ra ngoài chờ đợi. Rất nhiều chuyện đang đi qua tâm trí cậu. “Hòn đảo trông sẽ như thế nào nhỉ? Xa vắng bao lâu nay, liệu mình còn có thể nhận ra bất cứ thứ gì ở đó nữa không? Liệu mình có thể tìm lại được những người thân và bạn bè?” Jamil nhìn qua cửa sổ và thấy những đám mây rải rác cùng hoàng hôn đang xuống xa xa.

“Phi hành đoàn chuẩn bị hạ cánh”, tiếng của viên phi công cắt ngang dòng suy nghĩ của cậu.

Jamil hít một hơi thật sâu. Cuối cùng cậu cũng nhận ra rằng mình sẽ đặt chân lên mảnh đất quê hương trong vài phút nữa. Đây là nơi cậu đã ra đi mười chín năm trước để tìm kiếm chiếc chìa khóa vàng.

“Cuối cùng cũng về nhà”, Haske ngồi cạnh thì thầm. “Và mang theo chiếc chìa khóa.” Cô rất phấn khích. Cô mỉm cười với cậu, hít một hơi thật sâu và bắt đầu buộc mớ tóc xoắn xù to của mình. Haske vỗ nhẹ lên đùi cậu. “Tất cả mọi thứ đều sẽ tốt đẹp thôi”, cô trấn an. Đôi mắt Haske lấp lánh chưa từng thấy với niềm vui và hứng thú. “Được rồi, thắt dây an toàn vào”, cô mỉm cười nói. Cậu thắt dây an toàn, nhưng vẫn im lặng.

Máy bay xuống thấp dần và hạ cánh.

Ánh mắt tò mò của Jamil không nhìn thấy bất cứ thứ gì quen thuộc từ trên máy bay. Sân bay được xây dựng trên một hòn đảo nhân tạo ngoài biển, cách xa hòn đảo nơi cậu từng sống. Cậu cố hình dung dáng hình hòn đảo, nhưng không thể.

“Mọi thứ sẽ ổn thôi”. Haske nói khi họ bước ra khỏi máy bay.

“Anh có khai báo gì không?” Một nhân viên hải quan nhìn Jamil hỏi.

“Không ạ.” Jamil trả lời một cách lịch sự.

“Phiền anh mở túi để kiểm tra.” Viên hải quan yêu cầu.

Jamil mở túi theo yêu cầu.

“Cái này là gì?” Chính viên hải quan đó chỉ vào một vật được gói ở trong ba lô của Jamil hỏi.

“Đây là quà lưu niệm từ vương quốc Pashia.” Jamil trả lời.

“Nhưng cái gì?” Viên hải quan lại khẳng khẳng hỏi.

“Nó là một phần của một chiếc chìa khóa... một món đồ cổ.” Jamil giải thích.

“Ra thế. Cậu có thể đi.” Viên hải quan khoát tay.

Jamil và Haske bước vào sảnh đến, nơi có một băng hiệu rất lớn đón họ với dòng chữ: CHÀO MỪNG ĐẾN VỚI QUẦN ĐẢO NGỌC - NƠI MẶT TRỜI KHÔNG BAO GIỜ LẶN! Jamil cảm thấy lạ khi họ đi từ từ ngang qua sảnh. Không có gì xung quanh cậu trông quen thuộc hết. Cậu nhìn đâu cũng thấy cửa hàng và cửa hiệu.

“Và sân bay này được xây dựng trên biển?” Cậu hỏi một câu băng quơ.

“Vâng, Jamil, trên một hòn đảo nhân tạo.” Haske tự động trả lời.

“Thật không thể tin được.” Jamil choáng ngợp thốt lên.

Cả hai đi đến bàn tiếp đón, chỗ một cô gái trẻ trong bộ đồng phục màu đỏ và trắng chào đón họ với một nụ cười hết cỡ. “Chào mừng quý vị đến với quần đảo Ngọc, hay mảnh đất thịnh vượng như một số người chúng ta vẫn gọi.” Cô gái vẫn mỉm cười nói. “Tôi có thể giúp được gì cho anh chị?”

“Chúng tôi có thể đến Gariyon bằng cách nào?” Jamil hỏi.

“Gariyon cũ hay mới ạ?” Cô gái hỏi.

Jamil nhìn Haske như thể cô đã có câu trả lời hiện trên nét mặt. Haske mỉm cười. Cô gái trẻ ở quầy giải thích. “Gariyon cũ thì ở Jaycity, nằm trên

hòn đảo chính, gọi là đảo Massa Hùng vĩ. Gariyon mới thì ở nơi rất xa gọi là Tân Khai Đảo.”

“Tôi nhầm lẫn mất rồi.” Jamil thú nhận.

“Gariyon mới chắc chắn không phải là nơi cho khách du lịch như anh chị. Đó là khu ổ chuột bên kia dãy núi. Còn Gariyon cũ dành cho du khách. Cuộc sống sôi động hơn Gariyon mới. Ở đó có nhiều thứ để xem và thân quen hơn. Có vũ trường này, cửa hàng này, khách sạn này, ngân hàng này, sòng bạc này.”

“Thế những người dân của Gariyon cũ ở đâu?” Jamil hỏi.

“Họ đều di dời đến Gariyon mới, cách đây khoảng chục năm, để nhường chỗ cho hiện đại hóa và tái phát triển.”

“Tôi hiểu rồi.” Jamil gật đầu nói.

“Tôi khuyên anh chị nên đến Gariyon cũ bởi đó là nơi vui vẻ. Chẳng có gì ở khu Gariyon mới để xem đâu, và chân thành mà nói có lúc còn nguy hiểm đó.” Cô gái gợi ý.

“Đến đó thế nào?” Haske hỏi. “Vui chơi thì không thể chờ đợi được.”

“Anh chị có thể đi bằng thuyền qua Cổng ra số 1 hoặc đi xe lửa dưới đáy biển Cổng ra số 2. Cả hai lối đều dẫn đến Villancia. Từ đó anh chị đi xe buýt số 10, dừng bến cuối cùng ở Jaycity.” Cô gái vừa giải thích vừa nhìn vào bản đồ quần đảo Ngọc.

“Ý bạn muốn nói có dịch vụ xe lửa dưới đáy biển à?” Jamil lúng túng hỏi.

“Vâng, Massa Metro chạy từ sân bay đến đảo Massa Hùng vĩ cứ mười phút một chuyến, dưới biển.” Cô gái giảng giải.

“Thật không thể tin nổi.” Jamil nhìn chăm chăm những đường nét và màu sắc của bản đồ. Cô gái thấy thế liền giải thích.

“Chúng ta có bảy hòn đảo. Hai hòn đảo tự nhiên và năm hòn đảo nhân tạo, bao gồm đảo ta đang đứng đây.”

“Tôi hiểu.” Jamil nói, dù không hiểu hết những gì cô gái muốn nói. “Xin nói cho tôi biết một điều. Sao nơi này lại có tên là quần đảo Ngọc vậy?”

“Sau Thảm họa kép - đó là những trận động đất và phun trào núi lửa diễn ra khoảng hai mươi năm trước đây, bán đảo Tatasi đã bị phá hủy. Ngay khi đã mất hết hy vọng, thì có rất nhiều ngọc trai xuất hiện và số lượng rất lớn.”

“Bạn nói đã mất hết hy vọng là nghĩa làm sao?”

“Sau Thảm họa kép, không gì có thể mọc nổi trên hòn đảo mới, thậm chí cả loại cây làm cho nơi này giàu có và nổi tiếng được gọi là Tatasi.”

“Thế các bạn lấy thực phẩm từ đâu?” Haske hỏi.

“Mọi thứ đều phải nhập khẩu.”

“Mọi thứ?”

“Chúng tôi đủ giàu để nhập khẩu tất cả mọi thứ”.

“Thế cá thì sao? Tôi thích cá lắm.” Haske hào hứng hỏi

“Như anh chị sẽ thấy có rất ít chỗ cho trang trại nuôi cá và việc nhập khẩu cá thì kinh tế hơn là đánh bắt cá ở vùng quanh đây.”

“Cho phép tôi hiểu thế này có đúng không nhé,” Jamil nghiêm túc nhìn và nói với cô gái. “Những gì bạn đang nói là không còn các trang trại Tatasi nữa trên đảo Tatasi.”

“Xin lỗi, thưa anh, không còn cây Tatasi trên quần đảo Ngọc nữa. Tuy nhiên vẫn còn một vài cây trong bảo tàng Tatasi cho khách du lịch như anh xem và sờ chúng.” Cô gái mỉm cười nói. Jamil không tự ái khi có người gọi mình là khách du lịch.

“Cảm ơn bạn rất nhiều.” Jamil nói.

“Chúc anh chị vui vẻ ở đây.”

Jamil và Haske quyết định đi thuyền đến Villancia. Quang cảnh trên biển đối với Jamil thì cứ là tròn mắt ra mà xem. Từ boong tàu, cậu có thể nhìn thấy bức tranh toàn cảnh của những cây cầu, mặt nước, cơ man những tòa nhà chọc trời. “Thật không tài nào tin nổi.” Cậu thốt lên khi con thuyền hướng đến đảo Massa Hùng vĩ. Bắt mắt nhất với Jamil là những tòa nhà chọc trời và các khối tháp đua chen chiếm không gian trên bầu trời. Một số thấp có giàn giáo.

Từ Villancia, Jamil và Haske đi xe buýt số 10 ngang qua một cây cầu lớn và đi qua cầu vượt, đường hầm về hướng cầu cho là trung tâm đảo Massa Hùng vĩ.

Jamil rõ ràng là đã bị quá choáng ngợp.

“Thật đáng kinh ngạc! Mình chẳng ngờ được những cảnh này chút nào.”

“Anh có phân biệt được sự khác nhau giữa những tòa nhà xây dựng trên các hòn đảo chính với những nhà trên hòn đảo nhân tạo không?” Haske hỏi khi đang trên xe buýt.

“Không.” Jamil trả lời trong khi miệng vẫn còn há rộng vì kinh ngạc. “Nhìn kìa, thậm chí có những ngôi nhà mái vòm vàng. Trước đây làm gì có.”

Jamil và Haske xuống xe tại quảng trường Massa; sau ba điểm dừng trước bến Jaycity. Cậu muốn đi bộ phần còn lại của cuộc hành trình. Quảng trường tràn ngập khách du lịch đang chụp ảnh một bức tượng ở chính giữa của quảng trường. Cậu không quan tâm đến điều đó mà đang cố gắng định thần để xác định vị trí. Một vài điều đã bắt đầu sáng tỏ.

“Chà,” cậu phấn khích nói. “Tòa nhà Samad ngày xưa ở kia, chính chỗ bức tượng. Tháp đèn biển xưa kia ở đó nhưng chẳng còn nữa hoặc đã bị các tòa nhà chọc trời phủ lấp”. Cậu dừng lại. “Bây giờ anh mới biết chính xác chỗ này là chỗ nào.” Cậu nói, dẫn Haske tới khu Gariyon cũ. Họ đi ngang qua một khu dày đặc những biệt thự sang trọng. Một ngôi biệt thự có biển đề Làng Ngoại lai Babulosa trên cửa.

“Mọi thứ đã thực sự thay đổi.” Cậu thốt lên.

“Ý anh là sao?” Haske hỏi.

“Hầu như tất cả mọi thứ đã thay đổi.” Jamil nhấn mạnh.

“Nhưng đó là những gì xảy ra khi...”

“Không. Không phải các tòa nhà.”

“Thế thì cái gì?” Haske hỏi.

Jamil nghĩ một lát và trả lời. “Một cái gì đó đã mất đi. Anh có thể cảm nhận được điều ấy. Anh biết những người mới đến trên đảo là khác, nhưng

anh nhận thấy một cái gì đó làm anh khó chịu. Mọi người không còn gần gũi nhau nữa. Người ta không gần bó với nhau nữa. Một cái gì đấy chắc chắn đã mất đi... có thể chính là anh không còn gần bó gì với hòn đảo này nữa.”

“Không phải do anh, Jamil. Em hiểu ý anh nói. Chúng ta đang ở trong một đám đông, nhưng không phải là cùng với đám đông. Có lẽ khi chúng ta đến Tân Khai Đảo, chúng ta sẽ cảm thấy là một phần trong số họ.” Haske nhất trí.

“Có lẽ vậy! Hãy nhìn khuôn mặt của những người này. Họ y như triển lãm ảnh với những đôi mắt thiếu vắng thứ gì đó.”

“Em hiểu. Họ hầu như không nói chuyện với nhau.”

“Hãy nhìn cung cách họ đi như những bóng ma kia.”

“Dường như có cái gì đấy luẩn quất quanh từng con người kia... một cái gì đó vô hình.” Haske giải thích.

“Điều này chính đối lập với cuộc sống trên đảo trước khi anh ra đi. Hồi ấy con người ta dễ gần gũi. Ta có thể nói chuyện thoải mái với mọi người và có thể nhận thấy sức sống trong họ. Hồi đó, ấm áp tình người và tình yêu. Mọi người cười nhiều - những nụ cười và tiếng cười chân thành đến từ trái tim, như ta từng nói. Trước khi anh ra đi, dân ở đây dành nhiều thời gian đứng ngồi trò chuyện vui vẻ với nhau. Anh biết anh sẽ phải đối mặt với một kiểu cô đơn sau bao năm đi xa nhưng anh không lường đến mức này.” Jamil chán nản.

Haske không trả lời. Cô cứ để anh theo đuổi suy nghĩ của mình. Họ tiếp tục dạo bước.

Jamil không thể không nhận thấy có nhiều ngân hàng với những tên gọi khác nhau. Cậu cũng thấy không có khách hàng. Rồi Jamil nhanh chóng tự hỏi điều gì đã thu hút tất cả các ngân hàng và tổ chức tài chính đến với hòn đảo thân yêu của mình. Cậu thấy có khá nhiều cửa hàng và cửa hiệu hạng sang. Nhiều dãy cửa hàng, nhưng ít khách. Song điều ấy lúc này không phải chuyện khiến cậu phiền lòng.

“Haske,” Jamil mỉm cười nói. “Nhìn kia,” cậu chỉ tay vào một trung tâm mua sắm, “đó là nơi bọn anh đã có một trang trại Tatasi nhỏ... và ở kia”, cậu chỉ vào một tòa nhà mười tầng có biển đề KHÁCH SẠN TỔNG THỐNG, “là nơi anh đã cứu sống Lucky, chú dê cưng của anh”. Lúc họ chậm chậm đi qua cậu chỉ cho cô xem nhiều chỗ khác nữa. “Anh thường chơi bóng đá với Bashir và lũ trẻ đồng lứa ở kia, bây giờ là bãi đỗ xe nhiều tầng. Ừ đúng rồi, trường học của anh. Em có nhìn thấy cái trung tâm mua sắm có cột ăng-ten khổng lồ trên đỉnh kia không?”

“Có.”

“Đây ngày xưa là trường học của anh. Điểm casino kia là nơi mà bọn anh thường nghỉ ngơi và tập hát, diễu hành,... em có nhìn thấy tòa nhà ở kia không?”

“Tòa nhà nào? Có phải tòa nhà có biển NGÂN HÀNG QUỐC TẾ MASSA không? “

“Đúng rồi, chính là nơi hải quái ăn thịt chú dê cưng Lucky của anh.” Cậu dừng lại. “Toàn bộ chốn này,” cậu nói chỉ tay lên những tòa nhà chọc trời có những bức tường không cửa sổ, “đã từng là bãi đất rộng mênh mông cho bọn anh chơi, đi dạo và đi săn.”

Khi họ tiếp tục tản bộ, cậu thoáng thấy một ngôi nhà ẩn mình đằng sau một tòa nhà cao, trông giống nhà ông nội cậu. Jamil hét lên phấn khích, hai tay khuỵu lên. “Xem kia, đó là nhà của ông bà anh! Ngôi nhà của ông nội Kamal, và bạn của ông, bác Majid tự tay xây dựng.” Cậu trầm giọng nói đầy vẻ tự hào, và chỉ vào một ngôi nhà gỗ. Khi đến gần, cậu nhận ra ngôi nhà bị rào chắn và có người bảo vệ đứng bên cổng. Ngôi nhà trông được bảo dưỡng tốt hơn là tình trạng lúc cậu ra đi.

“Xin vui lòng cho cháu hỏi ngôi nhà này là gì thế ạ?” Jamil hỏi người bảo vệ.

“Đây là bảo tàng.” Người bảo vệ trả lời.

“Bảo tàng gì ạ?”

“Cậu không thấy là nhà này khác hẳn với tất cả những ngôi nhà xung quanh à?” Người bảo vệ hỏi lại vẻ thờ ơ.

“Đó là lý do cháu muốn hỏi.”

“Có bảng thông báo giải thích kia kìa.” Người bảo vệ nói, tay chỉ vào một tấm bảng cách đó vài mét. “Nó là một ngôi nhà duy nhất nguyên vẹn, còn sót lại sau trận động đất. Vì vậy, nó được bảo tồn cho hậu thế, bởi nó đại diện cho kiến trúc của thời kỳ đó. Nó thực sự là ngôi nhà duy nhất của thời kỳ trước đây trên đảo.”

“Chúng cháu có thể vào xem được không ạ?” Haske hỏi.

“Tất nhiên là không được rồi. Đây là tài sản quốc gia và các cháu phải có giấy phép đặc biệt từ cơ quan có thẩm quyền.” Người bảo vệ đáp.

“Chúng cháu có thể xin giấy phép ở đâu ạ?” Jamil hỏi.

“Từ phòng thị chính của CVD ở New Harlem.”

“Nhưng anh ấy đã từng sinh ra và lớn lên chính trong căn nhà này.” Haske xen vào bên Jamil.

“Đấy không phải là việc của tôi.” Viên bảo vệ nói và bỏ đi.

“Bà anh thường vẫn hay ngồi đó, trên chiếc ghế băng dài kia. Đấy là chỗ bà thích. Bà luôn thích ngồi ngắm mặt trời lặn. Có một vài cây Tatasi trong sân kia em thấy đó. Súng cao su và chiếc chìa khóa gỗ của anh có thể vẫn nằm ở chỗ anh để cách đây gần mười chín năm trước.”

“Thật tuyệt phải không? Em thực sự mừng thay cho anh là ngôi nhà vẫn còn đó. Hy vọng hôm nào mình sẽ vào trong nhà.” Haske nhìn Jamil lúc này dường như đang sửng sờ tại chỗ. Cậu nhìn nhà và nhìn Haske, nhưng không thể thốt ra một lời nào. “Cuộc đời là như vậy. Những chuyện này vẫn xảy ra.” Cô nói rồi lôi cậu đi. “Bây giờ chỉ cho em xem chỗ anh lừa hải quái.” Cô nói đầy phấn khích. Jamil đưa cô về phía bến cảng mới.

“Ít ra thì vẫn còn một thứ không thay đổi.” Jamil mỉm cười nói.

“Cái gì thế?”

“Xem này,” cậu nói, tay chỉ vào đàn chim trắng bay thành hình tam giác trên bầu trời. “Bọn anh gọi là Leke-leke và tin như đinh đóng cột rằng

chúng mang đến những cơn mưa. Chúng luôn bay ngang qua bầu trời trước những cơn mưa.” Jamil cười khoái trá. “Ngay cả trong mùa khô bọn anh vẫn gọi giục chúng đến cho mưa.”

“Em khát quá.” Haske nói khi đến bến cảng.

“Được rồi, chúng ta hãy tìm gì uống trước đã.” Jamil gợi ý và cả hai bước vào một quán cà phê.

Khi họ đang ngồi im lặng uống thì một chiếc du thuyền đầy ắp đàn ông và phụ nữ ăn mặc hở hang lướt vào bến cảng. Tất cả cười đùa âm ĩ. Thuyền trưởng nhấn còi hai lần chẳng có lý do. “Đừng để ý làm gì,” anh phục vụ tại quầy nói. “Ai ai cũng muốn thể hiện mình ở đây.” Jamil nhìn xung quanh vẻ khinh ghét trước sự khoa trương giàu có kiểu đó. “Tàu mới và chủ tàu muốn mọi người chú ý đến mình ấy mà. Đừng để ý làm gì. Sẽ có một cuộc diễu hành vào tháng tới và các bạn sẽ thấy những du thuyền lớn và đắt tiền thực sự. Toàn bộ nơi này sẽ đông nghịt và có nhiều cuộc tiệc tùng thâu đêm trên thuyền. Nếu các bạn có thời gian hãy đến xem.”

“Tên khu này bây giờ gọi là gì?” Jamil tò mò hỏi.

“Nó có hai cái tên. Một số người gọi là Bờ biển Vàng vì những người giàu có trên khắp thế giới gửi tiền vào các ngân hàng ở đây, một số khác gọi nó là Sân chơi của các triệu phú.” Người phục vụ giải thích.

Khi đã xong xuôi, Jamil dẫn Haske đi xuống bờ nước. “Nơi đây từng là điểm gần đất liền nhất và đó là lý do tại sao anh chọn để vượt biển từ điểm này.” Jamil bắt đầu nói với giọng đủ nghe. Cậu dừng lại: “Kia,” và chỉ vào một du thuyền trắng khổng lồ đang neo đậu “là nơi anh đã thả chú dê tế thần đầu tiên.” Cậu lại dừng. Cậu cảm thấy như có gì đó chặn ở cổ họng. Cậu thấy choáng váng. “Và kia,” cậu chỉ tay tiếp nơi một du thuyền sắp rời đi, “là nơi mà anh thả chú dê tế thần thứ hai.” Jamil dừng lại một lần nữa. Giọng lạc đi. “Và đây,” cậu òa khóc. “Đây, chỗ du thuyền đang đậu,” tay chỉ vào một du thuyền ngay trước mặt họ, “là nơi anh đã thả chú dê tế thần thứ ba và nhào mình xuống nước vào một buổi sáng sớm cách đây gần ấy năm”.

Haske an ủi cậu. “Anh đã làm những gì phải làm rồi.”

“Thực vậy.” Jamil tư lự trả lời khi họ đi qua những quán giải khát đang mở, nhà hàng, khu du lịch sang trọng mới và các biệt thự có cổng. Trời tối dần nhưng có ánh đèn khắp mọi nơi. Người ta vẫn đi lại và làm việc ở khắp mọi nơi, không giống như trước, khi cậu ra đi, vào khoảng giờ này mọi người đều đã nghỉ ngơi và chuẩn bị đi ngủ. Bây giờ cậu đã hiểu lý do vì sao người ta gọi là QUẦN ĐẢO KHÔNG BAO GIỜ NGỦ!

* * *

Ngày hôm sau Haske hỏi Jamil: “Khi nào chúng mình đi Tân Khai Đảo? Em đang mong được gặp người Tatasi gốc.”

“Có lẽ một hoặc hai ngày nữa đi.”

“Tại sao anh không nóng lòng gặp lại những người dân của anh?” Cô nhấn mạnh thêm.

“Sao anh phải vội? Anh đã đi xa lâu vậy và chẳng có ai mong đợi anh cả.” Jamil nhún vai trả lời.

“Được rồi, thế thì hôm nay chúng mình đi đâu?” Haske mỉm cười hỏi.

“Đến một nơi gọi là Baritaye nhưng bây giờ được gọi là New Harlem.”

“Tại sao lại gọi là New Harlem?”

“Anh chẳng biết nữa. Anh bây giờ là một khách du lịch ngay trên chính quê hương mình.” Cậu nói đùa.

Tại New Harlem, Jamil không bận tâm để hỏi xem lý do tại sao lại đổi tên. Cậu bắt đầu chấp nhận những đổi thay và cậu không phải là một phần của hòn đảo mới nữa. Cậu đã bắt đầu chấp nhận là mọi thứ đã tiến triển và cậu cũng phải vậy. Jamil nhận thấy sự tái thiết trên quy mô lớn đang diễn ra. Sự hấp dẫn chính là cung điện mới đang được xây dựng. Đó là bản sao của cung điện cũ bị phá hủy trong trận động đất cách đây hai mươi năm. Jamil đưa Haske đến bảo tàng Tatasi và giải thích chi tiết tất cả, tác dụng, tầm quan trọng của loại cây này đối với người dân của bán đảo trước ngày

Thảm họa kép. “Anh đã luôn muốn được làm người nông dân trồng cây Tatasi như ông nội anh.”

Jamil nói khi họ ra khỏi bảo tàng. Họ trở về khu bảo tồn của đảo Massa Hùng vĩ ở Jaycity. Nơi này đầy ắp khách du lịch lang thang qua những mê cung di tích, đường phố và quán cà phê. Khi họ đi qua đồng hồ nát của một tòa nhà, Jamil nhìn Haske. “Như thể những di tích này đang trò chuyện với anh vậy.”

Jamil và Haske tiếp tục khám phá khu này. Họ bước vào quảng trường Massa và dạt về phía bức tượng Massa. Jamil ban đầu không quan tâm nhưng rồi quyết định xem bức tượng thật kỹ. Đó không phải người cũng không phải loại động vật từng được biết đến. Tượng có ba khuôn mặt khác nhau nhìn về ba hướng khác nhau với ba sắc màu khác nhau. Khi cậu đứng đó bản khoăn không biết nó là gì thì Haske bước lại gần hơn.

“Đây là tượng gì vậy?”

“Anh không biết. Đây đề là Đấng Cứu Độ của đảo Tatasi.”

“Trông bức tượng rất kỳ lạ và quái đản.” Haske nhận xét. “Massa là ai vậy?”

“Anh không biết nữa, nhưng kìa, có người sắp giải thích cho nhóm khách du lịch nước ngoài. “

Cả hai liền nhập vào nhóm người đã tụ tập ở phía trước bức tượng. Một hướng dẫn viên du lịch, tay cầm một cái loa giải thích:

“Như các bạn đã biết, tuần tới là tròn hai mươi năm cách đây kể từ đêm định mệnh, một trận động đất tàn phá đã xảy ra, phá hủy hơn một nửa hòn đảo chính này. Trên thực tế là một bán đảo và trận động đất biển nó thành một hòn đảo. Người ta tin rằng dải đất nối đảo với đất liền đã giữ cho nó nổi lên, và đảo mới bị chìm xuống biển mang theo sinh mệnh của mọi người, nếu không có một hải quái trời lên đúng lúc từ biển sâu kịp giữ cho hòn đảo nổi.

“Hải quái khỏe đến mức có thể ngăn chặn những trận động đất tiếp sau và thậm chí nó tạo được một vụ phun trào núi lửa hình thành nên một hòn

đảo khác gần đó. Hòn đảo mới do hải quái tạo ra đã giúp giữ cho hòn đảo chính ổn định và khi hải quái gắn các đảo liền lại với nhau thì cả hai đều ổn định. Nó còn thổi bay mất một đám mây đang phủ trên đảo mới. Nó nâng một số phần của đảo và đẩy hòn đảo mới gần hơn về phía đất liền. Điều đấy cho thấy nó khỏe như thế nào.

“Hải quái đã bảo vệ hai hòn đảo và dân cư khỏi những thảm họa tiếp nữa. Vì vậy, nói cách khác, hai hòn đảo này sống sót nhờ vào những năng lực phi thường của hải quái. Khi hải quái nhận thấy nó đã hết đời, nó thôi bám giữ đảo và chết một cách tự nhiên, một cách chết đáng trọng. Sự đổ vỡ của hải quái trực tiếp dẫn đến thịnh vượng của chúng tôi bởi vì hải quái bị phân hủy và biến thành nhiều ngọc trai chất lượng cao, là mặt hàng xuất khẩu chính của chúng tôi ngày nay.

“Ghi nhớ tất cả những gì hải quái đã làm được, chúng tôi không muốn gọi nó là hải quái như cách gọi ngay sau Thảm họa kép, chúng tôi gọi nó là Mệnh chủ - Chủ vận mệnh của chúng tôi. Dân bản địa của hòn đảo này - những người Tatasi - không thể phát âm được chữ Mệnh chủ nên họ gọi là Massa. Đó là lý do vì sao các bạn thấy chúng tôi có sân bay Quốc tế Massa, đại lộ Massa, siêu thị Massa, công viên Massa, tàu điện ngầm Massa, trường Đại học tổng hợp Massa và vịnh Massa. Chúng ta tất cả đang đứng trên quảng trường Massa phía trước tượng thần Massa.

“Bức tượng bằng đồng, có ba khuôn mặt khác nhau vì không có ai nhìn thấy khuôn mặt của hải quái. Nó rất nhút nhát. Ba khuôn mặt như vậy đại diện cho quá khứ, hiện tại và tương lai của các đảo. Nếu các quý vị nhìn vào phù hiệu của Quần đảo Ngọc, các quý vị sẽ thấy khuôn mặt hải quái với dòng chữ: Thanh Tĩnh, Tình yêu và Sức mạnh. Chúng tôi có những khuôn mặt khác nhau của hải quái trên đồng tiền của chúng tôi. Hải quái đã yêu thương người Tatasi. Nên Massa là tất cả đối với chúng tôi.”

“Massa vạn tuế!” Hướng dẫn viên hét lên và cúi chào bức tượng.

“Massa vạn tuế!” Du khách cũng hô theo và cúi chào bức tượng.

Jamil và Haske không nhập đàn hợp xướng đó và không cúi đầu trước bức tượng. Họ nhìn nhau hoài nghi. Haske lóe lên nụ cười thông cảm của

mình một lần nữa. ‘Thật không thể tin nổi,’ Jamil buộc phải nói, lắc đầu. “Anh không tài nào tin được những gì vừa nghe thấy. Làm sao mà họ có thể thay đổi lịch sử của hòn đảo đến như thế?”

Haske kéo cậu ra xa khỏi bức tượng.

“Đừng lo, anh Jamil. Như Nữ hoàng Natasha ngày xưa vẫn thường nói: sự thật luôn có cách xuất hiện rất buồn cười, đôi khi vào những lúc ít hy vọng nhất. Sự thật rồi sẽ xuất hiện vào một ngày nào đó, như mặt trời và mặt trăng. Một ngày thế giới sẽ biết sự thật.”

Chương 2

Jamil - Đấng Cứu Thế

Từ căn phòng tầng sáu của họ tại khách sạn Massa Hùng vĩ khuôn mặt buồn bã của Jamil nhìn xuống quảng trường. Cậu đứng đó bối rối và bức mình. Những gì cậu và Haske nghe trước đây đã làm cậu khó chịu.

Từ nơi đang đứng, Jamil có thể nhìn thấy hàng trăm du khách đi bộ trên quảng trường Massa, xung quanh bức tượng Massa. “Này xem những người ấy kìa!” Giọng sâu trầm của cậu làm chấn động căn phòng. “Trông họ kìa, phủ phục lạy tượng hải quái cả ngày cả đêm.” Haske chạy đến cùng xem với cậu bên cửa sổ. Có ánh đèn máy ảnh nhấp nháy trên quảng trường Massa tràn đầy ánh sáng. Từ căn phòng của mình, họ có thể nghe thấy tiếng hét “Massa vạn tuế! Massa vạn tuế!”

“Thậm chí có cả một bảo tàng Massa nơi mọi người có thể nhìn thấy Massa nhồi bông và tỏ lòng kính trọng.” Cậu nói chìa cho Haske xem tờ rơi. “Xem này”, Jamil cười nói. “Sẽ là một tuần kỷ niệm hai ngày quan trọng vào tuần tới. Ngày Massa đã cứu đảo và ngày tưởng nhớ Massa.”

“Em không hiểu.”

Sau một lát nghĩ, Jamil giải thích cho Haske. “Tuần tới, tính ra đúng hai mươi năm sau khi xảy ra thảm họa kép và chính xác mười chín năm, khi anh thực hiện kế hoạch ba con dê và bắt tay vào cuộc phiêu lưu của mình.” Vẻ thất vọng hiện rõ trên khuôn mặt của Jamil.

Haske, người đã từng rất mạnh mẽ và tích cực cũng bị nhập vào trạng thái tuyệt vọng. “Anh muốn nói là chúng mình đã trải qua tất cả chỉ để đến thế này sao? Đơn giản là không thể tin được. Không thực. Hãy bảo là em đang ngủ mơ đi.” Haske nói và lôi chiếc chìa khóa vàng từ túi của Jamil đặt lên giường. “Bây giờ ta sẽ làm gì đây?”

“Anh không biết nữa”, Jamil nói lơ đãng. Sau những trải nghiệm ngày hôm đó, Jamil bắt đầu tự hỏi liệu cái ý tưởng trở lại đảo lúc đầu có phải là ý hay không.

“Lẽ ra chúng ta nên ở lại Rasmarat. Thà cứ để hòn đảo trong nhớ nhưng còn hơn là trở lại như thế này.” Jamil trước đó đã rất tự hào về những gì cậu đã làm cho hòn đảo và mặc dù cậu chưa bao giờ mong đợi sẽ được khen thưởng, nhưng cậu không ngờ thay đổi biến tướng như vậy. “Anh không còn thuộc về nơi này nữa, “cậu nói, lắc đầu buồn bã. “Anh là một người xa lạ trên hòn đảo của anh. May mắn anh đã không chết trong khi chiến đấu giành giật chiếc chìa khóa...”

“Sẽ uống phí cuộc đời.”

“Nhưng anh thật sự rất thích chiến đấu với lũ quái thú.” Cậu nói, mỉm cười lần đầu tiên vào tối hôm đó. “Dẫu sao thì bản năng đã mách bảo anh rằng chìa khóa sẽ là vô ích trong một môi trường mới... nhưng vớ được nó là chuyện thú vị rồi. Như ông già trong vùng đất. Tang nhân nói: Đó là cuộc viễn du để lấy chiếc chìa khóa. Anh đã học hỏi được rất nhiều và những kinh nghiệm không phải là lãng phí. Nếu không tìm kiếm chìa khóa, anh đâu có gặp được em và chúng ta đâu có ở đây ngày hôm nay...”

“... Và đâu được hạnh phúc bên nhau.” Haske cười nói thêm.

“Em nói đúng.” Jamil nói, đi sát Haske hơn. Anh đề xuất chúng mình đi Tân Khai Đảo vào chiều mai. Đây không phải là nơi của chúng mình.”

Haske nhìn anh và bên dưới quảng trường. “Em không nghĩ em sẽ tin bất cứ điều gì được nghe trên hòn đảo này và em nghĩ chúng mình sẽ là người nhà của cư dân gốc, những người Tatasi.”

“Được rồi, anh nhất trí với em.”

“Em thực sự mong được gặp người thân và bạn bè của anh. Em nghĩ chúng ta có quan hệ với họ và họ sẽ hiểu được ý nghĩa của chiếc chìa khóa.” Haske nói.

“Những người này không biết tí gì về chiếc chìa khóa và họ không cần. Họ đã có hải quái.

“... Còn chúng ta có chìa khóa”.

Sáng hôm sau, cả hai đóng gói ba lô và sẵn sàng đi đến Tân Khai Đảo vào buổi chiều sau khi lại đi bộ trên quảng trường Massa một lần nữa. “Em đọc trong tờ rơi có một trung tâm mua sắm cực kỳ hiện đại ngay bên dưới quảng trường. Có lẽ chúng ta nên đến xem nó thế nào trước khi đi Tân Khai Đảo.” Haske đề nghị.

“Được rồi. Chúng mình có thời gian. “

Khi đi Jamil nhận thấy không thực sự cảm thấy có ánh mặt trời trên đường phố như hồi cậu còn trẻ. Cậu nghĩ ánh sáng đã bị các tòa nhà cao tầng chặn lại. Đó không còn là thứ ánh sáng mặt trời thứ ánh sáng mà cậu đã từng yêu thích và trân trọng. Sau đó, Jamil hỏi Haske: “Em có nhận thấy ngày hôm nay người ta hành xử lạ kỳ không?”

“Anh luôn thấy những điều kỳ lạ. Anh mong đợi mọi sự biểu hiện y như hai mươi năm trước đây hay sao?”- Haske hơi nổi cáu nói.

“Không,” cậu cố tình nói. “Nhìn này! Xem cách họ tất cả đều dán mắt vào màn hình TV kia.”

“Phải có một thứ gì đó thú vị như xổ số, bóng đá hoặc một cái gì đó chứ.”

Jamil cảm thấy có nhiều điều hơn thế nữa và đến gần một nhóm người trong quán cà phê. “Xin chào. Xin phép hỏi có gì trên TV thế? ”

“Dự đoán có một trận động đất rất lớn sắp xảy ra.” Một người đàn ông trả lời, ánh mắt tỏ ra sợ hãi.

“Ở đâu?”

“Đương nhiên là ở đây. Còn nơi nào khác đâu?”

“Tôi không hiểu.” Jamil tìm hiểu sâu hơn.

“Các nhà khoa học dự đoán một trận động đất lớn sắp xảy ra ở đây, có thể trong vài ngày tới. Bây giờ con đã hiểu chưa? Đi mua báo hoặc trả tiền để mà đọc tin.”

“Cảm ơn.” Haske hoảng sợ kéo Jamil đi. Họ mua tờ Sự thật Massa, Đảo Ngọc hàng ngày, và Tin tức Massa Hùng vĩ.

Jamil điếm những mục báo chính nổi bật cho Haske nghe:

“Một nhóm các nhà khoa học trên thế giới đã kết thúc một thập kỷ nghiên cứu về địa chất của quần đảo Ngọc;

Các nhà khoa học chắc chắn rằng sẽ có một trận động đất lớn xung quanh các đảo nhưng không loại trừ khả năng một loạt các trận động đất mạnh - trong vài ngày tới!

Các nhà khoa học đã tìm thấy các đường đứt gãy chạy dưới các đảo. Tâm chấn của trận động đất lớn ngoài khơi đảo Massa Hùng vĩ có thể tạo ra một sóng cao hai mươi mét thủy triều, có thể quét sạch tất cả mọi thứ trên các đảo;

Tất cả các đảo phải sơ tán ngay lập tức;

Các nhà khoa học tin rằng chiếc chìa khoá cổ bằng vàng là thứ duy nhất có thể cứu được quần đảo;

Nửa chiếc chìa khoá vàng đang ở trên đảo.;

Người ta chạy đua để tìm nửa kia nhưng không ai trên đảo biết tìm nó ở đâu.”

Jamil và Haske nhìn nhau kinh ngạc.

“Chuyện này không thể tin được.” Haske hét lên. “Có lẽ bà em nói đúng.”

“Vâng, bà Hakuri đã đúng.” Jamil bình tĩnh gật đầu nói. “Ngày hôm qua chúng mình cứ nghĩ rằng chìa khoá là vô dụng...”

“Và bây giờ nó là thứ nóng bỏng nhất.”

“Sự thế không chỉ diễn ra đơn thuần.” Jamil mỉm cười nói.

“Anh sẽ đưa họ chiếc chìa khoá chứ?”

“Tất nhiên.” Jamil nói không chút do dự. “Như lời bà nội của em đã từng nói, chỉ khi nào bạn muốn những điều kỳ lạ xảy ra, thì nó mới xảy ra.”

Haske rõ là rất phấn chấn. “Bây giờ anh biết lý do tại sao mẹ gọi anh là Ming, người sinh ra dưới những vì sao may mắn. Nhà thám hiểm, người đạt đến đích của mình thắng lợi.”

Họ chạy ra khỏi tòa nhà khi có chuông báo cháy. Loa cũng loan tin cấp báo: “Sơ tán khỏi quần đảo Ngọc. Bạn có hai mươi tư tiếng để sơ tán khỏi quần đảo.”

“Tôi đề xuất là anh nên đến Trung tâm Nghiên cứu khoa học thế giới ngay lập tức. Nó ở ngay quanh góc phố thôi.” Một nhân viên khách sạn nói khi Jamil giải bày rằng cậu có thể biết nửa kia của chiếc chìa khóa vàng. Cả hai chạy đến cái tòa nhà cao nhất trên đường phố. Jamil ngạc nhiên khi nhìn thấy một dấu hiệu rất lớn: CHÀO MỪNG CÁC BẠN ĐẾN THÁP SAMAD.

Jamil khó khăn giải thích cho nhân viên bảo vệ rằng cậu biết một nửa kia của chiếc chìa khóa. Sau một lúc lâu tranh luận, Jamil mới được tiếp cận một người đàn ông, mà cậu nghĩ là giám đốc khi cậu đi cùng với các trợ lý qua cánh cửa của tòa nhà.

“Tôi là Jamil và tôi muốn nói chuyện với ông về nửa kia của chiếc chìa khóa vàng”.

“Cậu thực sự trông giống như dân Tatasi, chiều cao của cậu, âm giọng sâu và cách cư xử của cậu.” Người đàn ông kia nói và bảo Jamil đi theo ông ta.

Sau khi đi được vài bước, người đàn ông dừng lại, nhìn kỹ Jamil và thì thào: “Ý cậu là cái cậu Jamil đã đánh lừa được con hải quái mười chín năm trước.”

“Vâng.” Jamil thấp giọng gật đầu trả lời.

Trên tầng hai mươi lăm, giám đốc giải thích: “Tất cả các công trình kiến trúc trên đảo Ngọc được thiết kế để chịu được động đất khoảng 8,0 độ Richter. Những gì chúng ta dự kiến trong hai mươi tư giờ tới sẽ mạnh hơn nhiều, khoảng 10,0 hoặc cao hơn. Đúng như chúng tôi dự đoán một trận động đất lớn.”

“Các ông dự tính một trận hay nhiều trận động đất?” Haske hỏi.

“Chúng tôi chắc chắn có một trận động đất lớn, nhưng dữ liệu của chúng tôi chỉ ra số lượng nhiều hơn một. Chúng ta có thể chịu nhiều trận động đất

mạnh xảy ra cùng một lúc. Một loại động đất trên đảo và loại khác dưới biển.”

“Tại sao các ông lại tìm kiếm chiếc chìa khóa cũ?” Jamil hỏi.

“Nó có thể làm được cái gì?” Haske nhấn mạnh thêm.

“Các nhà khoa học đã có thể đặt các bộ cảm biến sâu vào trái đất và bây giờ có thể theo dõi các hoạt động địa chấn. Chúng tôi đã có thể đào những van lớn xung quanh các đảo để xả áp lực, làm cho các mảng lục địa va vào nhau mà như bạn biết nguyên nhân gây ra động đất. Trong quá trình này, chúng tôi phát hiện ra cách duy nhất chúng ta có thể ngăn chặn các trận động đất bằng cách giải phóng nhiệt mà chỉ có thể được thực hiện bằng cách sử dụng chiếc chìa khóa vàng cổ.”

“Món quà từ Thiên đường.” Jamil nói.

“Vâng, đó là tên gọi nó nhiều năm trước đây.”

“Thế chiếc chìa khóa trong hộp bọc vàng thì sao?” Jamil hỏi thêm.

“Làm sao cậu lại biết chuyện ấy?” Giám đốc mỉm cười hỏi.

“Tôi là vệ binh của Lữ đoàn Chìa khóa nhiều năm trước đây và chúng tôi thường mang bên người chìa khóa.”

“Như tôi đã nói trước, cậu trông giống như một người Tatasi thực thụ. Chiếc chìa khóa mà bạn mang theo là giả và như vậy không thể thực hiện được công việc.”

“Tại sao các nhà khoa học không thể làm một chìa khóa mới?”

“Chúng tôi đã cố gắng làm nhiều cách nhưng không có tác dụng. Điều duy nhất cho thấy là nó sẽ có tác dụng khi chúng ta dùng một nửa chiếc chìa khóa vàng cũ. Vì vậy, chúng tôi tin là khi hai mảnh được ghép lại với nhau nó sẽ có hiệu lực.”

“Ông có thể giải thích cho chúng tôi những gì đang xảy ra đi?” Haske nài nỉ. “Tôi sợ. Tôi không muốn chết ở đây.”

Ông giám đốc đưa họ đến trước một máy tính màn hình cỡ đại. Ông nhấp chuột và cho họ thấy những hình ảnh sống động phía dưới đảo Massa

Hùng vĩ và biển. “Như các vị có thể thấy đây là những hình ảnh sống cho thấy các mảng lục địa đang di chuyển gần nhau hơn.”

“Sợ thế.” Haske hét lên.

“Không xảy ra ngay lập tức đâu, được chưa?” Jamil bình tĩnh trấn an cô.

“Điều gì sẽ xảy ra nếu động đất bây giờ? Anh Jamil ơi, chúng mình đang ở trên tầng hai mươi lăm. Em hãi lắm.”

“Chúng ta sẽ không sao đâu, đừng lo.”

Ông giám đốc nhấp chuột và tiếp tục. “Đây là những chỉ số. Nếu chuyển sang màu đỏ, sẽ có động đất. Như bạn có thể thấy, đó là màu cam, nhưng nó có thể thay đổi bất cứ lúc nào và dựa trên những quan sát gần đây của chúng tôi, nó sẽ chuyển sang màu đỏ trong vòng hai mươi tư giờ tới.”

“Anh Jamil, em không muốn chết ở đây, được chứ?” Haske càng lúc càng hoảng sợ.

“Haske, chúng mình có đủ thời gian để ra khỏi nơi này hoặc giải quyết vấn đề.”

Giám đốc nhấp chuột tiếp, và cho thấy một hình mô phỏng quá trình hoạt động của chìa khóa giúp giải phóng áp lực và ngăn ngừa thảm họa. “Như các bạn có thể thấy với chiếc chìa khóa thật, sẽ không còn động đất ở đây một lần nữa bởi vì chúng ta có thể nhả áp lực từ bên dưới trái đất bất cứ khi nào áp lực dồn nén từ chỗ này.” Ông ta chỉ vào một cái lỗ trên bức tường bên cạnh những máy tính.

Jamil thấy khó tin quá.

“Như các bạn có thể thấy tình hình là rất cấp bách.” Giám đốc nói. “Chúng tôi rất cần nửa kia của chiếc chìa khóa để cứu quần đảo và tất cả mọi thứ trên đảo.”

“Thế còn Tân Khai Đảo, có an toàn ở đó không? “

“Có.” Giám đốc nói. Các dãy núi giữa các hòn đảo và Tân Khai Đảo sẽ hấp thụ áp lực và ngăn chặn bất kỳ sóng thần nào tràn ngập các khu định cư ở đó.”

“Em đã bảo anh rồi là hãy đến Tân Khai Đảo mà. Em không tin những máy móc này và không thể tin bất kỳ câu chuyện gì em được nghe trên hòn đảo này.” Haske giữ quan điểm.

“Bình tĩnh đi em, Haske.” Jamil nài nỉ.

“Điều gì sẽ xảy ra nếu chìa khóa không có tác dụng?” Haske truy vấn.

“Chúng ta bằng cách nào đó sẽ sống sót. Anh đã sống sót sau vụ thảm họa đầu tiên và chúng ta sẽ sống sót vụ này.” Jamil nhe răng cười lớn trấn an cô.

“Chìa khóa sẽ có tác dụng.” Giám đốc nhìn Haske nói thêm. “Chúng tôi đang tích cực.”

“Cảm ơn các ông chỉ dẫn cho chúng tôi việc này, đặc biệt là khi thời gian quá gấp gáp “. Jamil bình tĩnh nói. “Tôi vui mừng thông báo cho các ông rằng tôi có thể kiểm được nửa kia của chìa khoá. Tôi biết nó ở đâu. Tôi sẽ mang nó lại đây trong hai tiếng.” Jamil nói, không muốn đưa chìa cho họ ngay lập tức mà còn để thời gian suy nghĩ kỹ.

Jamil kể lại cách cậu sống sót sau trận động đất đầu tiên cách đây hai mươi năm, bị lừa và giết chết hải quái, đi du lịch đến nhiều nơi và một vài ngày trước đây khi mang lại chiếc chìa khóa.

“Đúng lúc quá.” Giám đốc vui vẻ nói. “Chúng tôi biết về cậu, về chiếc chìa khóa cổ và tầm quan trọng của nó, nhưng lịch sử của chúng ta vừa mới được viết lại nhiều đến mức mà những sự thật đã trở thành huyền thoại còn hải quái được tôn vinh.”

“Tôi sẽ gặp lại bạn trong hai giờ nữa.”

“Tôi sẽ chờ ngay ở tầng dưới.”

Hai người bắt tay nhau rất chặt.

Chính xác sau đó hai giờ, Jamil và Haske được chiếu trên truyền hình trực tiếp lúc họ đi đến tháp Samad. Khi họ đi về phía tòa nhà, máy quay hình tập trung vào Jamil, cậu ôm chặt chiếc ba lô. Họ đi một cách bình thản, Haske mỉm cười với Jamil, trông rõ ràng là rất hồi hộp. “Mọi thứ sẽ ổn thôi.” Cô thì thầm khi họ bước tới những bậc thang của tòa nhà.

Một phóng viên truyền hình bước về phía trước

“Anh Jamil, anh cảm thấy thế nào khi đang nắm giữ chiếc chìa khóa cho tương lai của quần đảo Ngọc?”

“Miễn bình luận.”

“Đó hẳn phải là một trách nhiệm rất lớn lao.” Viên phóng viên tiếp tục nói.

“Miễn bình luận.”

“Có đúng là anh đã phải băng qua sa mạc và thậm chí phải chiến đấu với lũ quái thú để giành được chiếc chìa khóa không?”

“Vâng.”

“Anh có biết rằng những gì nằm trong ba lô của anh lại có thể xác minh một lý thuyết khoa học mới về phương pháp ngăn ngừa động đất không?”

“Miễn bình luận.”

“Nếu chiếc chìa khóa có tác dụng, lịch sử của quần đảo sẽ phải được viết lại?”

“Chúng ta hãy hy vọng nó có tác dụng.”

“Anh có muốn nói điều gì không?”

“Tôi muốn gửi lời cảm ơn tới cô Haske đây, người đã hỗ trợ tôi.”

Trên tầng hai mươi lăm của tháp Samad, Jamil bình tĩnh mở ba lô của mình để ánh sáng của máy quay truyền hình chiếu vào và đưa chiếc chìa khóa cho ông giám đốc, ông ta hôn chiếc chìa khóa và trao lại cho một nhóm năm nhà khoa học. Họ kiểm tra, đo và cân chìa khóa. Họ gật đầu đồng ý với nhau. Họ đi đến chỗ có nửa kia chiếc chìa khóa và ghép hai mảnh với nhau. Ngay sau khi thấy các khớp vào nhau đã đầy vẻ hoan trong nhóm các nhà khoa học.

“Đó chính là chiếc chìa khóa thật. Trời!” Vị phóng viên truyền hình trực tiếp từ tầng hai mươi lăm tháp Samad gào vào micrô. Các nhà khoa học mời Jamil bước về phía trước và tra chiếc chìa khóa vào một lỗ khóa.

“Haske có thể giúp tôi được không?”

“Tất nhiên rồi.” Giám đốc nói. “Cô ấy đóng một vai trò rất quan trọng trong việc lấy được chiếc chìa khóa này mà.”

Jamil và Haske tra chiếc chìa khóa và từ từ xoay theo hướng dẫn của các nhà khoa học. Khi họ chăm chăm vặn chìa khóa, người ta được báo khí ga sẽ phun ra từ mười hai chiếc van khổng lồ quanh các đảo. Giám đốc tiếp tục dán mắt vào màn hình máy tính và báo cáo với các nhà khoa học khác:

“Áp lực đang giảm! Áp lực đang giảm! Mảng lục địa diễn biến bình thường! Mảng lục địa diễn biến bình thường. Chuyển màu xanh. Chuyển màu xanh. Tất cả các van đang hoạt động.”

Khoảng ba mươi phút sau, giám đốc công bố: “Máy đo địa chấn cho thấy mọi thứ đều trở lại bình thường. Chìa khóa đã có tác dụng. Quần đảo Ngọc đã được cứu nguy.” Nhóm các nhà khoa học nghiên cứu ôm và cảm ơn Jamil cùng Haske.

“Chúng ta đã ngăn chặn một thảm họa lớn.

Thoát hiểm ngoạn mục quá!” Vị giám đốc ôm chầm lấy Jamil. “Cậu đã cứu được tất cả mọi người và mọi vật trên quần đảo Ngọc này. Cậu mới chính là vị cứu tinh của chúng tôi.”

Chương 3

Thưở Xa Xưa Ban Đầu

Một sáng sớm, Jamil thức dậy với những dấu hiệu đầu tiên của sự sống trên bán đảo Tatasi. Khi cậu mở mắt ra, cậu mỉm cười. Cậu thích thú vì ông Majid sẽ đến thăm gia đình vào ngày hôm đó. Jamil biết ông Majid thế nào cũng sẽ mang quà cho cậu. Ông luôn làm vậy khi ông đến thăm. Năm ngoái, ông Majid cho Jamil một chiếc mũ dệt bằng tay nhiều màu sắc sỡ. Jamil tự hào đội chiếc mũ ấy tung tẩy khắp nơi cứ như nó là chiếc mũ duy nhất trên bán đảo.

Jamil có thể nghe tiếng chim hót buổi sáng sớm quen thuộc. Nghe nhiều, cậu đã quen với những làn điệu hót của các loài chim tới mức nghe tiếng chim nào cậu biết là mấy giờ. Như thế lũ chim xếp hàng lần lượt hót. Khi đến một làn điệu nhất định, Jamil biết ấy là lúc cần thức giấc. Vào một ngày, cậu thức dậy trước khi con chim cất tiếng ca. Cậu đã sẵn sàng cùng với nội của cậu, ông Kamal, đi ngụp lặn lúc sáng sớm, việc mà cậu từng làm kể từ khi biết đi bộ xa. Jamil và ông nội thường đi lúc trời còn tối, đến chỗ người ta gọi là Đường Ma thuật – một dải đất kết nối đất liền với bán đảo.

Ông Kamal thường là người đầu tiên bước ra khỏi ngôi nhà gỗ. Jamil ngoan ngoãn đi theo. Jamil yêu thích việc thường nhật như thế - cậu thức dậy này, bắt chước cách ông nội của cậu vươn tay vươn chân, mặc quần áo, cầu nguyện và ngay cả cách ông luôn bước ra khỏi nhà bằng chân phải.

Jamil còn bắt chước cách ngâm nga những vần thơ của nội để phù hộ gia đình và bảo vệ tài sản khi ông vắng mặt. “Bước chân con dẫn con đi đúng lối.” Con đường vượt qua Đường Ma thuật còn tối vào buổi sáng sớm thường im ắng. Vào ngày hôm đó, Kamal phá vỡ không khí tĩnh lặng.

“Cháu đi quá nhanh so với ông. Hãy đi chậm thôi.” Jamil đi chậm lại và bước sau ông già.

“Mấy giờ thì ông Majid đến ạ?” Jamil hỏi, không phải là lần đầu tiên cậu hỏi.

“Vào buổi chiều mà.” Ông Kamal trả lời.

“Cháu có được đi với ông đến cảng không?”

“Được.”

Hai ông cháu không còn trò chuyện thêm câu nào cho đến khi họ đến Đường Ma thuật. Ông già luôn biết tận dụng thời gian của mình như vẫn thường thế. Ông thử nghiệm nước - như ông đã làm vào cái ngày đầu tiên bằng tay phải và sau bằng chân phải, rồi buông một lời cầu nguyện trước khi lặn xuống biển. Ông từ từ bơi ra biển cho đến khi Jamil chẳng còn thấy bóng ông trong tranh tối tranh sáng. Thông thường, Jamil đi quanh quần chỗ đó cho đến khi cậu nghe tiếng sóng vỗ gần đường, rồi cậu quay lại nơi ông nội thường mặc quần áo. Hôm đặc biệt này, Jamil đã không đi lang thang. Cậu ngồi bên cạnh quần áo ông nội và dõi theo ông Kamal bơi quay trở lại lòng đầy ngưỡng mộ và kính trọng. Cậu yêu nội của cậu. Jamil đã năm tuổi khi cha mẹ cậu chuyển ra khỏi ngôi nhà của đại gia đình đến khu Baritaye của bán đảo. Họ để lại Jamil với ông bà nội vì cha mẹ cậu cả hai đều phải làm việc và ít có thời gian chăm sóc cậu. Cậu là đứa cháu đầu tiên và duy nhất mà ông bà rất cưng.

Lúc này mặt trời đang từ từ lên.

“Ngâm mình hàng ngày là cần thiết.” Ông Kamal nhấn mạnh tăng cường sức khỏe tắm hàng ngày ở biển. “Nó làm cho người ta khỏe mạnh và vui vẻ mỗi ngày.”

Đường Ma thuật là một dải đường thẳng khác lạ kết nối bán đảo với đất liền. Truyền thuyết nói ban đầu là một hòn đảo và khi những người định cư đầu tiên từ đại lục đến và không thể nào vượt qua được, họ đã cầu nguyện và Chúa đáp lời cầu nguyện của họ bằng cách làm cho một con đường thẳng nhưng hẹp. Một khảo dị khác kể rằng những người định cư ban đầu

là những kẻ bất đồng chính kiến từ một khu định cư xa xôi đến và bị quân lính săn đuổi. Khi họ đến bờ và không thể vượt qua, họ đã cầu nguyện và Chúa đáp lời cầu nguyện của họ bằng cách tạo cho họ một con đường.

Ngay sau khi họ vượt qua, thủy triều lên và trùm phủ con đường và lúc bọn lính truy đuổi đến, chúng nghĩ rằng những người bất đồng chính kiến kia đã bị chết đuối. Bọn lính quay đầu trở về.

Lúc Jamil và ông nội đến chỗ gọi là Ngả định cư, trời đã sáng, những chú chim bay lượn vòng quanh. Jamil đứng đó và đếm số chim đậu trên một cái cây ở Ngả định cư. Cậu thường đếm đến hai mươi và thôi. Cậu rung lắc một cành cây thấp xua chim bay đi.

“Chúc ông bình an.” Một thanh niên chào ông Kamal.

“Ta cũng chúc cậu bình an.” Ông Kamal nhẹ nhàng trả lời.

“Bình an mãi mãi.” Jamil ti toe.

Ông Kamal cảm ơn Jamil đã biết chào người lạ. “Cháu có biết lý do tại sao chúng ta nói Bình an mãi mãi không?”

“Không ạ.”

“Đó là bởi vì chúng ta chưa bao giờ biết đến chiến tranh.”

Trời sáng hẳn lúc họ về đến ngôi nhà gỗ ở Gariyon.

“Bình an cho bà chủ nhà.” Ông Kamal hăng giọng thông báo.

“Bình an cho người đàn ông đã trở về.” Laila, bà nội của Jamil, đáp.

“Những người đàn ông chứ bà.” Kamal nói, nhắc bà Laila rằng cháu Jamil bây giờ đã lớn.

“Xin lỗi, những người đàn ông. Cậu bé không còn bé bỏng nữa rồi.”

“Vâng.”

“Chàng thanh niên có ngâm mình dưới biển không đấy?”

“Không. Rồi sẽ đến lúc.” Ông Kamal phân đẳng cấp. “Đã chuẩn xong mọi thứ để đón khách chưa?”

“Rồi.” Bà Laila nói và trở về chái nhà chỗ bà ép dầu cá. Jamil biết đó là một công đoạn chế biến tinh tế và tốn thời gian.

“Cá dọ này không cho dầu nhiều như trước nữa.” Bà phàn nàn. “Ngay cả kích thước cũng thay đổi. Tôi không thể hiểu những ngày này họ đánh bắt gì. Ép dầu cá khó hơn xưa rất nhiều, hồi mình còn trẻ, ép dễ hơn nhiều.”

“Bà nó nói đúng đấy! Hồi ấy cá làm ta giàu lên.” Ông Kamal nói: “Cá có ở khắp nơi. Chúng mình chỉ cần đi bộ ra biển cầm giỏ và lưới là có thể bắt được cá. Bây giờ người ta phải ra khơi xa để bắt mấy con cá khổng khổng này.”

* * *

“Hân hạnh chào mừng anh đã đến với bán đảo thân yêu của chúng tôi.” Ông Kamal, mặc chiếc áo choàng dài xức nước hoa, miệng nói, hai tay dang rộng khi ông Majid xuống thuyền đi vào.

“Gặp lại nhau vui quá.” Ông Majid trả lời, dang rộng hai cánh tay lúc hai người nồng nhiệt ôm lấy nhau. Ông Majid tay chống gậy, tay kia vuốt bộ râu dài.

“Anh chọn đúng thời gian đẹp nhất đến thăm bọn này.” Kamal nói tay vẫn ôm giữ người bạn.

“Tớ luôn yêu thích Mùa Hoàng hôn.” Ông Majid ho nhẹ, thừa nhận.

“À, đó thực sự là thời gian đẹp nhất. Chúng mình được ban cho cơ man là ánh sáng mặt trời.”

Là bạn bè thân thiết, họ bắt tay nhau bảy lần và lại ôm hôn. Jamil thích đếm số lần bắt tay nhau mà người trên bán đảo biểu thị mối quan hệ. Bắt tay một lần là người hoàn toàn xa lạ, ba lần là những người quen biết và bảy lần là những người bạn thực thân.

“Vâng, tớ thấy dân ở đây vẫn mang nụ cười thương hiệu bởi vì có đến mười ba giờ nắng đẹp mỗi ngày.” Ông dừng lại. “Nơi này tuyệt đẹp. Nói thực lòng nhé, tớ thấy khỏe hơn mỗi khi ghé thăm đây.”

“Nhờ ánh mặt trời đấy.”

“Cậu nói quá đúng. Nơi này nó hấp lửa trái tim tớ, nó là phương thuốc chữa trị bệnh cho tớ... thậm chí cả bệnh đau nhức khớp.” Majid nói, cùng một tiếng cười dài.

“Đừng quá phóng đại thế Majid.”

“Không hề nhé ... Tớ chắc chắn ở đây cảm thấy đời trẻ hơn mà.” Ông Majid quay lại phía Jamil. “Thế cậu bé con này sao?”

“Cháu khỏe.”

“Cháu mấy tuổi?”

“Cháu mười ba tuổi.”

“Thời gian thấm thoắt trôi mau!” Ông Majid nói và quay sang ông Kamal. “Cậu muốn nói kể từ hồi tớ di cư đến giờ đã hơn mười năm?”

“Đúng thật.”

Lúc họ từ cảng trở lại khu Gariyon, Jamil xách chiếc túi của ông Majid và tự hỏi tại sao người ta rời khỏi đất nước của mình để đến với bán đảo chỉ vì có ánh nắng mặt trời. Cậu đã để ý thấy trong suốt khoảng thời gian được gọi là Mùa Hoàng hôn, đã có rất nhiều du khách đến bán đảo. Đây là lúc những đám mây từ từ trôi lăn từ phía nam và trải rộng, mau chóng tạo ra một bầu trời đủ sắc. Trong thời gian này, đặc biệt là vào cuối buổi chiều, bầu trời bừng sáng rực rỡ đến kinh ngạc, tươi rói sắc màu sống động.

Ngay lúc về đến nhà, mặc dù Jamil mong ngóng quà của mình song cậu vẫn phải đợi. Cậu không định hỏi. Jamil kiên nhẫn chờ đợi lúc ông Majid ngồi ở hiên nhà đối diện với ánh mặt trời. Ông Majid ngồi đó lặng lẽ, chỉ để nắm bắt và ghi nhớ phong cảnh vào trong ký ức của mình. Sau một lát, ông Majid đứng dậy và đưa tay lên bầu trời cầu nguyện. Jamil biết điều đó và làm theo: chúng con được ban phước vì chúng con chỉ còn một bước là đến thiên đường!

Majid bảo Jamil đi chơi chỗ khác. “Ông sẽ gặp cháu sau. Ông muốn tận hưởng mặt trời trước khi mặt trời lặn.”

Jamil đến chỗ ngọn hải đăng, nơi cậu biết thằng bạn Bashir và những đứa trẻ hàng xóm khác đang chơi quanh đó vào tầm này.

“Chúng tớ nhìn thấy cái gì đó giống như hải quái.” Bashir sợ hãi nói.

“Thật à? Khi nào? Ở đâu?” Jamil nhìn ra biển hỏi.

“Ngay trước khi cậu đến, nó ở rất xa.” Bashir cho biết, tựa mình vào Jamil nhìn xa hơn ra biển. Bashir là con trai một ngư dân và họ sống gần ngọn hải đăng.

Bashir lùn thấp hơn Jamil.

“Tại sao các cậu luôn nhìn thấy hải quái khi tớ không ở đây?” Jamil đặt câu hỏi.

“Bởi vì hải quái không muốn cậu trông thấy nó”.

“Tớ muốn xem hải quái.”

“Mẹ tớ nghĩ rằng không có gì giống quái vật nhưng bố tớ nói bố đã thấy một con khi ông còn bé.

“Có lẽ hải quái chỉ hiện mình cho thanh thiếu niên thấy chứ không để cho người lớn thấy nó.”

Một khối hình tam giác của bầy chim trắng từ biển bay vào. Bọn trẻ con bắt đầu hát:

Leke-leke ơi cho tôi đi làm mưa với

Leke-leke ơi cho tôi chút may mắn đi

Leke-leke ơi cho tôi vui chơi nhé

Leke-leke ơi cho tôi thấy hải quái thế nào đi.

Đến lúc Jamil trở về nhà, trời tối dần và một bưu kiện đang chờ cậu trên bàn. Được phép của người trên, Jamil phấn khích mở gói bưu kiện. Trong có một chiếc chìa khóa gỗ. Jamil biến sắc mặt. Cậu không hiểu tại sao ông Majid lại mang cho cậu món quà này.

“Chìa khóa gỗ được một thợ điêu khắc giỏi nhất ở thành phố chạm khắc đặc biệt cho cháu. Nó tượng trưng cho thành công. Ông hy vọng nó sẽ mở

được tất cả các cánh cửa cho cháu. Xem cho kỹ nhé, tên của cháu đã được khắc ghi trên đó.”

Jamil cảm ơn ông Majid.

“Ai mà biết được... nó có thể là người mang lại nửa kia của chiếc chìa khóa.” Bà Laila nói. “Tôi luôn luôn cầu nguyện cho nửa kia được trả lại. Cuộc sống ngày càng trở nên không thể chịu đựng được ở đây. Chúng ta cần chìa khóa để mang lại một chút gì mình mất.”

“Đó là ước mơ thôi.” Ông Kamal trả lời.

“Cầu cho Jamil là người sẽ mang chìa khóa về.” Bà Laila cầu nguyện.

“Có ai biết nửa kia của chiếc chìa khóa vàng ngay bây giờ ở đâu không?”

“Không ai biết và không ai thực sự quan tâm.”

Ngày hôm sau, Jamil khoe quà của mình. “Ông Majid nói rằng đó là một chìa khóa thần có thể mở tất cả các cửa ra vào. Tôi hy vọng một ngày nào đó tôi sẽ bắt được hải quái và dùng chìa khóa này khóa trái nó vào trong nhà kho để nó không thể thoát ra được.”

“Nhưng cậu không thể sử dụng chìa khóa để bắt hải quái.” Bashir phản ứng.

“Tôi sẽ sử dụng bàn tay.” Jamil nói.

“Cậu đùa đấy à. Hải quái to lắm, cậu biết đấy.”

“To như thế nào?”

“To như ngọn hải đăng.”

“Òa. To bằng ba lần kích thước của một ngôi nhà bình thường.”

“Dù sao, chìa khóa của cậu chỉ là một chiếc chìa khóa thôi, không phải là một ổ khóa.” Bashir bác bỏ ý tưởng.

* * *

Sau đó trong ngày, trong khi Jamil đang nghỉ ngơi, cậu nghe lỏm được cuộc trò chuyện giữa ông nội của cậu và người khách.

“Hôm nay anh ở đâu vậy?” ông Kamal hỏi ông Majid.

“Đến thăm một người bạn cũ ở Ngôi nhà của Samad.”

“Tình hình ở đó thế nào?”

“Không tốt lắm, tôi e thế.” Majid đáp.

“Tôi hầu như không mấy khi đến đó. Nghe nói mọi thứ đã thay đổi.”

“Đúng thế, ngày nay người ta ít chú ý đến giáo dục. Khi Samad còn làm phụ trách sự việc khác hẳn.”

“Đúng, cậu nói đúng. Đó là khi mọi người từ khắp nơi trên thế giới kéo đến để học tập dưới thời lãnh đạo của Samad, các nhà khoa học và các nhà phát minh.” Ông Kamal nêu rõ.

* * *

Tên của bán đảo có nguồn gốc từ một loài cây mọc ở đây được gọi là Tatasi. Không ai biết chính xác loài cây này có từ khi nào. Một số người nói cây vốn có ở đó, trong khi những người khác lập luận rằng các thủy thủ mang cây đến đây từ một nơi khác. Tatasi rất có ích và hữu dụng. Lá cây có thể dùng pha trà, làm món hầm, xúp và thuốc. Hoa của cây được dùng làm nước hoa và khi phơi khô, trộn với các thành phần khác cũng là một thức uống ngon và bổ dưỡng. Gốc cây được dùng làm thuốc - đặc biệt là để chữa cảm lạnh, ho và đau dạ dày. Hạt của cây được dùng làm các loại gia vị và xà phòng.

Thời gian trôi đi, một ngành công nghiệp đã nảy sinh từ loài cây này. Trong khoảng thời gian được gọi là Tatasi Bùng nổ, ông Kamal đến bán đảo và định cư ở Gariyon nơi họ có một trang trại. Do nhu cầu phát triển, kéo theo chuyển đổi để tăng nguồn cung. Những nơi Tatasi chưa bao giờ được trồng trước đó, người ta áp dụng phương pháp mới để trồng. Trong khi thường mất hai năm từ lúc trồng, cắt tỉa cho đến khi thu hoạch - chu kỳ tự nhiên - với phương pháp mới chu kỳ này được rút ngắn xuống còn một năm. Những ngôi nhà đặc biệt được xây dựng để sản xuất Tatasi quanh

năm. Giống mới được lai tạo ra để có thể sản xuất đại trà trong vòng sáu tháng. Chiều cao trung bình một cây Tatasi cao bằng người, nhưng các loài mới có kích thước gấp ba lần.

Hai ông già nói chuyện về loài cây đã rất có ý nghĩa đối với cuộc đời của họ.

“Đó là thời khó khăn. Chúng mình làm việc thực sự vất vả ở các trang trại. “

“Cũng đầy gian nan thử thách và của cải được chia đều, đưa đến đoàn kết thống nhất và chúng mình đều hạnh phúc.”

“Loài cây này đang dẫn chúng ta đến bất hạnh và cuối cùng sẽ dẫn đến hủy diệt.” Kamal rầu rĩ nói thêm.

“Hừm.” Ông Majid suy nghĩ một lát, tay vân vê chòm râu bạc. “Tôi thực sự thấy lo cho bán đảo này. Tôi thấy một số điều thực sự khó chịu. Đó là những chuyện nhỏ nhưng mới. Ví dụ nhé, những gì làm tôi ngạc nhiên nhất là mọi người có vẻ ít trò chuyện với nhau. Nếu có nói chuyện với nhau, thì chỉ là chuyện tiền bạc. Tôi đã nghe thấy một số cụm từ mới ở đây. ‘Tôi sẽ được bao nhiêu? Sao lại cắt của tôi? Trong đó có phần gì cho tôi?’ Tôi nghe người ta nói lúc ở tháp Samad là người ta học hành không vì mục đích nâng cao kiến thức.”

“Tất cả lẫn xả vào cây Tatasi.” Kamal tiếp tục cuộc nói chuyện. “Chúng ta quá phụ thuộc vào loài cây này mà chúng ta không nhìn thấy những tác động xấu nó đã gây ra cho cuộc sống của chúng ta. Những gì trước kia coi là tội lỗi thì bây giờ là chuyện bình thường. Hãy nhớ rằng chúng mình chưa hề bao giờ biết đến chuyện như đầu cơ tích trữ. Hồi ấy chúng mình chia sẻ cho nhau hoặc lấy những gì thỏa mãn nhu cầu.”

“Đúng thế.” Majid đồng tình.

“Bây giờ mọi người xây nhà lớn hơn để giấu của.” Kamal dừng lại và uống trà Tatasi bổ dưỡng, nhai cá khô. “Thứ cần được ban phước lành bây giờ là một lời nguyện. Một loài cây lành mạnh đang làm cho con người bệnh tật.”

“Chuyện gì đã xảy ra với chính sách ‘một giọt mật ong cho tất cả mọi người?’” Majid hỏi.

“Chính sách ấy bị hủy bỏ từ lâu rồi. Chúng ta đều theo đuổi lợi nhuận từ cây Tatasi và vị vua mới lên ngôi đơn giản không nghĩ rằng lợi nhuận thu được từ cây Tatasi phải được chia đều cho dân chúng.”

“Thế ông vua đang làm gì với cả đồng tiền ấy?”

“Ông ấy đang xây dựng một cung điện lớn trên khu đồi ở Baritaye.”

“Thế giới cổ lỗ này thật nực cười.”

Chương 4

Thảm Họa Kép

Đêm trước, Jamil ngủ mơ thấy chiếc chìa khóa gỗ. Cậu mơ chiếc chìa khóa thế nào lại lôi cậu lên khỏi mặt đất và khiến cậu bay. Cảnh mơ tiếp theo, chiếc chìa khóa làm phép cho Jamil bơi dưới nước dễ dàng. Nó cũng làm phép cho Jamil lướt nhẹ trên không. Tất cả những cảnh này diễn ra ở một nơi không thuộc bán đảo và lúc đó có rất nhiều bọn trẻ con dõi theo cậu. Người ta tụ tập để xem Jamil biểu diễn cùng chiếc chìa khóa ma thuật của mình. Cảnh mơ cuối cùng là Jamil quay tròn trên bãi biển chiếc chìa khóa trên tay mà chẳng dính một hạt cát nào vào người. Khi tỉnh giấc, cậu nhớ lại rất sinh động là cuối cùng chiếc chìa khóa biến mất, cậu không còn biết nó biến đi đâu và tới sáng không dám nói liệu có tìm được nó hay không. Cậu thở phào, chiếc chìa khóa gỗ được bác hàng xóm Majid tặng vẫn nằm cạnh cậu. Việc biểu diễn và làm mất chìa khóa đã ám ảnh cậu suốt cả ngày. Mặc dầu cậu đã sở hữu chiếc chìa khóa gỗ thật song việc mất đi chiếc chìa khóa trong mơ có nghĩa gì, cậu không thể giải thích nổi.

Vào một buổi tối khi hai ông già kết thúc cuộc trò chuyện, Jamil hỏi họ về chiếc chìa khóa vàng của bán đảo. Cậu đã nghe được nhiều câu chuyện về nó và đó là nguyên nhân xung quanh những câu chuyện thần bí mà Jamil đã tình nguyện trở thành đội viên của Đội cận vệ Lữ đoàn chìa khóa.

Ông nội cậu, Kamal, là người đầu tiên nói: “Từ rất lâu trước khi ông Majid và ông định cư ở đây, mọi người đã trải qua thời kỳ tồi tệ nào hạn hán, nạn đói, dịch bệnh và lũ lụt. Những chuyện quái gở này kéo theo một trận động đất rất mạnh. Họ chọn một ngày để cầu xin tha thứ, và mọi người đều hiểu những hành vi tồi tệ của họ đã mang lại những điều bất hạnh. Một năm sau, họ thông báo rằng mọi điều đã thay đổi theo chiều hướng tốt hơn.

Mọi thứ bắt đầu khởi sắc trở lại. Sau đó, họ đã quyết định dành một ngày để tạ ơn. Họ gọi đó là Ngày Canh Tân. Có nhiều điều phi thường đã xảy ra vào ngày hôm đó. Đầu tiên, mặt trời che phủ từng phần của hòn đảo rất lâu. Đến buổi chiều họ thấy có ánh sáng bí ẩn ở khắp mọi nơi. Mọi người hoảng sợ. Khi họ chạy từ đầu này tới đầu kia của bán đảo khác, sét đánh xuống cả ở hai nơi. Cả hai vẫn được rọi sáng cùng một lúc. Người dân nơi đây tò mò tìm hiểu nguồn gốc ánh sáng. Họ ngạc nhiên, nhìn thấy hai nửa của chiếc chìa khóa vàng ở cả hai nơi chiếu sáng.

“Những Quà tặng này từ Thiên đàng.” Ông Kamal tiếp tục. “Sau đó được khớp lại với nhau và được mọi người bảo vệ. Thời gian trôi đi đến lúc chìa khóa trở thành biểu tượng của hòa bình, thịnh vượng, đoàn kết, ổn định và công bằng. Cháu thấy không, hằng năm người dân thường xếp hàng dài trên đường phố vào Ngày Canh Tân để mọi người được chạm tay vào chiếc chìa khóa và cầu nguyện cho bình an, phước lành. Trước khi cháu chào đời, một điều đặc biệt đã xảy ra trong Ngày Canh Tân. Người ta ra lệnh không được chạm tay vào chiếc chìa khóa, và một số nói rằng chiếc chìa khóa mọi người đang rước đi trông không giống chiếc chìa cũ. Một năm sau, người ta thấy chiếc chìa khóa mới đã nằm yên vị trong một chiếc hộp, điều này có nghĩa là người ta không được sờ nữa. Từ đó trở đi, rất nhiều chuyện quái gở đã xảy ra trên mảnh đất này. Thảm họa nối tiếp thảm họa. Chiếc chìa khóa cũ mất đi đã ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta, đặc biệt là vào Ngày Canh Tân.”

“Vâng, ông nội,” Jamil tham gia thảo luận, “năm ngoái cháu chẳng mở được miệng khi muốn hát thánh ca. Người bạn của cháu, Bashir thì rất lạ. Cậu ta có thể hát thánh ca ngược từ dòng cuối đến dòng đầu tiên. Bashir và cháu không thể nhảy một bài thể dục nhịp điệu đơn giản. Cứ như thể bàn chân của chúng cháu bị dính chặt xuống đất. Rất sợ ạ.”

“Ông thì lú lẫn rồi.” Ông Kamal tiếp tục. “Suốt cả ngày, đầu óc cứ u mê, ông lại quy cho là tuổi già. Ông uống rất nhiều nước bổ dưỡng Tatasi nhưng vẫn bị lú lẫn suốt ngày. Mọi người chúng ta kinh hãi khi màn đêm buông xuống, thay vì nhảy múa và vũ hội, không biết lý do gì, mọi người

ngồi ở nhà vào buổi tối trong im lặng. Có điều gì mất mát nhưng không một ai biết đó là cái gì. Khi mọi người đi ngủ, đột nhiên không có bất kỳ một cảnh báo nào, một bức màn ánh sáng nhìn như đang nhảy múa trên bầu trời. Ông không phải là người đầu tiên nhìn thấy. Ông đang yếu và nằm nghỉ. Rất nhiều người kinh hãi. ”

“Vâng,” Jamil khẳng định. “Cháu thì khoái chí, nhưng một số người khác bị ngất xỉu, trong khi có người lại hét lên vì hoảng loạn.”

Ông Kamal tiếp tục kể. “Khi đi ra, ông nhận thấy những luồng sáng càng lúc càng sáng, trở nên sống động, và hoang dã. Đó là những ánh sáng nhiều màu sắc đang nhảy múa trên bầu trời. Từ đây,” ông Kamal nói, đi đến một vị trí dưới hiên nhà. “Ông có thể nhìn thấy nhiều ánh sáng ma quái rục rờ ở khắp mọi nơi. Nó đã biến ngay khi toàn bộ hòn đảo sáng rõ. Nó như thể là một chiếc đèn không lồ đã được thắp sáng, có phải vậy không, cháu Jamil?”

“Vâng, cháu nhớ những tia sáng sắc đỏ đầu tiên đã rơi trên bầu trời như một dòng sông và sau đó biến mất. Tiếp theo, tia sáng mới ủa đến. Rồi tất cả đều biến mất. Sau đó, tất cả các tia sáng xuất hiện cùng một lúc. Cháu thấy sáng đến mức mọi người cùng xuống phố ca hát và nhảy múa. Đột nhiên đêm chuyển sang ngày.”

“Nguyên nhân là gì?” Ông Majid ngạc nhiên hỏi.

“Không ai biết, nhưng thật đáng sợ.” Ông Kamal chán nản nói. “Tôi sẽ không bao giờ quên đêm đó: đêm bầu trời bốc cháy!”

“Có gì liên quan tới chiếc chìa khóa không?”

“Có thể lắm. Có người tin rằng nửa kia của chiếc chìa khóa trên đảo đã biến mất, đây là lý do vì sao bầu trời, người đã ban cho chúng ta chìa khóa, đã nổi cơn thịnh nộ. Có người nói ánh sáng là tín hiệu của những điều tốt đẹp sắp đến. Đối với bản thân tôi, đó là những dấu hiệu của những điều kinh hoàng sẽ đổ lên đảo này.”

“Liệu có thể mang nửa kia của chiếc chìa khóa trở lại quần đảo này được không ạ?” Jamil hỏi khi ông Kamal dừng lời.

“Có, có thể, nếu cháu biết nó ở đâu. Thật không may, lúc này ông không biết nó ở đâu. Ông luôn mơ ước một chuyến phiêu lưu và bằng cách nào đó mang chiếc chìa khóa trở lại. Giờ ông quá già rồi không thực hiện được ước mơ này nữa.”

“Thậm chí có uống nước cây Tatasi cũng không thể quay trở lại năm tháng thuở xa xưa được nữa.” Ông Majid nói đùa và quay sang Jamil. “Cháu ạ, thực tế có thể mang chìa khóa trở lại. Trong cuộc đời nhiều điều có thể lắm.”

“Ông có nghĩ, cháu có thể mang nó trở lại không?”

“Thật là một câu hỏi thú vị!” Ông Majid nói. “Vì cháu đã thể hiện khả năng tự mình suy nghĩ, ông nghĩ là có thể”. Ông Majid ngừng nói và đặt tay lên vai Jamil. “Nếu cháu mơ ước làm một việc gì đó, cháu hãy biến giấc mơ thành hành động, và nếu điều này được thực hiện, đúng theo con đường mà cháu đã chọn, thì số phận sẽ làm được những điều mà dường như biến cái không thể thành có thể.”

“Nói cách khác, nếu cháu tìm kiếm, cháu sẽ thấy.” Ông Kamal kết luận.

* * *

Những lễ hội khai mạc cung điện mới kéo dài hàng tháng đã làm cho Jamil kiệt sức. Cậu mong đến ngày cuối cùng khi cậu là một trong những người được rước chiếc hộp đựng chiếc chìa khóa ra khỏi cung điện mới. Jamil rất mừng. Cậu và những người khác đã được rước chiếc chìa khóa đó nhiều lần nên cậu khoác lác. “Cháu nhắm mắt cũng có thể thực hiện được.”

Trước ngày chính thức khai mạc cung điện, ông Kamal úp mở cảnh báo Jamil. “Hãy coi chừng những lời nguyện từ bầu trời “.

“Ý ông là sao?”

“Cháu đã nhìn lên bầu trời hôm nay chưa?”

“Chưa ạ. Có chuyện gì ở trên đó ạ?”

“Mọi người đang say sưa tận hưởng mà không để ý tới điều quan trọng xảy ra trong đời. Xuất hiện những dấu hiệu cảnh báo trên bầu trời bán đảo rồi, nhưng rất ít người nhận thấy.”

Jamil đã không chú ý đến lời của ông nội. Cậu quá mê mải với lễ hội mà thậm chí không nhìn lên bầu trời. Rút cuộc cậu đã nhận ra một số đám mây lạ kỳ và nó xảy ra vào mùa khô, bình thường không có mây. Cậu chỉ đơn giản nhún vai và tiếp tục tham gia buổi lễ.

Đội cận vệ Lữ đoàn chìa khóa rước hộp vàng nhóm gồm bốn người. Họ đi từ từ khoảng hai trăm mét rồi chuyển giao cho nhóm khác. Nhóm của Jamil là nhóm cuối cùng. Tim của cậu đập dồn dập khi tới gần hộp vàng. Không hề có sai sót gì, việc chuyển giao cứ thế được thực hiện nhiều lần. Họ bước đi chậm rãi, Jamil đi ở đầu, hướng về phía cung điện uy nghi. Dân chúng vỗ tay và hát thánh ca.

Jamil cảm thấy tự hào và mỉm cười khi họ điểu qua. Bất chấp những tiếng ồn xung quanh, cậu vẫn nghe thấy giọng nói của ông Kamal văng vẳng trong đầu: “Đây không phải là chiếc chìa khóa thật. Đó là giả và sẽ không thể cứu được bán đảo”. Nhưng giọng nói của ông Kamal không đủ mạnh để ngăn cản được sự nhiệt tình và ý thức về nhiệm vụ của Jamil. Jamil đã điểu hành đầy niềm tự hào và hài lòng.

Jamil cùng những người khác mang theo hộp vàng có đựng chiếc chìa khóa bước lên cầu thang đến chỗ cổng chính rất lớn của lâu đài. Nhà vua, hoàng hậu, hoàng tử, công chúa và các quan triều đình cùng bước gần tới hộp vàng. Tốp người dừng lại một chỗ theo lệnh của Jamil. Họ đưa chiếc hộp cho hai người gác cổng để mở ra và trình chiếc chìa khóa cho nhà vua. Oai nghiêm, nhà vua mở cửa bước ra, tiếp sau một bài diễn văn ngắn gọn, Người hứa sẽ tiếp tục làm những điều tốt đẹp hơn cho người dân bán đảo Tatasi. Mọi người tung hô vang dội, ngay lập tức cánh cửa được mở ra.

* * *

“Mình rất vui tất cả mọi thứ diễn ra tốt đẹp.” Bashir nói.

“Ừ, mình cũng rất mừng. Mình được gần nhà vua và bạn có thấy cách nữ hoàng nhìn chúng mình không? Mình nhìn thấy chìa khóa rất gần. Mình thật sự sung sướng “.

“Mình quá mệt rồi. Đi thôi”.

Hai cậu bé hướng về phía Gariyon. Có pháo hoa trên bán đảo. Sau khoảng nửa giờ, trời bắt đầu mưa. Jamil nhìn Bashir. Cả hai đều sững sờ.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Bashir hỏi Jamil.

“Mình không biết.”

“Có lẽ đó là một phần của buổi lễ kỷ niệm.”

“Mình nghi lắm.”

Cả hai bắt đầu cảm thấy sợ. Không gian chắc chắn có gì đó không bình thường. “Có nguy hiểm rồi bà con ơi.” Ai đó hét lên để mọi người nghe thấy càng thêm phần sợ hãi. “Không phải chuyện thường đâu.” Một giọng khác hô to.

Khi các cậu bé chạy về phía Gariyon, một tia chớp xé ngang trời, bầu trời từ xa rực sáng, tiếp theo tiếng sấm âm vang. Jamil vừa khoái trí vừa sợ hãi. “Đáng sợ thật.” Cậu tự nhủ. Hai cậu bé không thể diễn tả cảm giác vừa xảy ra. Các loại tia chớp trông thật ngoạn mục. Hai cậu bé đứng bối rối, chúng nhìn thấy ba loại tia chớp khác nhau, một loại vẫn nằm trên bầu trời, một loại xé toang từ đám mây đánh xuống mặt đất và một loại tia chớp đâm từ mặt đất tới đám mây.

“Nhìn kìa. Chớp giạt từ mặt đất đi lên.” Jamil nói.

Jamil và Bashir không biết liệu đó có phải là một phần buổi lễ không nữa. Cả hai tảng lờ những đứa trẻ khác vẫn đang hát ngâm nga “Hoàng đế vạn tuế! Chìa khóa vạn tuế!”

Trong khi đó, càng ngày càng có nhiều tia chớp, mỗi lúc lại gần hơn. “Ô kìa!” Jamil hét lên khi một tia sét đánh xuống đất. Những ánh chớp càng đến gần, nỗi sợ hãi càng tăng lên. Hai cậu bé không còn dám thưởng thức những cảnh tượng ngoạn mục đó nữa.

Luồng điện từ sét đã làm cho mọi người hét lên và buộc phải chạy.

Bashir gào lên trong bóng tối. “Có cái gì đang cản, khắp người tớ.” Jamil bắt đầu chạy về phía Gariyon nhưng khi tiếng sấm sét mạnh làm rung chuyển cả một vùng, cậu dừng lại. Cậu bị sốc và choáng váng. Xung quanh cậu cơn dông bão đang trút cơn cuồng nộ. Rồi nó đột ngột chấm dứt. Nó đủ gây xáo động người dân. Jamil lo lắng về mọi thứ và tất cả mọi người, đặc biệt là cha mẹ cậu ở Baritaye và ông bà ở vùng Gariyon trên bán đảo.

Jamil cảm thấy như mặt đất đang rung chuyển nhưng không chắc. Sau đó, lại lặp đi lặp lại hiện tượng này. Có núi lửa phun trào ở đâu đó, nhưng cậu không thể biết chính xác chuyện gì đang xảy ra. Cậu có thể nhìn thấy ngọn lửa bùng phát phía xa xa trên biển, nhưng yên lòng vì khoảng cách không gần. Jamil tự trấn an đó là ngọn lửa nằm sâu dưới đáy biển phun trào. Cậu đứng trên một mỏm núi không biết phải làm gì. Các vụ phun trào vẫn tiếp tục diễn ra.

Dần dần khói đặc bao phủ khắp bán đảo. Jamil bắt đầu ho. Cậu chạy vào ngôi nhà gần nhất và đóng cửa sập lại. Khi đó cậu nghĩ cậu đã an toàn giữa một trận động đất mạnh xảy ra tại bán đảo. Ngôi nhà rung lên. Các bức tường sụp đổ và từng phần của trần đổ ập xuống. Jamil chạy ra khỏi nhà la hét và kinh hãi. Rất nhiều ngôi nhà khác xung quanh cậu cũng đang sụp đổ. Cậu dõi theo mọi người đang bỏ chạy tứ tung, la hét và hoảng loạn. Có tiếng khóc nghe lúc gần lúc xa. Tiếng gào khóc và tiếng la hét khắp mọi nơi. Khắp nơi gần xa tràn ngập những tiếng khóc la. Jamil lịm đi vì kinh hoàng. Sợ tất cả mọi thứ. Trong bóng tối, Jamil chỉ có thể ngồi, nhắm mắt không dám nhìn mọi thứ bao quanh mình nữa. Quá sức chịu đựng. Cậu muốn đứng lên, tạ ơn trời là cậu còn sống và chạy tới Gariyon hoặc Baritaye để giúp đỡ mọi người xung quanh, - những người không may mắn như cậu - nhưng không thể. Cậu bắt đầu bật khóc trong bóng tối.

Khi cái gì giống như là mặt trời ló dạng trên đồng trống nát và hoang tàn, choáng váng và bối rối Jamil mở mắt ra nhìn xung quanh. Từ đỉnh núi cao nhất của Babulosa, cậu có thể nhìn thấy hầu hết các ngôi nhà đã bị đổ nát. Mức độ của thảm họa làm cậu choáng. Sau trận động đất, các ngôi nhà bốc

cháy. Một số vẫn còn âm i. Nhiều nơi ngập trong lũ lụt. Y như là một tên khổng lồ đã giẫm đạp qua bán đảo vậ, hấn đá và đập vỡ những ngôi nhà, thi thoảng châm lửa đốt nhà trên đường hấn đi qua. Đường phố và các khu vực xung quanh là những đồng đồ nát, ngoại trừ một vài ngôi nhà, chủ yếu là nhà cổ bằng gỗ.

Cậu bé đi giữa cảnh tan hoang và đổ nát của những gì từng là Baritaye. Một nửa khu vực cung điện mới đã sụp đổ xuống biển. Jamil ngồi xuống bên vách đá nơi cậu có thể nhìn thấy từng phần của cung điện đã bị phá hủy nằm dưới biển. Cậu rầu rĩ khi nhận ra rằng chỉ có phép màu mới giúp được bố mẹ mình sống sót. Bố mẹ cậu đang làm việc trong cung điện tối hôm đó.

Cậu dồn tất cả sức lực còn lại trong cơ thể mình đi đến Gariyon. Phải mất một lúc lâu Jamil mới tìm được đường sang bên kia bán đảo, nơi ông bà cậu sống. Từ xa, cậu bé thấy ngôi nhà không bị đổ, nhưng cậu quá choáng không còn tin vào bất cứ điều gì nữa.

Khi gần đến ngôi nhà, cậu bé lần đầu tiên cười lúc nhìn thấy ông bà ở phía trước ngôi nhà. Cậu chạy lại và ôm chầm lấy ông bà, nước mắt chứa chan.

“Bố mẹ của cháu vẫn an toàn và khỏe mạnh. Vừa mới ở đây vài phút trước, nhưng chắc là đi ra ngoài tìm cháu.” Ông Kamal nói, tay ôm Jamil vào lòng.

“Chắc là bị lạc nhau trên đường.” Bà Laila giữ chặt cậu.

“Có quá nhiều thứ bị tàn phá và chết chóc xảy ra khắp mọi nơi.” Jamil nói.

“Đúng chứ, chàng trai, chúng ta không thể nói rằng chúng ta không được cảnh báo trước.” Ông Kamal nói.

“Đủ rồi.” Bà hét lên. “Đây không phải lúc để nói chuyện ấy.”

“Cháu sẽ đi tìm bố mẹ cháu.”

“Hãy đến đây mà xem này,” bà nói. “Hãy đến mà xem, cháu bé, công trình của tự nhiên”. Bà chỉ tay vào chỗ trước đây là Đường Ma thuật, nói. “Con đường đã biến mất rồi, trận động đất đã phá hủy nó.”

“Không có gì nổi chúng ta với đất liền nữa ạ?” Jamil tò mò hỏi.

“Không có gì hết. Chúng ta đang ở trên một hòn đảo.” Bà đáp lại và giơ cánh tay lên trời.

“Thật thú vị.” Jamil nghĩ.

“Lại kia, một hòn đảo mới nổi lên ở đó và tiến đến gần đất liền hơn.”

“Thật ngạc nhiên. Hòn đảo Tatasi.” Jamil nói.

“Đúng thế, chàng trai. Một hòn đảo mới xuất hiện và được gọi là Hòn đảo bị nguyên rủa.” Ông Kamal nói với một nụ cười khô khốc.

Jamil quyết định đi tìm bố mẹ của cậu. Trên đường đi, cậu nhìn thấy đổ nát ở khắp nơi trên hòn đảo mới. Mọi người cuống cuồng cố gắng cứu những người khác, trong khi một số người chỉ ngồi đó choáng váng trước cảnh chết chóc và hoang tàn xung quanh. Cậu nghe thấy tiếng kêu be be của một con dê nhỏ trong một tòa nhà bị sập. Jamil cuống cuồng tìm kiếm. Cậu cứ thế đào cho đến khi thấy con dê. Jamil kéo con dê nhỏ ra khỏi đống đổ nát an toàn. Chú dê con ngỡ ngàng và bị thương, khó có thể đi được. Jamil đã mang nó về nhà của ông bà.

“Cháu đã làm việc rất tốt. Bất kể cái gì có thể cứu được nên cứu.” Bà Laila nói.

“Mày và tao thật may mắn.” Jamil nói trong khi cho dê con ăn. “Chúng ta đã sống sót. Mày có nhìn thấy cảnh hoang tàn đổ nát xung quanh không? Vì thế, nhiều người thiệt mạng nhưng chúng ta may mắn, chúng ta sống sót, chúng ta là những người may mắn. Một ý tưởng. Từ bây giờ tao sẽ gọi mày Lucky (may mắn) nhé!

Sau đấy, Bashir tìm được cậu. “Mình rất vui khi gặp cậu.” Bashir nói

“Cậu bị sao đấy?” Jamil hỏi chỉ tay vào khuỷu tay bạn.

“Một phần của ngôi nhà đã đè vào tớ nhưng tớ may mắn như vậy đó.”

“Chúng ta đều may cả. Con dê này thậm chí được gọi là Lucky.

“Cậu đã xem những gì xảy ra ở cung điện chưa?” Bashir hỏi.

“Rồi, còn cậu đã thấy chuyện gì xảy ra với đường đèo chưa?”

“Có, cậu đã nghe nói về những hải quái chưa? “

“Cậu biết mình không tin chuyện có hải quái.” Jamil đáp lại.

“Thế cậu đã từng nghe thấy những tiếng kêu của hải quái chưa?”

“Chưa.” Jamil đáp.

“Cậu đã thấy khói hơi thở của hải quái chưa?”

“Cậu đang nói gì vậy?” Jamil bối rối hỏi.

“Tớ đã nghe thấy tiếng gào lạ ngoài biển và hơi khói từ biển bay vào.”

“Khói bay từ biển vào?”

“Đúng vậy, Jamil ạ. Có tiếng gào lạ ngoài biển và khói từ biển bay vào. Khói có mùi hắc sặc và làm mọi người hoa mắt chóng mặt.”

Ánh mắt và chất giọng của Bashir có nét gì đó làm Jamil tin câu chuyện về hải quái.

“Cậu muốn nói là có những hải quái quanh đảo.” Jamil hỏi.

“Đúng vậy, có nhiều hải quái quanh đảo lắm.” Bashir đáp, mắt liếc nhìn quanh hồi hộp.” Tin tớ đi, Jamil. Chính mắt tớ trông thấy một con tàu chở đầy người bị hất tung lên không trung, và thế là hết.”

“Cậu nói gì cơ? Chuyện sự thể thế nào?”

“Đầu tiên là tiếng gào của một hải quái, sau đó khói mù dày đặc bao trùm con tàu, rồi thì con tàu bị hất tung lên không trung, và thế là hết.” Bashir giảng giải, vẫn còn chưa hết bàng hoàng. “Khi hết khói, tớ chẳng thấy ai bơi vào bờ...tớ chẳng thấy một ai hết.” Nó nhấn mạnh hơn.

“Họ bị sao?”

“Họ biến mất hết.”

“Có thể họ sẽ trở về vào hôm khác, có thể họ bơi ngang.” Jamil cố gắng nói vẻ lạc quan.

“Không phải thế đâu Jamil ơi. Khi đã tan hết khói, chẳng còn thấy gì sất, không thấy một ai hết.”

Tim của Jamil đập dồn dập, nặng nề. Bỗng dừng, cậu nghĩ mình nghe thấy tiếng gầm lạ phía xa xa. Cậu hồi hộp nhìn quanh. Từ khóe mắt mình,

Jamil nghĩ cậu trông thấy một hình thù kỳ dị đang lướt về phía hai đứa.
“Hải quái.” Cậu hét tướng lên.

“Đâu cơ?”

“Kia kia.” Jamil chỉ tay về hướng xa xa.

“Nhưng tớ có nhìn thấy gì đâu?” Bashir nói, mắt đảo quanh hoảng hốt.

“Tớ nghĩ tớ nhìn thấy cái gì ấy đang tiến về phía chúng mình.” Giọng Jamil run run. “Tớ sợ lắm.”

“Mọi người trên đảo ai cũng sợ.”

Chỉ một lát sau, một tiếng gầm vang lên từ phía biển. Đó là trộn âm của tiếng rít và tiếng gừ. Âm thanh xé xuyên qua bầu trời trên hòn đảo.

“Đó chính là tiếng gầm của hải quái đấy.” Bashir hét vác lên và bỏ chạy.

Jamil chạy thật nhanh về phía ngôi nhà của ông bà cậu.

Mẹ Jamil reo lên sung sướng khi cậu chạy vào nhà.

“Ồn Trời, con vẫn còn sống.” Mẹ ôm chặt cậu vào lòng. “Bố mẹ lo quá đi mất, mà bố vẫn ở ngoài kia tìm con.”

“Con nghe thấy tiếng gầm của hải quái.” Cậu nói và vẫn còn thở hổn hển.

“Cháu có trông thấy nó không?” Bà Laila hỏi.

“Không ạ.” Cháu vừa nghe thấy tiếng nó là bỏ chạy luôn.”

“Chuyện này sợ thật.” Mẹ Jamil vẫn còn ôm khư khư con trai mình.
“Cuộc sống trên đảo sẽ khủng khiếp lắm đây. Tất cả đều sợ hãi những gì sắp tới sẽ xảy ra.”

“Bây giờ, tất cả chúng ta đều là tù nhân của hải quái.” Ông Kamal nhận định.

Bố Jamil bước vào nhà thở hổn hển.

“Hải quái vừa qua đây đấy.”

“Bố có nhìn thấy nó không ạ?” Jamil hỏi.

“Không. Bố không thấy. Bố nghĩ rằng chưa ai trông thấy nó. Nó lẩn sau làn khói mù dày đặc nó phì ra.”

“Bạn con nói có vô số hải quái cơ.” Jamil nói.

“Không ai biết chính xác có một con, hay vô số hải quái ở ngoài kia.” Bố Jamil nói thêm.

“Hiển nhiên là có gì đó ngoài biển rồi.” Bà Laila nói, hướng bộ mặt lo lắng ái ngại về phía Jamil. “Bà có nhìn thấy khói dày đặc và nghe thấy tiếng gầm lạt tai, nhưng bà không nghĩ rằng đó là hải quái. Đã có quá nhiều chuyện khủng khiếp xảy ra với chúng ta rồi.”

Hai phút im lặng trôi qua không ai nói gì.

“Ai mà biết được ngày mai sẽ mang lại chuyện gì.” Ông Kamal bắt đầu nói giọng cam chịu, chẳng nói đặc biệt với ai cả. Trận động đất quá là khủng khiếp, đủ tàn phá hết cả nhà cửa xung quanh. Giờ thì lại có hải quái, hay nhiều hải quái quanh mình nữa.”

Mọi người lại im lặng.

“Đây là thảm họa đổ lên đầu chúng ta.” Bố Jamil phá tan không khí im lặng. “Người ta nói là núi lửa phun làm nước biển nóng tới độ không ai bơi được nữa và còn ai mà chọn đi tàu thuyền bị bọn hải quái nuốt chửng.”

“Ừ,” ông Kamal cất giọng nói chêm vào. “Nước biển nóng làm cá cả chết lẫn bơi đi vùng khác.”

Bố Jamil liền hỏi:

“Có ai thấy khói mù của vụ phun trào núi lửa bám trên đầu chúng ta không? Tôi thì thấy khói chẳng bay đi đâu hết.”

“Ôi, lạy Chúa tôi.” Ông Kamal chán nản thốt lên. “Những điều tồi tệ nhất đã xảy đến với chúng ta, ngay lúc này đây cũng vẫn đang xảy ra. Nếu khói mù núi lửa đang lơ lửng trên hòn đảo, thì điều ấy còn tồi tệ hơn cả động đất và hải quái ấy chứ. Khói mù này sẽ ảnh hưởng đến mọi thứ, từ không khí chúng ta thở cho đến thực phẩm chúng ta ăn. Khói sẽ làm chúng ta ngạt thở đến chết. Nó sẽ cản ánh mặt trời chiếu vào chúng ta và không cho mưa tưới nước nữa. Tất cả cây cối, đặc biệt là cây Tatasi, không thể

mọc nổi trong môi trường như thế. Mọi vật sẽ bị ảnh hưởng bởi đám khói, tôi cứ gọi là Tầm thảm Quý.” Ông Kamal ngừng lại. Rồi ông lại nhìn Jamil và tiếp tục nói. “Thảm họa kép này sẽ từ từ xóa sạch tất cả chúng ta. Ông ái ngại cho tương lai của đảo này, liệu chúng ta còn có tương lai hay không.”

Chương 5

Giấc Mơ

Vào một hôm, khoảng sáu tháng sau Thảm hoạ kép, Jamil dạo bước cùng dê cưng Lucky đến chỗ bọn trẻ vùng Gariyon thường tụ tập vui chơi. Từ xa, cậu bé có thể nhìn thấy Bashir và khoảng một chục đứa trẻ khác đang nô đùa và hát bên hồ.

Hải quái mày chết đi

Hải quái mày chết đi

Jamil đã tham gia cuộc diễu hành, thường lên đến cực điểm là cùng nhau thề tiêu diệt hải quái. Sau cuộc diễu hành ban đầu, Jamil đã có một khẩu súng cao su. “Khi thời cơ đến, mình sẽ cho cậu biết chúng ta sẽ giết hải quái như thế nào.” Bashir nói và khuyên bảo Jamil bắt đầu thu lượm sỏi đá. Jamil biết Bashir có một kế hoạch tấn công hải quái tại một nơi và thời gian cụ thể. Bashir, người Tư lệnh của Lữ đoàn Tatasi chống hải quái, đã giữ bí mật kế hoạch của mình.

Jamil ngồi dưới gốc cây với thú cưng của mình bên cạnh. “Lucky, mày có biết, chúng ta đang lập kế hoạch giết hải quái không. Tao không biết làm thế nào để giữ bí mật. Hải quái phải không được biết chúng ta định giết nó. Chúng ta phải giết hải quái trước khi nó giết tất cả chúng ta. Nhìn kìa Lucky, núi lửa đã dừng phun trào và bây giờ chúng ta có một hòn đảo mới. Giấc mơ chính của ta là tiêu diệt hải quái, sau đó đi đến bất cứ đâu có nửa kia của chìa khoá và mang nó trở lại hòn đảo này để chúng ta lại có được sự ổn định. Điều ước bí mật của ta là chúng ta trở thành người đầu tiên bước trên hòn đảo mới. Ta muốn chúng ta làm nên lịch sử. Một số người nói rằng hải quái sống ở đó, đấy là lý do tại sao không ai ở đó được. Ngay lập tức chúng ta đi giết hải quái, chúng ta sẽ đi thẳng đến hòn đảo mới. Có

thể nó sẽ được gọi là Đảo Lucky. Sau đấy, mình sẽ rời khỏi đảo và đi ra ngoài để kiếm tìm chiếc chìa khóa vàng.” Cậu tâm sự với thú cưng của mình.

Jamil nhắm mắt lại và thiếp đi.

Trong giấc ngủ của mình, Jamil đã nằm mơ. Đó là một buổi chiều Jamil và Bashir bước xuống một con đường hẹp với hàng cây cao.

“Xem con sông lớn kia kìa.” Bashir bắt đầu cuộc trò chuyện.

“Xem ngọn núi ở kia kìa. Tớ muốn leo lên đỉnh đó.” Jamil nói.

“Tại sao vậy?” Bashir hỏi.

“Tớ nghe nói bất cứ ai leo lên đỉnh núi đó sẽ biến được giấc mơ thành hiện thực.”

“Được rồi, chúng mình cùng đi.” Bashir nói, chỉ tay về phía trước.

“Nhưng chúng mình qua sông thế nào đây?” Jamil phân vân hỏi

“Cậu nói đúng. Không thuyền, không cầu. Không có gì hết. Đi thôi”

“Hãy tiếp tục đi. Chỗ kia hẳn có thể là lối đi.” Jamil thúc giục.

“Này, nhìn kìa.” Bashir kêu lên.

“Gì thế?”

“Một con cá sấu đang bơi ra sông.” Bashir hét lên

Hai cậu bé bắt đầu bỏ chạy. Một sức mạnh vô hình chặn chúng lại và một giọng nói từ đâu đó: “Cá sấu này sẽ không làm hại bạn. Cá sấu này sẽ giúp bạn.”

Hai cậu bé dừng lại, dững cảm đi về phía cá sấu.

“Tôi có thể giúp gì các cậu bé đây?” Cá sấu hỏi.

“Chúng tôi muốn qua sông.” Bashir đã trả lời.

“Các bạn đi đâu?” Cá sấu hỏi thêm.

“Chúng tôi muốn leo lên ngọn núi ở đằng kia.” Jamil trả lời.

“Thực ra có năm ngọn núi. Đây là ngọn núi đầu tiên, để leo lên đỉnh ngọn núi này là một thách thức lớn nhất trên thế giới, phần thưởng cho việc leo lên được “Nóc nhà thế giới” là bạn sẽ được thấy những gì gọi là Nụ

cười của đấng Tạo hóa. Bất cứ ai được thấy nụ cười của đấng tạo hoá sẽ có ít nhất ba điều ước được toại nguyện. Vì vậy, các chàng trai ơi, trong khi bạn đang trên đường đến đó và nếu đủ may mắn, được nhìn thấy nụ cười, bạn hãy ước ngay điều ước của mình đi... Bạn sẽ có được khi bạn nhìn thấy nó.”

“Chà! Làm thế nào để chúng ta đến được đó?” Jamil hỏi một cách thích thú

“Có nhiều con đường. Bạn sẽ phải lựa chọn một con đường thích hợp với bạn.”

“Có bao nhiêu con đường? Làm sao mà chúng tôi biết được con đường nào là thích hợp?” Bashir hỏi.

“Nhiều lắm. Trước khi bạn leo lên, con đường dễ dàng nhất sẽ đến với bạn đầu tiên.”

“Nhưng thật là khó.” Bashir nói.

“Bạn nghĩ lên đến đỉnh ngọn núi là dễ dàng lắm sao?” Cá sấu đặt câu hỏi.

“Cái gì là nguy hiểm?” Jamil hỏi.

“Có ba con vật nguy hiểm trên núi. Con rắn, con sư tử và con khi đột. Bạn không thể tránh chúng được đâu”. Cá sấu đã dạy các cậu bé mụ mọ đi vòng tránh những con vật nguy hiểm.

“Làm thế nào để chúng tôi biết mình đi đúng đường?”

“Câu hỏi hay đấy. Nếu nửa đường đi lên, bạn đi qua những gì được gọi là Nhà Cầu nguyện trong Tầng đá, vậy là bạn đã đi đúng đường.”

“Làm thế nào để biết khi nào đến nơi?” Jamil thăm dò thêm.

“Bạn sẽ biết. Bạn sẽ thấy chùn chân mỗi gỏi.”

“Làm thế nào bạn biết tất cả những việc này?” Bashir hỏi. “Bạn đã bao giờ tới đó chưa?”

“Chưa bao giờ. May mắn của một con cá sấu là không phải sống ở trên đỉnh núi.”

“Làm thế nào để chúng ta qua sông?” Jamil hỏi, mong muốn leo lên ngọn núi.

“Đó là phần dễ nhất. Nhảy lên lưng tôi và tôi sẽ đưa các bạn qua.” Cá sấu nói và bơi đến. Hai cậu bé ngồi trên lưng cá sấu và nó chở qua con sông rộng.

“Tôi nghĩ rằng đây là cách tốt nhất.” Bashir nói, chỉ tay về phía con đường. “Nó đi thẳng và chúng ta bắt đầu leo.”

“Nhưng cá sấu nói chúng ta phải đi xuống để tìm đường tốt nhất leo lên.” Jamil lập luận.

Hai cậu bé vẫn tiếp tục tranh luận. Đề xuất của Bashir dẫn đến một con đường cụt. Jamil quyết định dẫn đầu. Khi trèo lên đỉnh núi chúng phát hiện ra có nhiều con đường. Thoạt tiên chúng bối rối nhưng vẫn tiếp tục cuộc bộ. Chẳng bao lâu, hai cậu bé tới một con đường cụt nữa.

Có một vách đá bên trái và một hang động bên phải ở phía trước.

“Ôi trời ơi!” Bashir hét lên

“Gì vậy?” Jamil phát hoảng hỏi.

“Có nhiều bộ xương trong hang. Chúng mình đang ở phía trước hang của một con sư tử.”

Hai cậu bé quay đầu chạy thoát thân.

“Con sư tử hẳn là ở một nơi nào đó. Tớ khiếp quá.” Bashir nói.

“Không nghĩ về những con đó... chỉ cần làm thế nào để đi được lên đỉnh.” Jamil thúc giục.

Hai cậu bé đi theo con đường khác. Khi mệt lử, chúng quyết định nghỉ dưới một gốc cây. Chúng ngủ gà ngủ gật. Trong giấc mơ ngắn ngủi, Jamil nhìn thấy một con sư tử cách khoảng hai mươi mét đang lững thững đi qua bãi cỏ cao. Cậu đánh thức Bashir dậy. Sư tử đang nhìn chăm chăm chúng và liếm mép. Bashir hoảng sợ. Cậu ta muốn chạy nhưng Jamil túm lấy và kéo trở lại. “Đứng yên và tỏ ra là người dũng cảm hoặc không cậu sẽ chết.” Con sư tử di chuyển chậm chạp về phía chúng. Cả hai đều đứng vững trên đôi chân của mình. “Phải theo lệnh của tớ, đồng ý chứ?” Jamil nói với

Bashir. “Nguyên tắc số một: Không sợ! Nguyên tắc thứ hai: Không được chạy. Con sư tử có thể chạy nhanh hơn cậu và nó có thể đang đói.”

Jamil đứng vững và chăm mắt nhìn con mèo lớn đang tiến đến gần. Cậu bước hai bước về phía trước. “Chúng tao không sợ mày.” Jamil bắt đầu nói chuyện với con sư tử đang có lợi thế. “Chúng tao sẽ nhìn thẳng vào đôi mắt của mày. Mày có thể là chúa tể núi rừng, nhưng chúng tao không sợ mày. Tiến đến... giữ bước đi... rồi... giữ bước đi... chúng tao sẽ không chạy... mày muốn một trong hai chúng tao bỏ chạy, để mày có thể đuổi theo và vồ bắt... không đời nào... chúng tao sẽ không phải là con mồi mày đang săn, phải không?”

Con sư tử dừng lại một lúc nhìn thẳng vào hai cậu bé. Đột nhiên, nó thay đổi hướng về phía trước hy vọng một trong hai cậu bé sẽ hoảng sợ và bỏ chạy. Hai cậu bé đứng im. Jamil nhìn thẳng vào đôi mắt của nó không chớp mắt. Sau năm phút căng thẳng, con sư tử ngoe nguẩy cái đuôi và biến mất vào trong những bụi cây.

“Mình hãi thực sự!” Bashir run rẩy nói.

“Tớ cũng vậy, nhưng cậu phải đặt lòng can đảm lên trước”.

Chúng tiếp tục trèo lên, chúng nghe thấy một tiếng động lạ. Đó là một tiếng rít. Hình như một ai đó hoặc một vật gì đang xì hơi về phía chúng. Jamil hy vọng đó là một người đang từ đỉnh núi xuống, người có thể mách bảo chúng cách leo lên tốt nhất. Cậu ta nhìn quanh, hy vọng nhìn thấy một ai đó. Thế nhưng chúng vẫn tiếp tục trèo lên, chúng lại nghe thấy tiếng động. Bây giờ thì chúng biết tiếng ồn đó ở phía sau lưng. Chúng càng trở nên hết hoảng, lo lắng.

“Tớ nghĩ đó là con khi đột nấp đầu đó.” Bashir gợi ý.

“Thế thì chúng mình đã trông thấy nó. Nó to lắm không thể nấp sau cây cối được. “

“Cậu không bao giờ lường biết hết trò của những con thú này đâu.”

Hai cậu bé tiếp tục bước đi. “Cuối cùng tớ muốn gặp bây giờ là một con khi đột núi.” Bashir nói và mắt nhìn quanh lo lắng. Chỉ có một tấm thảm

những lá cây khô và xốp chẳng có dấu hiệu tiếng kêu của bất kỳ con thú nào.

Chúng lại nghe thấy tiếng động một lần nữa. Lần này, chúng dừng lại và quyết định quan sát xung quanh. Bông Bashir hét lên.

“Con gì kia?”

“Đó là con trăn.” Jamil nói.

“Nhớ lời hướng dẫn của cá sấu chưa?”

“Có.”

Hai cậu bé đứng ngậy như bức tượng. Chúng đặt bàn chân phải trên đầu gối trái và dang rộng hai cánh tay. Điều này là để tạo ra ấn tượng rằng chúng là những vật thể cố định, không chuyển động nên không bị tấn công hoặc bị ăn thịt.

“Này hai chàng thanh niên,” con trăn bắt đầu trườn gần tới các cậu bé. “Ta thừa biết các trò mánh lới ấy. Bình tâm đi! Đặt bàn chân và tay của các bạn xuống. Ta đã dò theo các người. Ta không làm hại các cậu đâu. Ta biết các cậu bị lạc. Các cậu đang nhằm đường lên đỉnh núi. Hãy theo ta, ta sẽ chỉ cho con đường đi đúng.”

Bây giờ con trăn đã trườn đến rất gần các cậu bé. Jamil nhớ lại cá sấu đã nói rõ con trăn là một con vật nguy hiểm. Cậu do dự. “Cám ơn, bác trăn, bản năng mách bảo chúng tôi thực sự đang đi đúng đường”.

“Chúng tôi biết mình đang cần đi đến đâu mà.” Bashir nhấn mạnh.

“Đây là ngôi nhà của ta từ khi ta sinh ra và ta thuộc lòng tất cả các con đường. Ta đã giúp đỡ rất nhiều người leo tới đỉnh.” Con trăn giải thích.

“Bác giúp bằng cách nào?” Bashir hỏi.

“Ta có thể đưa cả hai lên đến đỉnh núi trong tích tắc. Ta bảo đảm tránh được con đường nguy hiểm nhất trên quả đất. Đường đó được gọi là Đường không lối về. Sai một bước là đi tong. Ta biết đường đi vòng. Ta cũng biết cách tốt nhất để các cậu tránh Nhà Cầu nguyện trong Tầng đá.”

“Sao vậy? Cá sấu nghĩ rằng chỗ đó thật thú vị cơ mà!” Jamil kêu lên

“Cái đồ cá sấu cả đời chưa bao giờ ra khỏi được con sông, đừng có mà tin bất cứ điều gì cá sấu nói. Ta đã ở đây. Đây là ngôi nhà của ta và ta thông thạo mọi góc ngách cùng con đường. Nơi được gọi là Nhà Cầu nguyện trong Tầng đá làm nhục người ta. Các cậu phải cúi xuống, trườn bằng đầu gối qua đường hầm tối. Các cậu có thực sự muốn luồn cúi và trườn bằng hai đầu gối không hả? Điều đó thực rất đáng sợ và ta đảm bảo đưa các cậu vòng qua đó.”

Jamil cảm thấy không tin tưởng con trăn này và từ chối lịch sự.

“Đường này thật nguy hiểm và tớ rất sợ.” Bashir nói khi tự cậu bám chắc để tránh trượt xuống một vách núi nguy hiểm. Những tảng đá đang lăn xuống chân núi. Jamil quay vòng để chộp lấy cậu bạn và cứu được bạn mình khỏi bị ngã. Jamil kéo bạn mình lên và cả hai lại tiếp tục leo lên.

“Đáng nhẽ ra chúng mình nên chấp thuận lời đề nghị của con trăn.” Bashir nói lúc đi từng bước nguy hiểm. Jamil không trả lời. Cậu chỉ tâm niệm một điều: tìm cách vượt qua Đường không lối về mà không bị rơi xuống khe núi sâu ở dưới.

“Đừng nhìn sang trái hoặc phải, được không?” Jamil hét lên khi cậu ta dẫn Bashir qua con đường nguy hiểm.

Ngay sau khi vượt qua con đường dài trơn hẹp, hai cậu bé thấy mình đang ở trước cửa một đường hầm, chỉ đủ rộng để từng người đi một. Jamil, chui vào đầu tiên, cảm thấy thực sự sợ hãi. Cậu quyết định không biểu hiện ra nét mặt mà phải tỏ ra dũng cảm.

“Điều gì sẽ xảy ra nếu có con khỉ đột đang chờ chúng ta ở trong đó?” Bashir hỏi.

“Chúng mình phải chiến đấu với nó thôi. Giờ không còn lựa chọn nào khác, đúng không?”

“Tớ sợ lắm.” Bashir thú nhận.

“Thế nếu không có gì trong này thì sao?” Jamil nói và bước trước vào đường hầm. Được mười bước, cậu hỏi. “Cậu có đi theo mình không đấy?”

“Có.” Bashir thì thầm.

Đi khoảng hai mươi mét, không gian bắt đầu sáng hơn. Jamil không thể nói ánh sáng đến từ đâu nhưng xuất hiện trước mắt cậu ta là những tảng đá, sâu trong đường hầm phát ra ánh sáng. Khi cậu đi chậm chậm, cậu nghe thấy một âm thanh khe khẽ của dòng nước chảy.

“Đó là những âm thanh của nước hay tớ tưởng tượng ra mọi thứ nhỉ?” Jamil hỏi.

“Mình nghĩ mình nghe giống cậu.” Bashir trả lời.

Chúng bước đi chậm chậm, càng tiến gần đến chỗ có âm thanh phát ra. Cuối cùng chúng nhìn quanh sang góc thấy nước chảy. Đó là một thác nước sâu trong núi. Thác nước được ánh sáng từ tảng đá phản chiếu, toàn bộ không gian như một ma thuật.

“Mình nghĩ chúng ta đi vào lối cụt. Mình không nhìn thấy một lối nào thoát khỏi nơi này.” Bashir nói nhìn xung quanh. “Đá tảng bao kín hết cả.”

“Con cá sấu đã nói”, Jamil nói tay chạm vào tảng đá sáng bên cạnh đường hầm. “Hắn có một lối thoát. Tớ không muốn tin là đường cụt. Chúng ta không thể quay trở lại được nữa rồi.” Jamil chạm tay và đẩy những tảng đá thăm dò xem có lay được không. Bất ngờ, một tảng đá di chuyển và đột nhiên cậu tìm thấy một đường hầm khác, nhỏ hơn nhưng sáng hơn. Cậu bò bằng đầu gối và trườn theo sau là Bashir.

“Cậu có biết chúng mình đang đi đâu không?” Bashir hỏi.

“Mình không biết, nhưng chúng mình không bị lạc.” Jamil trả lời.

Sau khoảng mười phút trườn trong đường hầm, chúng đã tìm thấy lối ra. Chúng sung sướng, thở phào và lóa mắt. Chúng không có thời giờ để nói chuyện về trải nghiệm của mình. Thảm thực vật đã thay đổi. Cây cối trông thấp hơn và có khoảng cách thưa thớt. Đã có ánh sáng và không khí tươi mát. Chúng mệt mỏi quyết định ngồi nghỉ dưới một gốc cây. Cả hai lần lượt nhắm mắt ngủ.

Vài tiếng đồng sau, Jamil tự nhiên mở mắt ra, chúng thấy ánh mắt tinh nhanh màu nâu của con khỉ đột núi nhìn cậu rất gần. Con khỉ đột thư thái ngồi trên một tảng đá, vươn tay trái bám vào một cành cây. Jamil cố tránh

ánh mắt nhìn của nó. Cậu sợ hãi thực sự. Cậu cúi xuống đủ để có thể nhìn thấy một phần rất nhỏ phía dưới của khi đột. Thỉnh thoảng cậu liếc nhìn khi đột. Jamil quyết định không chạy. Cậu đã quá mệt và yếu, còn con khi đột chắc hẳn rất thông thạo chỗ này. Jamil vỗ nhẹ vào người Bashir, cậu ta hét lên ngay khi vừa mở mắt. Cả hai đứng dậy, mắt nhìn xuống, cố gắng tránh mắt con khi đột.

“Chào mừng các bạn đến lãnh thổ của ta.” Con khi đột nói sau hồi lâu im lặng. “Các bạn đi lên núi hay đi xuống núi đây?”

“Đi lên.” Jamil lấy hết sức bình tĩnh đáp.

“Các bạn đã qua một chặng đường dài, nhưng ta có thể đưa cả hai người tới đó. Cả hai có thể ngồi trên lưng tôi nhưng hơi khó khăn một chút. Các bạn có thể không biết điều này, một con khi đột có thể đi bộ trên hai chân. Ta sẽ mang cả hai bạn trên cánh tay của mình. Hoặc ta có thể mang các bạn trên đôi vai rộng của ta. Như vậy các bạn có thể thấy thân thể ta thực sự to. Mỗi bên sẽ không trở thành gánh nặng đối với ta.” Khi đột đứng lên để cho thấy đôi vai của nó.” Ta sẽ mang cả hai bạn lên đỉnh núi. Các bạn sẽ an toàn khỏi các con thú khác và ngắm cảnh núi rừng nữa chứ.”

“Tớ không tin con khi đột này đâu và mùi hắc trên cơ thể nó.” Bashir thì thầm.

Vẫn tránh ánh mắt của khi đột, Jamil nói với khi đột:

“Chúng tôi rất biết ơn. Chúng tôi đã tự mình đi xa và chúng tôi rất thích vậy nên chúng tôi muốn tự mình đi lên đỉnh núi.”

Khi đột tỏ ra tức giận. Tay tự đập thành thịch vào ngực, chân phải thì giẫm giẫm, con thú hét lên.

“Ta là chúa tể ở đây. Đây là lãnh thổ của ta và không ai từ chối đề nghị của ta. Điều đó là không chịu tuân phục. Các người nghĩ rằng ta sẽ làm hại các người sao? Ta ở đây để giúp các người.”

“Hãy chấp nhận nó và đi tiếp đi. Tớ sợ những gì nó sẽ làm và thành thực tớ mệt lắm rồi.” Bashir nói.

“Không bao giờ.” Jamil phản đối.

“Im đi.” Con khi đột hét vào mặt Jamil giận dữ. “Các người không hiểu những gì các người đang nói và các người không biết nơi các người đang đi.”

“Chúng tôi đang du hành.” Jamil nói chắc nịch.

“Im đi!”

“Để chúng tôi yên.” Jamil đứng im và nhìn thẳng vào mắt con khi đột.

“Không ai dám từ chối lời đề nghị của ta ở đây.”

Jamil và khi đột nhìn chăm chăm vào nhau một lúc. Khi đột trông có vẻ hoảng.” “Đồ lạc đường! Cút đi!” Nó hét lên vài tiếng, giậm chân thành thịch xuống mặt đất và đâm vào ngực thùm thụp.

“Mày cũng là đồ lạc đường! Cút đi! Để chúng tao yên.” Jamil hét lên tay đập vào ngực mình.

Con khi đột núi năm lấy cành cây gần nhất và đứng đưa trong sự tức giận. Nó gào lên mấy lần và bỏ đi vào bụi rậm.

Hai cậu bé hoan hỉ.

“Mình không thể chịu được cái mùi của nó.” Jamil vừa nói vừa cười. “Hãy nghỉ ngơi và leo đoạn cuối vào lúc bình minh theo đề nghị của cá sấu.”

“Tớ mệt quá.”

Hai cậu bé ngồi xuống một chỗ, nhìn nhau, hoài nghi về những gì đã trải qua cho đến lúc ấy. “Cuối cùng, chúng ta chỉ còn vài trăm mét là đến đích.” Jamil nói với một nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt.

“Ban đầu chúng ta nghĩ là không thể.” Bashir thú nhận.

Sáng hôm sau, những tia mặt trời chiếu sớm xuyên qua những đám mây vào khuôn mặt rạng ngời của hai cậu bé.

“Mình bị nhức đầu.” Bashir phàn nàn.

“Đó là vì chúng ta đi bộ quá xa.” Jamil giải thích. “Một khi lên tới đỉnh, chúng ta sẽ khỏe.”

“Không thể đợi để xem điều cá sấu nói đó là Nụ cười của đấng Tạo hóa nữa.” Bashir thêm vào.

Phục hồi sức khỏe, chúng bắt đầu leo lên đoạn cuối. Thậm chí cả hai chẳng dừng lại để ngắm nhìn cảnh vật lúc chúng vội vã đi vào những đám mây. Khi vào trong những đám mây, Jamil cảm thấy như thể một cái gì đó kéo cậu ta từ phía trước và một cái gì đó thúc cậu ta từ phía sau. Cậu ta cảm thấy vô cùng dễ chịu.

Jamil ra khỏi đám mây đầu tiên. Khi cậu trông thấy những gì dưới tầm mắt mình, cậu bị choáng ngợp bởi cảnh tượng tráng lệ và cảm nhận hết thành quả tuyệt vời của mình. Cảm giác phía sau Bashir vẫn ở trong những đám mây, cậu quay mình lại, tóm lấy bạn và bảo bạn nhắm mắt lại. Sau một vài bước dẫn bạn đi, cậu nói. “Bây giờ cậu có thể mở mắt ra mà xem.”

Bashir ngây ngất. Hai cậu bé lao vào khoảng không gian trên những đám mây, khuyu đầu gối xuống và reo lên . Jamil không thể tin vào mắt mình. Không gian rộng mênh mang, những đám mây xuất hiện như một tấm thảm khổng lồ, mặt trời! Oa!

Jamil trèo xa hơn để ngắm cảnh không gian đầy quyến rũ và làn không khí trong lành làm dịu phổi. Không có biển hiệu nào CHÀO MỪNG ĐẾN NÓC NHÀ THẾ GIỚI nhưng đây rõ ràng chính là nó. Hầu như tất cả mọi thứ ở đây thật huyền diệu. Jamil nhìn quanh và nghĩ rằng hầu như tất cả mọi thứ đều có thể. Từ nơi cậu đứng, Jamil có thể nhìn thấy bốn ngọn núi khác. “Cá sấu đã nói đúng. Có bốn ngọn núi khác.” Jamil nói.

“Còn cái hồ ở kia kìa.” Bashir phấn khích nói.

Chúng đi đến hồ. Jamil đến điểm cao nhất trên bờ hồ và leo lên đó. “Ta đang trên đỉnh thế giới.” Cậu hét lên nhiều lần. Cậu nhìn kỹ khu vực hồ một lần nữa. Lúc cậu trèo xuống, cậu nhận thấy một cái gì đó khác thường, một cái gì đó chạm vào khắp cơ thể của mình. Nhìn từ mặt nước phản chiếu bầu trời có vẻ giống như lời cá sấu nói - Một Nụ cười. Jamil đã thực hiện hai điều ước trong khi nhìn vào Nụ cười: Tôi muốn giết hải quái, và muốn mang chìa khóa trở về. Ngay sau khi cậu thực hiện xong điều ước, Nụ cười biến mất. Jamil thấy sung sướng là cậu đã có được trải nghiệm. “Vâng,

chỗ này quả là có thật. Ta có thể nhìn thấy. Ta có thể cảm thấy và ta đã thực hiện ước nguyện của mình.”

Khi hai cậu bé tiếp tục khảo sát quanh hồ, chúng nhận thấy một dòng suối bên bờ hồ, có nước ngọt. Chúng uống nước và nghỉ ngơi. Không quá nóng. Vài giờ sau đó Jamil tìm chỗ nước sâu ở hồ và nhảy xuống lặn ngụp. Hai cậu bé tha hồ bơi cho đến khi chán.

“Khi nào chúng ta xuống?” Bashir hỏi

“Mai hãy xuống.” Jamil đề nghị. “Tớ muốn ngắm hoàng hôn ở đây. Hãy tưởng tượng xem những ngôi sao đầy trời vào lúc nửa đêm! “

“Chúng ta có khối chuyện để kể cho cá sấu nghe khi trở về.”

Jamil cảm thấy chóng mặt và cố giữ cho thăng bằng. “Đây là do tớ hay là do núi thế này?”

“Ý cậu là sao?” Bashir hỏi.

“Có một cái gì đó đang chuyển động... tớ cảm thấy cái gì đó chuyển động.”

“Tớ ổn. Tớ không cảm thấy gì.” Bashir nói.

“Nhìn kia.” Jamil hét lên. “Đôi chân tớ bị nhấc khỏi mặt đất.”

“Điều gì đang xảy ra vậy?”

“Tớ như sắp bay.”

Jamil rất thích cảm giác lạ như bay. Cậu kiểm soát được và bắt đầu lướt trong chân trời rộng mở, bay qua ngọn núi. Khi cậu đã đi vòng quanh đỉnh núi đầu tiên, cậu lướt qua ngọn thứ hai và bắt đầu nghe thấy tiếng vang tên mình từ các thung lũng và hẻm núi bên dưới. Sau đó, cậu lướt qua ngọn núi thứ ba và thứ tư, gặp một âm thanh kỳ lạ vọng lên tên mình trong các thung lũng và hẻm núi bên dưới. Cậu không thể hiểu được làm sao mọi người nhận ra cậu từ xa như vậy và biết tên của mình. Họ là ai? Làm thế nào để họ biết tên mình? Tại sao? Họ muốn gì?

Trong khi lướt qua ngọn núi cuối cùng, những tiếng vọng tên cậu là mạnh nhất, cậu có thể nghe thấy tiếng hô: Jamil, Jamil, Jamil. Cậu quyết

định tốt nhất là liên lạc và gặp gỡ những người này. Cậu lướt xuống từ từ và ngay sau khi chân chạm đất cậu bừng tỉnh giấc.

* * *

Jamil từ từ mở mắt. Lucky, con dê vật cứng, đang đứng nhìn cậu bé, sẵn sàng đi. Jamil dụi mắt nhiều lần khi cậu nhận ra cậu vẫn còn trên đảo và hóa ra đó là một giấc mơ. Jamil có thể nghe thấy những đứa trẻ khác diễu hành và hát theo nhịp điệu mà Bashir cầm trích :

Hải quái mà chết đi

Hải quái mà chết đi

Chóng thôi mà sẽ chết

Hải quái mà chết đi

Chóng thôi chúng ta sẽ giết mà

Hải quái mà chết đi.

Jamil và dê cứng Lucky nhập cuộc diễu hành.

Chương 6

Jamil Chạm Trán Với Hải Quái

Người dân trên đảo Tatasi vẫn tiếp tục phải sống trong nỗi sợ hãi con hải quái. Không ai có thể biết chắc hình thù hải quái như thế nào. Nó xuất hiện dưới nhiều hình dạng khác nhau khi gặp người này người nọ. Có người gọi nó là quái vật nghìn miệng, bởi vì họ tin nó có thể nuốt sống bất kỳ một sinh vật nào ở nhiều nơi xung quanh đảo cùng một lúc. Một số người gọi nó là quái vật nghìn bụng vì họ tin rằng nó có thể ăn rất nhiều sinh vật mà không thỏa mãn. Một số người gọi nó là quái vật nghìn tay bởi vì họ tin nó có thể lấy bất cứ thứ gì nó muốn ở biển, trên đất liền và cả trên không.

Mọi người đều tin hải quái cuối cùng sẽ giết và ăn thịt tất cả các sinh vật sống trên đảo trước nó khi chết. Tuy nhiên, cũng có một niềm tin khác là chỉ cần một người nào đó bơi đến đất liền thì sức mạnh của hải quái sẽ bị suy sụp và nó sẽ chết. Nhiều người đã cố gắng bơi qua nhưng đều thất bại. Họ bị chết đuối hoặc họ bị hải quái ăn thịt.

Gần đây nhất, người ta tin rằng để trừng phạt họ thêm thì hải quái đã thả ra mấy hải quái con, như con Ma cà rồng chuyên ăn thịt người vào ban đêm. Những hải quái con nhỏ hơn con dơi nhưng trông giống con khỉ, có cái miệng nhọn dùng để chọc hút máu người. Người ta tin trước khi hút máu, những hải quái nhỏ tiết ra chất gây tê trong nước bọt vào điểm chúng định hút máu và điều này giúp chúng hút máu các nạn nhân mà không gây đau đớn. Chưa từng ai nhìn thấy những hải quái con vào ban ngày và không ai biết nơi trú ẩn của chúng.

Thời gian trôi đi, người ta đã nhận ra quy luật hành động của hải quái. Họ biết khi nào nó thức, lúc này được gọi là Những giờ Giới nghiêm Hải quái. Đây là thời gian nhiều khả năng bị nó tấn công. Ngoài ra còn có

Những giờ Không lo Hải quái, khi đó mọi người nghĩ rằng ít khả năng nó tấn công họ.

“Tất cả là thế.” Vào một buổi chiều ông Kamal nói với Jamil. “Cháu có thể ra ngoài lúc này. Hải quái đang nghỉ nhưng hãy cẩn trọng.”

“Này, hãy nhớ rằng quái vật thì nó luôn là quái vật.” Bà Laila nói thêm. “Cháu mang theo Lucky đi cùng chứ? “

“Có ạ.”

Bà Laila nhắc nhở “Cẩn thận đấy. Nếu cháu thấy bất cứ điều gì bất thường, hãy trốn vào một nơi nào đó.”

“Cháu sẽ làm vậy.” Jamil nói và dừng lại trước cửa. “Ông ơi, đã gần một năm kể từ khi hải quái xuất hiện. Ông có biết nó sẽ sống bao lâu không?”

“Không ai biết cả.”

“Liệu có ai giết nó không?”

“Bằng cái gì?”

“Ví dụ như hàng ngàn viên đạn đá từ súng cao su.”

“Ông không chắc, nhưng trong cuộc sống mọi thứ đều có thể.” Ông Kamal ngừng lại. “Có thể giết chết được quái vật nhưng người đó phải làm chính xác mọi chuyện.”

Tại ngọn hải đăng, Jamil nói với Bashir. “Thành thật mà nói, tớ không nghĩ chúng mình có thể giết chết được hải quái bằng hàng ngàn viên đá.”

“Tại sao cậu lại nghĩ thế?”

“Nếu hải quái lặn xuống biển lúc ta bắt đầu ném đá? Nó sẽ xì ra rất nhiều khói mù khiến chúng ta không thể thấy được nó? Hoặc hải quái sẽ quấy nước lung tung âm ỉ mà ta không thể ném đá trúng nó? Cần có một con mồi thu hút sự chú ý của hải quái để nhắm bắn nó.”

“Ông nội bạn đã kể gì về cách giết chết hải quái chưa?”

“Ông nói rằng việc đó là có thể nhưng chúng ta phải kiên nhẫn. Mọi thứ đều có thời điểm và khi thời điểm đến thì hải quái sẽ chết.”

“Ồ, ông có thể đợi. Nhưng chúng ta thì không. Chúng ta phải giết hải quái. Chúng ta muốn giải phóng hòn đảo của mình. Một khi giết được hải quái thì tất cả chúng ta đều được tự do....” Bashir bỗng dừng lại và nấp sau một bức tường. Chúng nghe thấy tiếng gầm gừ quen tai của hải quái ở gần đó. Jamil nhìn ra ngoài nhưng thấy không có gì bất thường.

“Ông nội tớ nói rằng hải quái giờ đang trở nên rất tuyệt vọng và điều đó gây phiền toái cho tất cả chúng ta đấy. Ông nói nhiều điều đang thay đổi và những thay đổi này ảnh hưởng đến hải quái.”

“Ví dụ những cái gì?” Bashir vẫn giấu.

“Ví dụ, hải quái thích khi Tắm tắm Ma quý còn bay trên đầu chúng ta. Bây giờ, khi tắm tắm đi mất, mặt trời đang chiếu sáng, điều ấy không ổn tí nào. Và nó cũng thích khi núi lửa làm cho vùng biển xung quanh rất nóng, bây giờ nó đã ngừng hoạt động, hải quái cảm thấy không thoải mái. Những điều kiện thuận lợi đang thay đổi, nên ông tớ nói hải quái đang khó chịu.”

Bashir không tin hải quái sẽ chết già khi nó hết đời. Cậu rất tin bọn trẻ con Tatasi có thể giết chết hải quái bằng súng cao su và ném đá. Jamil không tranh luận thêm.

Khoảng một giờ sau không có dấu hiệu gì của hải quái, Jamil đi về hướng cái hồ cùng với chú dê Lucky. Jamil bắt đầu cảm thấy khó chịu. Cậu cảm giác như có gì đó không ổn trong không khí. Cậu không thể nói là cái gì nhưng dường như có nguy hiểm xung quanh. Giống như cậu đang bị theo dõi. Đây là lần đầu tiên cậu thấy bất an và dễ gặp nguy hiểm, điều này khiến cậu lo lắng. Cậu lo sợ quan sát xung quanh, hy vọng thấy cái gì đó. ” Lucky ơi, đi thôi.” Cậu gọi và bắt đầu chạy. Khi chạy, cậu nhận thấy chân mình yếu đi, bị chậm lại và rồi sụp xuống đất. Cậu cảm thấy chóng mặt. Có mùi nồng nặc xung quanh, càng thở cậu càng cảm thấy chóng mặt. Cậu bắt đầu ho và ói. Đôi mắt lịm đi.

Gió bắt đầu thổi mạnh xung quanh cậu. Jamil cố gắng trụ lại và bám vào một cái cây để giữ. Vẫn không có âm thanh nào ở xung quanh và điều này khiến Jamil khó hiểu. Một luồng khói bao phủ khu vực. Cậu có thể nghe

thấy tiếng be be của Lucky gần đó nhưng không thể nhìn thấy dê cưng của mình ở đâu. Jamil cho rằng hải quái đang ở quanh đây.

Khi cố bình tĩnh lại, cậu mở mắt ra, những gì cậu trông thấy thật kinh hoàng. Cậu thấy một vật khổng lồ nổi lên từ đám khói. Nhìn kỹ hơn, cậu thấy đôi mắt xanh xanh lồi ra lấp lánh những tia sáng đỏ liên tục. Jamil nhìn thấy cách đó mười mét là một cái đầu khổng lồ, một cái miệng rộng có ít nhất hai lưỡi thè lè ra. Con vật xấu xí bắt đầu đến gần hơn mà vẫn không gây ra bất kỳ tiếng động nào. Có vẻ như nó đang trườn đi. Jamil đứng đó và nhìn chăm chăm về phía hải quái. Khoảng nửa phút sau Jamil đã nhìn thẳng vào mắt hải quái của biển cả, kẻ đã gây bao kinh hoàng khiếp sợ cho hòn đảo. Hải quái nhìn thẳng vào Jamil, nó thè lưỡi ra và đôi mắt như rực lửa. Lần đầu tiên, nó tạo ra một âm thanh nghe quen quen - một tiếng gầm rống lên khi nó lắc lắc cái đầu. Nó tiến đến gần Jamil hơn, chỉ cách khoảng hai mét và vẫn ở trong đám khói mờ, nhưng vẫn rõ mặt để Jamil có thể nhìn thấy. Jamil nhìn thấy ở phía bên kia làn khói, một cái gì đó giống như cẳng chân của dê cưng Lucky. Hải quái lùi về biển tạo ra tiếng rống khó chịu mà Jamil đã nghe quen tai và thả khói vào không khí. Jamil cố tìm súng cao su nhưng cậu quá sợ hãi và bối rối. Cậu cố gắng để chạy nhưng không thể chạy được. Từ nơi Jamil đứng, có thể lờ mờ nhìn thấy Lucky bị ném lên không trung. Lucky gào lên đầy tuyệt vọng. Sau đó, im phăng phắc. Jamil không thấy gì sau đấy bởi khói dày đặc trên biển. Sợ rằng hải quái sẽ đến tìm mình thế là cậu bắt đầu bỏ chạy.

Một lúc sau, gió tĩnh lại và làn khói tan biến đi.

Jamil run rẩy và sợ hãi trốn sau tảng đá. Cậu ta nhìn xung quanh hy vọng thấy Lucky xuất hiện ở một nơi nào đó. Lặng thinh. Cậu bắt đầu tìm kiếm Lucky, chạy xung quanh hét lớn: “LUCKY, LUCKY OI, MÀY ĐANG Ở ĐÂU? LUCKY OI!”

Jamil rất đau khổ. Cậu không thể nào ngay lập tức chấp nhận được là hải quái đã ăn thịt con dê cưng của cậu. Khó có thể tin rằng cậu đã đối mặt với hải quái. Cậu cảm thấy choáng và bàng hoàng. Khi tĩnh lại, Jamil đứng dậy đi về nhà, cô đơn một mình. Cậu đứng và nhìn về phía biển.

“Mày sẽ phải trả giá đắt.” Jamil hét về phía chỗ hải quái biến đi. “Tao chắc chắn sẽ làm cho mày chết một cách đốn đau, từ từ. Tao sẽ bơi qua phía bên kia. Nếu đúng là mày có một ngàn miệng và một ngàn tay, tao chỉ cần một lý do để loại bỏ mày ra khỏi biển cả và trả lại tự do cho người dân trên đảo. Mày đã gây quá nhiều chuyện và đáng chết sớm.”

Dẫu sao, Jamil cũng cảm thấy phấn khích bởi cuộc chạm trán. Trong những ngày tiếp theo, cậu quyết định lừa hải quái đến chỗ chết. “Với những gì đã thấy, đối đầu trực tiếp là không thể. Nó quá lớn và việc đó sẽ rất mạo hiểm. Hải quái sẽ giành chiến thắng trong bất kỳ cuộc chiến một đối một nào. Mình phải tìm cách nào đó để lừa nó. Mình sẽ không bàn chuyện này với bất kỳ ai và tự mình làm việc đó. Nếu mình thành công, hải quái sẽ chết và mọi người sẽ không thấy mình nữa. Nhưng nếu mình thất bại, mình sẽ trở thành một trong những người đơn giản là mất tích. Có thể là một bữa ăn cho hải quái. Giống Lucky tội nghiệp. Nếu hải quái thích ăn thịt dê thì mình sẽ dùng dê làm mồi nhử để giết nó.”

Jamil bí mật lập ra một kế hoạch để lừa và giết hải quái. Cậu gọi đó là kế hoạch tam dê. Cậu cần ba con dê, ba chiếc thuyền, một sợi dây thừng dài và thật nhiều hy vọng.

Cậu quyết định thực hiện kế hoạch. Vì cậu chọn lừa hải quái vào lúc bình minh nên cậu đặt một con dê tại nơi cậu đã chuẩn bị vào lúc sáng sớm, trước ngày neo thuyền. Cậu cho con dê lên thuyền và đưa nó ra biển. Cậu lui lại và quan sát từ một khoảng cách an toàn. Vài phút sau, cậu thấy động tĩnh của hải quái ở quanh đó. Đầu tiên, có mùi khùng khiếp bao trùm không khí, sau đó khói dày, rồi gió mạnh. Vài phút sau, từ xa cậu nghe thấy tiếng gừ và tiếng gầm của hải quái. Đúng như Jamil dự đoán, con dê bị ném lên không trung rồi lạng thình. Lần này, Jamil không nhìn thấy hải quái, một phần là do bình minh, một phần vì khói.

Jamil dành vài tuần để hoàn thiện kế hoạch của mình. Cậu luôn tự nhủ với mình: “Kế hoạch ba chú dê chắc chắn thành công.” Đôi lúc, cậu nhắm mắt và nhớ lại toàn bộ quá trình như một cuốn phim quay chậm. Cậu bắt đầu từ lúc cậu đến bến cảng cùng với ba chú dê và tiếp tục tưởng tượng.

Cậu hình dung vài cách trốn thoát. Giả như cậu bị hải quái bắt, ném vào không trung và ăn thịt; rồi lúc cậu bị chết đuối và khi cậu bơi qua biển thành công.

Một đêm trước khi thực hiện kế hoạch của mình, Jamil đến thăm Bashir.

“Hải quái sẽ thực sự bị bất ngờ.” Bashir nói với cậu đầy hào hứng. “Tất cả một ngàn viên đá cùng một lúc.” Cậu ta diễn tả bằng tay cảnh hải quái bị ném đá. “Tớ nhìn thấy nó kêu và cầu xin được chết, rồi chúng ta sẽ nhảy múa ăn mừng vì kế hoạch của tớ thành công. Tớ sẽ được coi như người hùng của đảo.”

“Nhưng không thể biết được chính xác hải quái sẽ xuất hiện ở nơi nào và lúc nào. Tớ và Lucky tội nghiệp bị nó tấn công ngay vào lúc người ta coi đó là giờ Không lo hải quái.” Jamil nói thêm. “Bạn chắc chắn khoảng thời gian ấy chứ? Bạn dùng gì để dụ nó đến nơi chúng ta ngắm bắn nó?”

“Tớ sẽ tìm cách làm điều này.” Bashir nói rồi hỏi: “Cậu có muốn là một phần lịch sử của hòn đảo không? Một trong số những người đã ném đá vào hải quái chẳng hạn?”

“Tất nhiên, tớ sẵn sàng tiêu diệt hải quái”. Jamil điềm tĩnh trả lời.

Buổi tối hôm sau, Jamil hỏi ông nội một câu hỏi rất quan trọng.

“Ông ơi, ông có nghĩ rằng một ngày kia sẽ có một ai đó bơi qua biển không?”

“Tất nhiên, nếu vào thời điểm thích hợp sẽ có người thành công.”

“Bằng cách nào?”

“Nỗ lực và cực kỳ may mắn.”

“Có nghĩa là như thế nào hả ông?”

“Nếu có một người nỗ lực với kế hoạch của mình và cùng lúc hải quái đang ngủ.”

“Nhưng hải quái không bao giờ ngủ”.

“Không ai thực sự biết thói quen của nó, nhưng nếu có chuyện gì xảy ra thì sẽ làm nó thay đổi.”

“Thật vậy ạ?”.

“Đúng vậy và trước đây đã từng xảy ra. Một số người đã bơi vượt biển thành công.”

“Tại sao hải quái không chết?”

“À! Những người vượt qua biển đã quay lại nhìn. Họ không biết rằng bất cứ ai bơi qua biển thì không được nhìn lại bất cứ thứ gì. Khi hải quái sắp chết, bắt được ánh mắt của người bơi vượt biển sẽ làm hải quái sống lại.”

Sáng hôm sau, Jamil thức dậy như mọi khi. ” Ngày hôm nay cháu sẽ thách thức giờ Giới nghiêm của hải quái.”

“Hãy cẩn thận.” Ông Kamal khuyên. “Bây giờ cháu đã biết nó trông như thế nào và nó làm gì trước khi tấn công, cháu biết khi nào cần nấp vào một nơi an toàn.”

“Hãy tránh xa biển và bến cảng được chứ?” Bà Laila nhắc nhở.

“Vâng, cháu nhớ rồi.” Jamil hứa với ông bà.

“Đừng làm những điều ngớ ngẩn.” Bà Laila nhắc nhở tiếp.

“Cảm ơn bà và tạm biệt bà.” Jamil nói và bước đi.

Jamil hồi hộp đi đến bến cảng, nơi một ngày trước cậu đã trói ba con dê vào một sợi dây thừng rất dài trong nhà kho. Trên đường đi, cậu bẻ một cành ngắn của cây Tatasì rồi buộc vào eo của mình. Nếu thành công, nó sẽ là thứ duy nhất cậu sẽ mang theo từ hòn đảo. Tại bến cảng, cậu bình tĩnh dắt lũ dê đến nơi cậu định đến. “Từ giờ trở đi.” Jamil tự nhủ, “là phải tập trung tối đa. Tất cả mọi thứ phải giống như đã được luyện tập.” Cậu đặt con dê đầu tiên trên một chiếc thuyền ở khu vực nông của biển. Cậu buộc chắc tất cả các chú dê - bốn chân và cổ đều được buộc vào năm chỗ trên tàu. “Hải quái này sẽ phải rất khó khăn cỡi trói cho chúng hoặc sẽ phải nuốt cả thuyền.” Sau đó cậu buộc chiếc thuyền đầu tiên với chiếc thứ hai vào sợi dây thừng dài. Toàn bộ thời gian lúc này, Jamil nhìn biển với một đôi mắt lo âu, hy vọng hải quái sẽ không tấn công.

Khi sẵn sàng, cậu thả con dê trong chiếc thuyền đầu tiên xuống nước. “Hải quái,” Jamil hét vào bóng tối của buổi sáng sớm, cứ như hải quái có

thể nghe và hiểu được cậu ta. “Bây giờ tao đã sẵn sàng chờ mày. Đây là những gì sẽ đến. Tao đã sẵn sàng để chiến đấu. Hoặc là tao hoặc là mày.”

Jamil lo lắng nhìn quanh. Không có dấu hiệu của hải quái. Cậu kéo thuyền trở lại khi nó trôi ra biển. Cậu bắt đầu lại một lần nữa và chờ đợi. Vẫn không có hải quái. Thời gian dần trôi khiến cậu lo lắng. Cậu có nên từ bỏ kế hoạch và trở về nhà không? Hay chỉ cần dũng cảm và bơi qua? Hải quái có đang ngủ không? “Bám theo kế hoạch” một tiếng nói vang lên trong cậu.

Cậu kéo thuyền trở lại và làm lại một lần nữa. “Hải quái, hãy đến đây, ra đây và chơi đùa một chút thôi nào. Mày khoái lũ dê phải không nào?”

Để đáp lại mong ước, Jamil nhận thấy vẻ chuyển động quen thuộc ở vùng biển, có thể hải quái đang ở gần đâu đó. Đúng như kế hoạch, thuyền đã ở nơi cậu muốn. “Hải quái, mày đang ở trong một cuộc chiến thú vị đấy”. Bản năng của Jamil mách bảo cứ làm theo kế hoạch của mình thì sẽ thành công. Cậu chạy đến và đưa con dê trong chiếc thuyền thứ hai xuống biển tại nơi được bố trí. Cậu chạy đến chiếc thuyền thứ ba ở rất xa. Jamil đứng một lúc để chắc chắn rằng mình ở đúng vị trí. Cậu cố tình chọn chỗ đó vì gần với đất liền. Cậu nhanh chóng buộc chân mình vào chiếc thuyền thứ ba bằng sợi dây thừng nhỏ. Cậu đẩy thuyền ra biển, nhìn về hòn đảo lần cuối cùng, hít một hơi sâu và lặn xuống biển. Khi cậu bắt đầu bơi, cậu nhìn thấy hải quái và cảm thấy khoái trá bởi nó vẫn đang vật lộn với con dê đầu tiên. Jamil bơi nhanh hơn.

Vì một lý do nào đó, Jamil bỗng bụng hỏi dạ “Điều gì xảy ra nếu có nhiều hơn một hải quái? Điều gì sẽ xảy ra nếu nó thực sự có một nghìn tay? Điều gì xảy ra nếu hải quái đến chỗ mình mà không đến chỗ con dê thứ hai hoặc thứ ba?” Cậu không nghĩ ra câu trả lời, nhưng vẫn tiếp tục bơi. Sau một hồi thì hải quái ăn xong con dê đầu tiên và tiếp tục vật lộn với con dê thứ hai, Jamil đã bơi được nửa đoạn đường. Nhưng giờ này Jamil cảm thấy mệt. Cậu đánh giá thấp quá nhiều chuyện, gồm cả chuyện chiếc thuyền thứ ba buộc dây vào chân sẽ làm cậu bơi chậm và nước thì lạnh hơn cậu dự đoán. Cậu mặc kệ và tiếp tục bơi. Cậu biết sẽ phải cầu đến vận may của

mình để chống lại hải quái. Cậu thích thú vì biết hải quái đã bị lừa và ý nghĩ đó khích lệ cậu bơi nhanh hơn. Cậu quay lại và thấy hải quái ở giữa biển, đang vật lộn với con dê thứ hai. “Tốt,” cậu nói và tăng tốc độ sau khi thả chiếc thuyền thứ ba. “Mọi thứ đang tiến hành theo đúng kế hoạch.” Việc thả con thuyền thứ ba là cần thiết để cậu có thể bơi nhanh hơn. Cậu nhìn lại và vui mừng vì khoảng cách giữa cậu và hải quái càng xa. Từ bây giờ, cậu có thể nhìn thấy đường bờ phía trước và biết rằng với một chút may mắn và nỗ lực, cậu sẽ làm được. Jamil thở phào khi cậu nhận ra hải quái đuổi theo con dê thứ ba thay vì đuổi cậu. “Có lẽ hải quái không nhìn thấy mình”. Cậu tiếp tục bơi mỗi lúc một nhanh hơn. “Bắt tao đi nếu mày có thể.” Cậu chế giễu hải quái. Lúc cậu quay lại nhìn lần nữa thì thấy hải quái không lãng phí thời giờ xơi con dê thứ ba và bổ nhào vào cậu.

Hải quái bắt đầu gầm rống và gào thét mỗi lúc một to - dấu hiệu nó đang tuyệt vọng. Gió thổi mạnh như đẩy giúp Jamil lao về phía trước, xa dần hải quái. Jamil sợ rằng bàn tay dài của hải quái sẽ chộp được cậu bất cứ lúc nào, nhưng cậu vẫn bơi và hy vọng rằng khoảng cách đủ xa để không bị bắt. Cậu bơi nhanh hơn và nhanh hơn nữa, nhờ gió đẩy xa hải quái. Khói từ hải quái dần dày đặc hơn và che mắt cậu. Mùi rất nồng nặc nhưng Jamil không để ý điều đó. Bơi qua làn khói, mùi hắc và gió, Jamil cứ bơi vì tính mạng của mình, vì tự do của hòn đảo. Khi cậu đã chạm vào bờ, cậu chạy nhanh hết sức có thể, để phòng tay dài của hải quái kéo cậu trở lại. Sau khoảng năm mươi mét chạy trên đất liền Jamil gục trên bãi cát vì kiệt sức, nằm xấp xuống. Cậu không muốn vô tình có bất kỳ ánh nhìn nào về phía hải quái. Điều gì sẽ xảy ra nếu hải quái đang đứng đó và chờ đợi ánh mắt? Cậu tự cấu mình vài cái để chắc chắn cậu còn sống chứ không phải là một giấc mơ. “Jamil, mày đã làm được.” Cậu tự nói với chính mình.

Trong khi đó, tiếng ồn từ biển nghe càng ngày càng to hơn. Gió thổi mạnh và hải quái bắn nước tung tóe khắp nơi. Jamil ngột ngạt vì khói và mùi hắc của hải quái xả ra xung quanh nhưng cậu không quay lại hay nhìn lại. Mùi hắc nồng nặc gấp ba lần so với lúc Lucky của cậu bị bắt. Khói làm cay mắt cậu. Tiếng ồn lớn đến nỗi mà cậu nghĩ rằng màng nhĩ của cậu sẽ bị

thùng. Cậu đã chuẩn bị để chịu đựng tất cả mọi thứ vì cậu biết rằng đó chỉ là vấn đề thời gian, hải quái sẽ không tồn tại được nữa. Tất cả những gì cậu phải làm là chịu đựng. Sau khi đạt được mục tiêu của mình, cậu sẵn sàng nằm xuống đến khi nào hải quái chết thì thôi. Cậu không vội vàng nữa.

Jamil chắc chắn cậu đã thắng, nhưng cần thời gian để phục hồi. Cậu kiên nhẫn nằm đợi trong khói dày và mùi khủng khiếp. Khoảng một tiếng sau, hải quái gào lên, tạo ra một âm thanh lớn chưa từng thấy. Cơ thể và màng nhĩ của Jamil lắc lên dữ dội. Tiếng ồn thấu qua hầu hết các bộ phận của cơ thể của cậu. Nhưng Jamil không sợ. Cậu cười. “Đây là lần khóc cuối cùng của mày mà”. Dần dần tiếng gào lịm dần, từ từ và rồi tất cả im lặng. Gió và khói cũng biến mất. Jamil từ từ mở mắt ra. Cậu tưởng tượng hải quái chết trên biển hoặc có thể ở ngay sau cậu, trên bờ biển, chờ đợi cậu quay lại. Từ góc nhìn đó, cậu chắc chắn không nhìn về phía biển. Cậu đứng lên - chống lại sự cám dỗ nhìn lại - và chạy về phía bụi cây. “Tao đã thắng mày, đồ hải quái.” Cậu reo lên và nhảy múa nhưng không nhìn lại. Cậu thấy đây tự hào về mình. Một mình cậu lên kế hoạch và một mình cậu thực hiện. Điều đó khiến cậu cực kỳ vui. Cậu hô to với chính mình:

“Hải quái, hải quái, mày chết đi.

Hải quái, hải quái, mày chết đi.”

Đi vào rừng, cậu không thể tin những gì vừa xảy ra. Nó như một giấc mơ. “Ta đã lừa và giết chết hải quái”, cậu gào lên nhiều lần. Giọng nói vang vọng khắp khu rừng. Đột nhiên cậu cảm thấy đau khổ vì cậu không thể kể với ông bà mình cậu đã làm như thế nào. Bây giờ cậu bắt đầu hối hận vì đã không kể cho ông bà biết kế hoạch của mình. Cậu biết ông bà sẽ không thể biết làm sao cậu lừa được hải quái và ông bà sẽ rất vui mừng khi biết được cậu vẫn ở một nơi nào đó an toàn. Cậu hạnh phúc vì hòn đảo giờ đây được tự do và người dân thoát khỏi ách thống trị của thủy quái độc ác. Nước mắt lăn dài trên má khi cậu cứ đi xa dần xa dần vào rừng và rồi nhận ra có thể cậu sẽ mãi mãi không bao giờ gặp lại ông bà của mình nữa, thậm chí không cả nhìn lại hòn đảo nữa!

Chương 7

Vùng Đất Tang Nhân

Jamil vẫn đắm mình trong cảm giác chiến thắng khi cậu đầy tự hào và tự tin đi qua rừng. Mỗi bước cậu đi là một bước rời xa hòn đảo và rời xa hải quái. Rời xa những gì cậu yêu thương và những gì cậu căm ghét! Mỗi bước cậu đi là một bước tiến tới mục tiêu khác: tìm lại nửa chiếc chìa khóa đã mất.

Rừng bắt đầu phủ bóng tối. Mặc dù biết mình từ đâu đến, nhưng Jamil không biết mình sẽ đi đâu. Cậu chỉ biết mãi miết bước đi. Giống như bao đứa trẻ khác lớn lên trên bán đảo và sau này là đảo, cậu mơ ước có thể đi đến những chân trời mới. Cậu không bao giờ nghĩ sẽ đi đến đâu sau khi bơi qua biển. Bây giờ cậu vừa làm được điều đó, cậu chỉ vui mừng với chiến công, phó mặc phần còn lại cho số phận. Cậu đã qua một cột mốc, bây giờ cậu phải đối mặt với một tương lai còn mờ mịt.

Jamil tiếp tục đi sâu vào rừng cho đến khi trời tối quá và cậu không còn nhìn thấy đường trước mặt. Khi cậu bước đi, cậu cảm thấy như đang xuống dốc. Cậu không chắc, nhưng không thể kiểm tra được, vì trời quá tối không thể nhận ra bất cứ cái gì. Cậu càng đi càng cảm thấy đi xuống dốc song cậu không có cách nào khác ngoài việc tiếp tục bước đi vào bóng tối. Chẳng bao lâu sau cậu đến một nơi hoàn toàn tối. Tối như thể bị trùm một bao tải lên đầu. Đi dò dẫm cậu không thể chắc chắn những gì cậu thấy là thật hay là tưởng tượng. Jamil nghĩ đã nhìn thấy những khuôn mặt của người. Đầu tiên như thể một người đang cười với cậu nhưng cậu không nghe thấy tiếng ồn nào cả. Gương mặt thứ hai khóc, giọt nước mắt rơi trên khuôn mặt cô ta song Jamil không nghe thấy bất kỳ âm thanh nào. Jamil nghĩ rằng tiếng gào của hải quái đã làm thủng màng nhĩ cậu rồi. Cậu tiếp tục bước đi, trong nỗi

sợ hãi khủng khiếp. Gương mặt thứ ba, đó là một người đàn ông, nháy mắt với cậu. Khi bước đi, cậu phớt lờ những khuôn mặt khác nhưng hét lên khi nhìn thấy cái gì đó giống như hải quái lúc la lúc lắc trước mặt cậu. Không dừng lại, cậu cứ đi qua. Không có âm thanh, không có mùi, không có khói. Cậu tiếp tục đi vào nơi vô thức.

Jamil thở phào nhẹ nhõm khi thấy một tia sáng mặt trời, cậu nhận ra mình đang ở trong một đường hầm. Đi được vài bước, bóng tối dày đặc trở lại bao trùm. Cậu không thấy bất kỳ khuôn mặt nào nữa. Cậu thề rằng dù có gì cản trở cậu, cậu sẽ không quay lại - không có sự lựa chọn nào khác. Cậu chỉ có một con đường. Jamil tiếp tục bước trong đường hầm, chẳng bao lâu quen dần, và bắt đầu thấy thú vị. Và rồi có ánh sáng ở cuối đường hầm. Jamil không vội thoát ra. Cậu từ từ đi. Khi thoát khỏi đường hầm, cậu bị khó chịu bởi ánh sáng mặt trời chói lóa. Sức nóng dường như không thể chịu nổi. Jamil bị choáng ngợp quá nhiều ánh sáng, khắp mọi nơi - ánh sáng và độ sáng mà Jamil chưa từng thấy. Cậu chóng mặt và cần nhắm mắt nghỉ ngơi một chút.

Mồ hôi Jamil đổ đầm đìa. Mồ hôi trên trán, dưới nách và khắp mọi chỗ. Cậu đã cố gắng quan sát, nhưng đôi mắt không thể chịu nổi ánh sáng mặt trời chói lóa. Cây cỏ khác. Không khí khác. Mùi vị khác. Đôi mắt bị chói lóa vì ánh nắng mặt trời, chỉ còn mũi duy nhất hoạt động tốt. Bất cứ thứ gì bay qua mũi cậu đều khiến lá phổi cảm thấy nặng nề, khó thở - cậu phải điều chỉnh để thích nghi với môi trường mới.

Sau vài ngày vài tuần nghỉ ngơi, đi giữa vùng hoang dã, Jamil tìm được một ngã tư. Trong ba ngày, cậu cứ loay quanh ở ngã tư đó, tự hỏi mình nên đi hướng nào. Cuối cùng một người đàn ông xuất hiện. “Nếu bạn muốn đến thị trấn Đại bàng dạo bay hãy rẽ trái. Đó là một nơi rất thú vị nhưng khá xa. Nếu bạn muốn đến thị trấn Thiên thần, rẽ phải. Tôi nghĩ một người trẻ như bạn không nên tới đó. Nếu bạn muốn đến Vùng đất tang nhân, đi thẳng, qua sông, rồi rẽ phải.”

Jamil chọn đi đến Vùng đất tang nhân. “Tôi thật sự hạnh phúc, tôi đang trên đường tới nơi ông nội của tôi đến.” Cậu cảm ơn người đàn ông.

* * *

Người đầu tiên cậu gặp khi đến Vùng đất tang nhân là một ông già. Ông ta đeo một sợi dây thừng dài màu trắng và chiếc mũ nhỏ. Ông ta có râu và ria mép màu xám. “Chắc hẳn cậu là Jamil”, người đàn ông nói với tất cả sự trân trọng và ngưỡng mộ hiện trên khuôn mặt già nua nhưng thân thiện.

“Vâng, cháu đây.” Jamil giật mình trả lời.

“Chúng ta đã nghe nói về những gì cậu làm và hy vọng cậu sẽ đi qua đây.” Ông ta ngừng lại, mỉm cười. “Hải quái đã chết và cuộc sống trên đảo trở lại bình thường. Tất cả mọi người trên đảo đều tự hào về cậu.”

Sau một vài ngày và một vài tuần ở nơi hoang dã một mình, Jamil mất phương hướng. Tin hải quái đã chết làm cậu vui sướng nhưng vẫn thấy khó tin được. “Mọi người có thể trở lại cuộc sống thường ngày không sợ hải quái ạ?” Cậu hỏi.

“Jamil à, hải quái đã chết rồi. Nó chết sau khi cậu bơi qua biển. Xác nó trôi trên biển cho đến khi bị kéo về và phân hủy trên bờ biển, xương của nó vùi ở nơi nào đó.” Người đàn ông luống tuổi ấy kể thêm.

Jamil không biết nên nói gì.

Người đàn ông nói tiếp. “Tôi đã gặp những người ở đó. Họ nói ai cũng biết cậu đã lừa hải quái mặc dù không biết lừa như thế nào. Một số người nói cậu bay trên bầu trời bằng thứ gì đó cậu phát minh ra, những người khác nói cậu đã lặn sâu dưới biển.” Jamil chỉ có thể cười. “Tôi cảm thấy vinh dự khi cậu chọn đi qua nơi này. Các vì tinh tú của cậu đã dẫn cậu đi đúng hướng và tôi thực muốn được nghe câu chuyện của cậu lắm.”

Họ cùng nhau đi cho đến lúc tới một bản. Người đàn ông luống tuổi được mọi người trong bản gọi là Baba đã cho Jamil mượn một căn phòng trong ngôi nhà của ông.

“Tôi biết cậu sẽ không ở lại đây lâu.” Vài ngày sau Baba nói. “Cậu còn cả một tương lai phía trước và tôi sẽ làm giống cậu, lấy cơ hội này để học hỏi. Như chúng ta thường nói, không có kiến thức là lãng phí cuộc đời. Bất

kế điều gì cậu học được đều có thể giúp cậu trong tương lai. Không phải ngẫu nhiên mà cậu đến đây ngay sau khi đánh hải quái. Mọi điều trong cuộc sống đều có mục đích. Tôi không biết cậu định làm gì nhưng tôi biết cậu sẽ không ở đây quá lâu.”

“Ông nói đúng, Baba ạ, cháu chỉ ghé qua. Cháu chưa quyết định sẽ làm gì ngay, giống như cháu không bao giờ nghĩ mình có thể lừa và giết được hải quái nhưng cháu luôn mơ ước tìm kiếm nửa kia của chiếc chìa khóa vàng và mang nó trở lại đảo.”

“Đúng là một ý tưởng tuyệt vời. Chiếc chìa khóa ấy ở vương quốc Pashia, trong kho báu hoàng gia của Vua Sacha. Cậu còn trẻ và có cả cuộc đời phía trước, một cuộc sống phiêu lưu. Tận hưởng các cuộc hành trình đến bất cứ nơi nào cuộc sống đưa đến. Đó là điều quan trọng nhất. Duy trì cuộc sống của cậu như là cậu đã thể hiện cuộc chiến chạm trán với hải quái, học cách tự suy nghĩ tìm tòi. Cuộc sống không đơn giản. Cậu sẽ có những trải nghiệm thú vị theo nhiều hướng...”

Jamil không đáp lại. Cậu bắt đầu cảm thấy không ổn. Cậu không thể mô tả với chính mình những gì sắp trải qua. Có một cảm giác lạ trong cơ thể cậu. Người đàn ông luống tuổi ấy nhận thấy điều nguy hiểm và khuyên cậu nên nghỉ ngơi. Jamil không thể lý giải được tại sao cậu trở nên bồn chồn lo lắng. Cậu quên đi mọi chuyện vì mệt mỏi và mất phương hướng. Cậu không thể tập trung suy nghĩ, thời gian dần trôi khiến cậu cảm thấy thứ gì đó bên trong cơ thể mình chậm lại từng phần từng phần một. Mí mắt đột nhiên trĩu nặng. Cậu thấy chóng mặt và khó thở. Jamil thấy khó ý thức được bất cứ điều gì xung quanh. Tất cả các khớp xương của cậu đau nhức và cứng lại. Không có gì bên trong và xung quanh cậu dường như hoạt động được và càng cố hiểu những gì đang xảy ra, thì triệu chứng đó lại càng tăng rõ rệt.

Lúc đầu Jamil nghĩ rằng hải quái có thể đã bơm vào người cậu nước bọt có chứa nọc độc, điều này gây ra phản ứng bị trì hoãn và giờ mới kích hoạt theo cách của nó qua cơ thể cậu.

Lạ là Jamil đã chấp nhận điều này nếu nó đúng là vậy, cậu thấy hài lòng hy sinh cuộc đời mình khi biết rằng hải quái đã chết và cuộc sống trên đảo đã trở lại bình thường. “Cuối cùng thì, mình không thắng. Một trận hòa. Thế là công bằng.”

Trước đây Jamil chưa bao giờ cảm thấy như thế này. “Tại sao lại lúc này? Tại sao không sớm hơn?” Cậu tự hỏi. Tiếp theo là một cơn ớn lạnh cùng đáng sợ. Cậu cảm thấy lạnh khắp người và bắt đầu run rẩy. Bởi bây giờ Jamil tin là hải quái trả thù. Cậu nằm đau đớn. Cậu bắt đầu thấy ảo giác mạnh, ảo giác hoang dại. Cậu nhìn thấy những điều kỳ lạ như núi lửa phun trào, lửa ở khắp mọi nơi, lũ lụt, động đất, tiếng la hét. Hải hùng nhất là cảnh hải quái đuổi bắt cậu. Ngay khi cậu cảm thấy hải quái bắt được cậu, cơ thể cậu bắt đầu lắc dữ dội, răng siết chặt, nghiêng ken két và khi cơ thể cậu rung lắc, cậu gào lên: ‘Thôi được rồi, đồ quái vật, đủ rồi! Tại sao lại trừng phạt tao? Cứ giết quách tao đi và ăn thịt tao là xong! Tại sao mà lại thích nhìn tao đau đớn?’

Bằng cách nào đó cậu cảm thấy mình nghe thấy tiếng hải quái đáp lại: “Mày làm tao đau đớn rất lâu trước khi tao chết. Mày xứng đáng được hưởng một cái chết từ từ và đau đớn như thế. Tao sẽ không cho mày đặc ân là giết chết mày. Không, tao chắc chắn sẽ khiến mày đau đớn. Tao thích nghe nỗi khổ đau và tiếng kêu của một tâm hồn đau đớn. Khi nào tao hài lòng vì mày đã chịu đủ đau đớn thì tao sẽ nuốt sống mày từ từ. Tao không vội. Mày nghĩ là mày dừng cảm à? Mày nghĩ rằng mày đã thoát à? Mày có thể cứu tao bằng cách chỉ nhìn lại thôi, nhưng mày đã không làm. Mày nghĩ mày rất thông minh phải không hả? Mày không biết hải quái này có nhiều mạng à. Mày chỉ làm tao đi mất một mạng. Mất một thời gian tao mới tóm được mày, vì tao muốn để mày nghĩ rằng mày đã thắng. Bây giờ đến lượt tao xử lý mày. Trả thù là một điều ngọt ngào nhất mà tao đang tận hưởng. ”

Jamil tiếp tục co giật dữ dội. Cậu đổ mồ hôi đầm đìa. Cậu rơi vào trạng thái nửa tỉnh nửa mơ nên cậu không cảm thấy gì. Một lúc sau, khi cậu tỉnh dậy cậu thấy cơn đau đã dịu đi. Cơn co giật ngừng lại. Cậu không còn đổ mồ hôi nữa nhưng rất yếu.

“Cháu ổn chứ?” Cậu nghe thấy tiếng của ông Baba. Jamil không thể trả lời, cậu lắc đầu. Vài phút sau, cậu vật vã và thốt lên: “Cháu đang bị bệnh và sẽ chết. Hải quái đang giết cháu từ từ.”

Ông Baba sờ trán cậu, nhìn kỹ vào đôi mắt và lưỡi của cậu. Ông cười. “Không phải là hải quái. Cậu bị côn trùng cắn. Tôi sẽ lấy thuốc làm giảm đau ngay lập tức. Đây không phải do hải quái. Đó là một con muỗi.” Jamil không tin vào tai mình. Cậu vẫn không thể tin đó không phải do hải quái dù cậu đã cảm thấy khá hơn. Cậu vẫn nghĩ rằng hải quái sẽ tiếp tục tra tấn bất cứ lúc nào.

“Làm sao mà một con côn trùng cắn có thể gây ra như vậy?” Jamil thấy khó có thể tin các triệu chứng do côn trùng cắn.

Người đàn ông luống tuổi cho cậu uống thuốc và nhắc nhở cậu phải nằm nghỉ ngơi ít nhất ba ngày. “Thực ra, cậu có thể nhai cành Tatasi và nuốt nhựa cây ấy. Như thế cũng chữa khỏi bệnh.” Ông nói với Jamil.

* * *

“Tại sao nơi này được gọi là Vùng đất tang nhân?” Jamil hỏi vài ngày sau khi cậu bình phục.

Ông Baba nhìn Jamil, từ tốn giải thích: “Trước hết, vì chúng tôi có một nghĩa trang lớn nhất thế giới. Chúng tôi đã chứng kiến rất nhiều cuộc chiến tranh, rất nhiều người chết và rất nhiều thứ bị tàn phá. Ở đây chúng tôi luôn để mắt đến cái chết vì nó luôn luôn hiện diện. Điều gắn chặt với chúng tôi là cái chết. Ở đây có một câu nói: mỗi bước đi đều dẫn ta đến nấm mồ. Chúng tôi hiểu được cuộc sống thông qua cái chết. Mỗi lần chúng ta thở thì chiếc đồng hồ báo tử lại tích tắc. Tôi đã thấy rất nhiều điều trong cuộc sống. Tôi đã gặp những cảnh vui buồn và tôi hạnh phúc vì được phù hộ có sức khỏe tốt. Tôi đang hạnh phúc vì được ở trong trạng thái bình yên, không có gì vội vã và đã học được cách chấp nhận rằng có những điều hoàn toàn nằm ngoài tầm kiểm soát của mình. Tôi rất biết ơn những gì đang có

và không sợ cái chết mặc dù vẫn chưa hiểu về nó. Chúa luôn ở bên ta vì nhờ có Người tất cả chúng ta được hồi sinh.” Ông Baba kết luận.

Jamil bắt đầu đặt câu hỏi về sứ mệnh của mình trong cuộc đời. Mặc dù Jamil đã xác định bằng mọi cách phải đến được Pashia để lấy chiếc chìa khóa, song cậu không thể giải thích được tại sao đột nhiên cậu cảm thấy trong mình thôi thúc muốn trở về đảo. Cậu thực sự muốn trở về hòn đảo để nói với ông bà và mọi người trên hòn đảo là cậu đã giết hải quái như thế nào và trải nghiệm cuộc sống trên đảo mà không có mối đe dọa của hải quái.

Cậu đặc biệt muốn khoe với Bashir. “Tớ đã giết hải quái trước cậu đấy.” Cậu ta ước thấy mọi người chào đón người anh hùng.

“Ở đó có gì cho mày nào? Ước mơ của mày là phiêu lưu vòng quanh thế giới và lấy được chiếc chìa khóa, vậy hãy đi đi. Mày đã thực hiện nhiệm vụ của mình với đảo. Mày sẽ chẳng được tích sự gì nếu quay trở về nhà. Thế giới là để cho mày khám phá và trải nghiệm.” Tiếng vọng từ trong cậu cất lên.

Ấy nhưng, trong thâm tâm Jamil vẫn âm thầm e sợ hải quái. Cậu cảm thấy nếu trở về đảo, hải quái có thể sẽ sống lại và cậu lo sợ cậu sẽ không có cơ hội chống lại hải quái trong cuộc chiến nữa.

Khi Jamil đã sẵn sàng đi đến vương quốc Pashia, cậu báo với ông Baba và sau một hồi dài im lặng ông Baba khuyên:

“Cuộc đời cậu bây giờ là một cuộc phiêu lưu và đầy thử thách. Chúng ta làm những việc linh tinh hết lúc này đến lúc khác và bị lạc lối. Đó là điều bình thường. Là con người, chúng ta được tạo ra để đi lạc lối, bị lạc nơi hoang dã, không biết mình đang ở đâu và sẽ làm gì. Ấy là điều giản dị của cuộc sống. Cái khó nhất là phải tìm được đúng con đường mình đi. Cậu ở xa nhà. Cậu vừa thực hiện một kỳ tích tuyệt vời. Mặc dù vương quốc Pashia là đích đến của cậu, nhưng cuộc hành trình là thử thách và đầy vinh quang. Hãy tận hưởng nó. Không dễ dàng đâu, song cuộc phiêu lưu này đáng để đi .

“Cuộc đời giống như cuộc phiêu lưu dài đầy thử thách, đón đau và hãy đối mặt với những chuyện đó bằng một nụ cười vui . Một nụ cười tươi sẽ khiến cậu vượt qua mọi thử thách và đón đau. Đây là cách để đi đến thành công. Thử tận hưởng từng giây phút trong cuộc sống. Biết sống cuộc đời của mình. Cuộc sống là một cuộc hành trình và giống như hầu hết các cuộc hành trình khác, nó không thể tránh khỏi đau đớn và khó chịu. Trong hầu hết mọi trường hợp mọi việc đều không diễn ra như mong muốn. Trong chuyến đi nhớ rằng đau đớn và đau khổ là một phần của cuộc phiêu lưu. Dù cậu ở đâu, bất cứ nơi nào cậu tự thấy - như trên đỉnh đồi, trong dòng sông, ở sa mạc - hay bất cứ nơi nào, luôn có lý do tại sao lại ở đó, vậy nên hãy tận hưởng, vì có thể ngày mai, cậu sẽ không còn ở nơi đó nữa. Hãy nhớ rằng chiến thắng không chỉ là những gì mình đã đạt được mà còn là những gì mình tránh được.

“Tôi chúc cậu có cuộc hành trình tốt đẹp đến nơi cậu chưa từng đến. Tôi hy vọng và cầu nguyện cho cậu tìm được đúng người trên con đường của mình. Tôi hy vọng cuộc sống của cậu sẽ có ý nghĩa như cuộc hành trình của cậu, cậu sẽ biết và tìm được chính mình.

“Tôi hy vọng cậu đã thoải mái ở đây và những trải nghiệm của cậu sẽ giúp cậu tìm thấy bất kỳ điều gì cậu mong muốn trong cuộc sống.”

“Cuối cùng, hãy quên hải quái đi và chuẩn bị đón những điều tốt đẹp hơn trong cuộc sống”.

Sau một năm trời sống ở Vùng đất tang nhân, Jamil đã sẵn sàng ra đi.

Chương 8

Nơi Phụ Nữ Làm Lãnh Đạo

“Hãy chú tâm vào nơi bạn muốn đến, đừng nghĩ đến những điều kinh sợ. Nếu bạn sợ, sau này bạn sẽ không bao giờ làm được bất cứ điều gì”. Những lời của ông Baba vang lên trong tai lúc cậu lên đường từ sáng sớm. Jamil nghĩ bất cứ chuyện gì xảy ra trên đường, thì cậu vẫn sẽ chỉ nhằm đi đến vương quốc Pashia mà thôi, và sẽ cố không bị phân tâm trên đường.

Để đến được vương quốc Pashia, Jamil có hai lựa chọn. Hoặc là cậu đi về phía bắc và từ đó băng qua sa mạc, hoặc đi qua phía nam cảng Orlonia và theo tàu hướng về phía tây. Cậu đã chọn cách sau.

Đó là một buổi tối khi Jamil đến cảng cá Orlonia. Ngay từ lúc đến, bản năng mách bảo cậu rằng ở đây chẳng dễ dàng gì đâu. Những người đầu tiên cậu gặp không hề thân thiện chút nào. Họ liếc lác nhìn cậu đầy vẻ nghi ngờ. Jamil cao hơn so với những thiếu niên bình thường ở Orlonia. Điều này làm cậu trông khác biệt hẳn. Cậu cố làm quen, nhưng mọi người không ai quan tâm. Cậu lang thang trong thành phố, đi mãi thì đến cảng, ở đây cậu thấy mọi người xếp hàng nối đuôi nhau và lên tiếng hỏi là gì vậy. “Nếu anh muốn làm việc ở đây, thì đây phải xếp hàng.” Một người nói với Jamil. Chẳng còn chỗ nào khác để đi, Jamil nhập vào hàng người và ngồi im như thóc.

“Sống ở đây khó khăn lắm.” Anh chàng đứng trước mặt Jamil nói.

“Nghĩa là sao?” Jamil hỏi.

“Khó kiếm việc ở đây. Tất cả bọn nhóc đều muốn đi tàu cùng ngày, song không đủ tàu để ra biển. Anh mà đây này, ở đây suốt cả ngày rồi để tìm việc, nhưng chẳng có việc gì.”

Jamil không trả lời.

Lúc bình minh, Jamil nhận thấy hàng người di chuyển chậm chạp. “Hôm nay kết thúc ở đây rồi. Họ chỉ nhận rất ít người.” Anh chàng đứng trước mặt cậu nói.

“Luôn là như thế à? Ngày nào người ta cũng nhận rất ít người à?”

“À... Phải rất may mắn mới có một công ăn việc làm trên tàu, bất chấp cả những mối nguy hiểm”.

“Nguy hiểm gì?”

“Đi biển luôn nguy hiểm. Ai mà chẳng nghe chuyện về các con tàu ra đi không bao giờ trở lại. Những con tàu bị lật nhào xuống biển. Một số gặp sự cố. Đôi khi có những trận thủy chiến và chiếc tàu yếu sẽ bị chìm xuống biển. Một số thuyền trưởng rất tàn bạo, họ trừng phạt người nổi loạn bằng cách ném họ xuống biển. Vì vậy, có nhiều vấn đề trên biển, nhưng đó là công việc duy nhất ở đây.”

Jamil không biết liệu có nên nói cho anh này về giấc mơ của mình sẽ tới vương quốc Pashia không. Cậu quyết định giữ kín giấc mơ của mình. Cậu nhận ra ngoài anh chàng đứng trước mặt mình, không một ai nói chuyện.

“Anh cho rằng còn nhiều ngày nữa thì đến lượt?”

“Bốn đến năm ngày nữa cơ.”

Jamil chờ xếp hàng tới bốn ngày nữa. Vào ngày thứ năm, người thuyền trưởng đi ngang qua nơi xếp hàng vào lúc bình minh và chọn một số chàng trai muốn xuống tàu.

“Này cậu bé cao kia.” Thuyền trưởng chỉ vào Jamil. “Cậu sẽ làm ngư dân cho ta. Hãy theo ta.”

Jamil rất vui, cuối cùng cũng có việc. Cậu ngoan ngoãn làm theo lệnh thuyền trưởng Bermuda.

“Liệu tàu có đi về hướng vương quốc Pashia không ạ?”

“Vì sao cậu lại hỏi vậy?” Thuyền trưởng hỏi

“Sau này cháu muốn đến đó.”

“Không thành vấn đề gì cả. Chúng ta ra khơi lúc bình minh và trở về vào lúc hoàng hôn. Sau khoảng một tháng, ta sẽ đưa cháu lên một con thuyền

khác đi về hướng tây, nơi cháu có thể sang một thuyền khác nữa đi Pashia.” Thuyền trưởng nói khi cậu đã ở trên tàu. Điều làm Jamil hài lòng là cậu sẽ làm việc trên một con thuyền đánh bắt cá và chờ mong dựa vào kinh nghiệm của mình. Cậu tin những điều thuyền trưởng nói và từ ngày đó cậu bắt đầu đếm từng ngày trước khi được khởi hành đến vương quốc Pashia. Cậu vui sướng mỗi lúc bình minh thức dậy theo thường lệ và căng buồm ra khơi. Cậu yêu thích buổi sớm tinh mơ và hương vị của biển cả. Đôi khi cậu cảm thấy nhớ nhà, vì biển nhắc cậu nhớ tới hòn đảo Tatasi. Jamil, mặc dù bị chấn thương qua trận đánh với hải quái, đã không còn sợ biển nữa. Thay vào đó cậu thấy khoái chí. Cậu chưa bao giờ nhìn thấy một hải quái nào ngoài biển.

Chính xác là ba mươi ngày sau khi cậu bắt đầu làm việc trên thuyền Bermuda, Jamil liền dò hỏi về việc sang một con thuyền lớn về hướng tây. Người ta cho biết phải kiên nhẫn. Cậu chờ đợi một tháng nữa và được cho biết phải chờ hoặc đăng ký một chương trình tài chính, chương trình này tài trợ cho các thành viên một phần thưởng tài chính khổng lồ để họ có được một chuyến hành trình về phía tây. Jamil đã không hề mảy may suy nghĩ kỹ hoặc nghi ngờ điều gì. Cậu cứ thế đăng ký bởi vì người ta nói với cậu thế.

Thời gian trôi đi, Jamil nhận ra rằng cậu đã bị lừa khi tự nguyện ký vào bản hợp đồng làm việc trên tàu trong ít nhất một năm. Jamil chỉ có thể yêu cầu bồi thường về tài chính sau một năm làm việc trên tàu. Cậu không hiểu tại sao cậu đã bị lừa và tự trách mình. Cậu không nhận ra điều liên quan và cố gắng chạy trốn khỏi Orlonia, cậu sẽ bị nghiêm trị. Jamil phàn nàn và ngay lập tức bị chuyển sang một con tàu gọi là Số phận, mất ít nhất một năm trên biển. “Đó là một dạng nhà tù. Cậu có thể nhảy xuống biển bất cứ lúc nào nếu cậu muốn được tự do.” Thuyền trưởng con tàu cho cậu biết.

Ngày hôm sau, Jamil lên con tàu Số phận và vẫy tay chào tạm biệt cảng. “Hẹn gặp lại tất cả mọi người sau một năm nhé!” Cậu vẫy tay tạm biệt và hét vác lên giống như những người khác trên tàu. Jamil không hài lòng, nhưng cậu không biểu lộ. Cậu cố giấu đi cảm xúc thật của mình, bởi người ta nói cho cậu biết rằng bất kỳ ai bất đồng chính kiến sẽ bị ném ra khỏi tàu.

Cậu đã nghe những câu chuyện của ngư dân làm cùng những người đã bị quăng xuống biển. Những cánh buồm đã giương lên, Jamil cười với chính mình vì chọn con đường dẫn đến ước mơ của mình là đi ra biển. Jamil đầy tự hào đã giành tự do cho hòn đảo và người dân của mình, nhưng ở đây cậu chỉ là một tên nô lệ trên một chiếc tàu đánh cá! Dù vậy cậu không cảm thấy ân hận. Những lời của ông nội và của ông Baba đã an ủi cậu. Cậu bắt đầu chấp nhận có những điều ngoài tầm kiểm soát của mình. “Nếu mình phải đi đến Pashia, thì mình sẽ đến thôi.” Một hôm cậu tự nhủ. “Đây là một sự chuyển hướng trong cuộc đời”

Ba tháng giăng buồm đi, một buổi sáng Jamil thức dậy cảm thấy rất khó chịu. Cậu không hiểu lý do tại sao. Nhìn thấy một đám mây từ xa, Jamil cảm thấy sợ hãi vì chưa bao giờ trông thấy đám mây như vậy. “Anh nhìn thấy đám mây ở kia không? Mây trông có vẻ không lành tí nào.” Jamil nói với một thủy thủ.

“Không sao đâu, ta sẽ cho tàu đi qua. Chúng ta đã kinh qua nhiều đám mây trông nguy hiểm hơn thế này mà vẫn sống sót.”

“Tôi có một cảm giác kỳ lạ...”, Jamil tiếp tục nói.

“Chẳng ai màng đến cảm giác của chú, hiểu không hả?” Người thủy thủ nói xen ngang.

“Đành vậy.” Jamil nói và nhìn vào những đám mây.

Cứ mỗi lúc Jamil nhìn vào những đám mây kia, cậu đều thấy lo ngại, căng thẳng, lo lắng và cứ đi đi lại lại trên boong tàu. Cậu nói rành mạch, đồng dục: “Một khi bạn ở trên biển, bạn đang nằm trong tay của Chúa rồi. Hãy cầu nguyện đi thôi.”

Một lát sau, con tàu Số phận đi vào tâm bão và bị đánh quật tả tơi trong nhiều giờ. Cứ như thể những đám mây quyết định hướng đi của con tàu. Con tàu lắc lư từ bên này sang bên kia, mọi người lo sợ tàu bị lật và chìm ngấm. Khi cơn bão lắng xuống, thuyền trưởng thông báo tàu bị hư hại nặng, phải dựa vào sức gió và động cơ kéo con tàu trở về cảng. Trong khi đó, gió mạnh đã đẩy con tàu trôi dạt sang hướng khác. Năm ngày sau cơn bão, con tàu bị xô dạt vào một cảng gọi là Fikkiland. Niềm vui của Jamil lộ

rõ, ai cũng nhận thấy, nhưng không kéo dài được bao lâu, vì thuyền trưởng thông báo tất cả mọi người phải chuẩn bị tinh thần nhiều năm bị giam giữ do vi phạm luật pháp quốc tế. “Rất ít tàu được phóng thích. Những người phụ nữ ở đây tin rằng bất kỳ con tàu nào đi nhằm vào lãnh thổ của họ đều là do thám.”

Jamil tìm một góc trên boong tàu ngồi xuống, vẻ thất vọng và chán nản. “Thế này không công bằng. Đây chính là một trong những điều mình e sợ mình sẽ không đến được bến bờ của mình. Ở đây phải vào tù, nơi mình chưa bao giờ nghe nói và không ai biết trong bao lâu. Thế này không công bằng “. Vào lúc Jamil hết ngán ngẫm, mấy nữ sĩ quan ăn mặc lịch sự lên tàu và bắt giữ tất cả thủy thủ đoàn. Một nữ sĩ quan tên là Virva đã còng tay Jamil và dẫn đi để thẩm vấn. Cô này đeo một biển hiệu tên trên ngực. Cô ta để mặc Jamil trong phòng và đi ra mà không nói một lời. Trên tường, Jamil nhận thấy chân dung nữ hoàng Sara và công chúa Zara.

Sau khoảng một giờ Virva bước vào. “Tên của cậu là gì?” Cô hỏi bằng một giọng nhẹ nhàng.

“Jamil.”

“Cậu bao nhiêu tuổi?”

“Tôi mười bảy tuổi.”

“Mấy ngày hôm nay ai cũng đều nhận là Jamil cả. Tại sao Jamil lại đi làm gián điệp hả?”

“Tôi không phải là gián điệp.”

“Thôi được, cậu từ đâu đến?”

“Từ đảo Tatasi.”

“Đây không phải là nơi để đùa cợt hay làm trò cười, hiểu không? Mọi người đều vì nể Jamil của đảo Tatasi. Tôi hỏi vì mái tóc xoắn, chiều cao và bộ dạng của cậu cho thấy cậu không phải người đảo Orlonia.”

“Tôi ban đầu đi từ Tatasi, nhưng làm việc trên một chiếc tàu ở Orlonia.”

“Tôi đang nói đến việc đó đấy. Theo nguồn tin tình báo, mọi người là lính đánh thuê và gián điệp cử đến tấn công chính phủ hợp pháp của

Fikkiland.”

“Tôi không biết bất cứ một mưu đồ nào. Tôi chỉ là một người bình thường làm việc kiếm sống trên một con tàu. Tôi đang trên đường đến vương quốc Pashia.”

“Nhưng Jamil là kẻ giết hải quái, không phải là một người bình thường.” Cô ta đứng lên và chạm tay vào mái tóc xoăn của cậu. “Bây giờ khai thật ra đi hoặc theo cách khác, tôi sẽ chuyển cậu sang phòng tra tấn, nơi đó người ta buộc cậu phải khai trung thực.”

“Tôi là người trung thực.”

“Thuyền trưởng của cậu đã từng bị giam giữ ở đây, và chúng tôi đã tìm thấy vũ khí cùng đạn dược trên khoang tàu. Chúng tôi nghi ngờ cậu và mọi người có ý định tấn công chúng tôi.”

“Tôi chắc chắn không phải là người tham gia bất kỳ một kế hoạch nào.”

“Thông báo cho cậu biết nhé, tên thuyền trưởng đã thú nhận tội danh gián điệp. Bất kể ai xác minh thấy có tội sẽ chịu án ít nhất là mười năm tù giam hoặc đứng vào hàng xử bắn. Cậu chọn đi.” Virva nói chắc nịch.

Tâm trí Jamil bỗng trống rỗng khi nghe đến chữ “xử bắn”.

“Nếu cậu là Jamil đã lừa được hải quái, làm sao lại phải dẫn đến kết cục làm việc trên tàu này hả?”

Jamil giải thích chi tiết những gì đã xảy ra với cậu. Virva thôi cười khúc khích và nhìn thẳng vào cậu. “Tôi sẽ hỏi ý kiến xem sếp nói gì về cái anh chàng đẹp trai có tóc xoăn này.” Cô sĩ quan nói và bước ra khỏi phòng.

Còn lại một mình, Jamil nhắm nghiền mắt lại và hình dung thấy mình bị một nhóm phụ nữ trói gô cậu vào một cái cột xử bắn, mặc dù cậu đã phản đối kêu la mình vô tội. Cậu thấy sợ.

Sau khoảng nửa giờ, cánh cửa bật mở ra và Virva đi vào cùng với một nữ sĩ quan khác, cô này nhìn chăm chăm Jamil khá lâu. Nữ sĩ quan kia thì thâm vào tai Virva và bước ra ngoài. “Đấng Thượng hoàng, Công chúa Zara của vương quốc Fikkiland muốn mời người làm khách của Người. Tôi đã tin vào câu chuyện của cậu vừa kể, và bây giờ cậu được tự do.”

“Chị nói rằng em được tự do?”

“Không chỉ có tự do, cậu còn là khách của công chúa Zara. Có người sẽ đến và đưa cậu sớm đến cung điện. Chào mừng cậu đến với Fikkiland.”
Virva kết luận.

Jamil không tài nào hiểu sự thay đổi đột ngột đến như vậy. Cậu ngồi đó tự hỏi mình liệu những gì cậu nghe thấy có phải là sự thật không, nhưng kia là Virva đang mỉm cười thoải mái với cậu, thế là cậu lấy dũng khí hỏi thêm thông tin:

“Fikkiland là gì?”

“Ý cậu nói là cậu chưa bao giờ nghe thấy cái tên này? Fikki có nghĩa là cô gái hay phụ nữ. Ở đây phụ nữ trị vì.”

“Em không hiểu.”

“Đàn ông không giữ chức vụ chính trị ở đây. Đàn ông không sở hữu đất đai và bất động sản khổng lồ. Điều đó là chống lại pháp luật. Họ ít được học hành vì phải dành hầu hết thời gian làm việc trong các trang trại hoặc làm việc nhà, vì vậy không cần dạy họ. Rất ít đàn ông được phép tham gia lực lượng vũ trang và nhìn chung ở đây họ như công dân hạng hai. Họ có khu ở riêng biệt.”

“Ra là thế. Cảm ơn chị.”

“Thoải mái đi, Jamil. Cậu không bị cư xử như vậy đâu. Cậu là người khác. Công chúa Zara sẽ ban cho cậu một ưu đãi.”

* * *

Jamil thức dậy vào sáng hôm sau trong một căn phòng ngăn nắp không chê vào đâu được và tràn ngập ánh sáng. Căn phòng đó là một phần của cung điện nhìn ra biển. Khi cậu được đưa đến đây vào đêm hôm trước, cậu quá mệt mỏi không nhận ra bất cứ điều gì. Hầu phòng đưa quần áo mới cho cậu đi tắm và thay quần áo. “Đấng Thượng hoàng, Công chúa Zara sẽ tiếp

kiến cậu vào buổi trưa trong phòng của Người.” Người ta loan báo cho cậu sau bữa ăn sáng.

Khi cậu ngồi xuống và đợi trong phòng của mình, Jamil lắc đầu không tài nào tin nổi “Thật đúng là đời.”

Mặc dù giờ đây cậu là một người tự do, vẫn có điều gì đấy làm cho Jamil không thích cái đất Fikkiland này. Cậu hiểu biết rất ít về nơi này và dân cư nơi đây về cách xử án. Cậu đã có những trải nghiệm tốt rồi, nhưng vẫn có điều làm cậu không hài lòng.

Vào lúc giữa trưa, người ta dẫn cậu vào một sảnh rộng.

“Chào mừng đến với Fikkiland, người hùng của ta. Jamil vĩ đại.” Công chúa Zara nói giọng êm ái và bước lại gần cậu hơn. Jamil đứng cao ngồng bên công chúa, Người chỉ thấp đến vai cậu. Cậu có thể ngửi thấy mùi nước hoa của công chúa. Jamil không biết làm thế nào để chào một công chúa. Cậu cúi đầu xuống, nhưng công chúa nói: “Cậu không phải làm thế. Cậu là người hùng của ta mà. Không thể nào ngờ được rằng ta đang đứng trước mặt Jamil, anh chàng đã giết chết hải quái.” Công chúa dừng lại, mắt vẫn nhìn cậu chăm chăm, rồi công chúa nói tiếp: “Cậu có một giọng nói nghe hay làm sao. Giọng trầm ấm. Xem này, hai bờ vai rộng và mái tóc xoăn sáng.”

“Thần muốn cảm ơn đấng Thượng hoàng rất nhiều về mọi điều,” Jamil gượng nói.

“Có gì đâu. Đó là vinh hạnh của ta. Ta nghe nhiều chuyện kể về cậu và những cuộc chinh phục. Ta luôn mong muốn gặp gỡ con người dũng cảm và thông minh như cậu.” Công chúa Zara giục cậu ngồi vào chiếc ghế bên cạnh bàn của nàng. Công chúa trông trẻ trung, khuôn mặt thiếu nữ mịn màng của nàng cứ ngăm nhìn Jamil mãi làm cậu rất khó nhìn lại. “Ta hy vọng cậu sẽ làm cho chúng ta những gì cậu đã làm cho hòn đảo của cậu.”

“Thần không hiểu.” Jamil cố gắng thốt lên lời.

“Rồi cậu sẽ hiểu thôi. Ta hy vọng cậu sẽ ở lại đây lâu.”

“Muôn tâu đấng Thượng hoàng, Người có thể không biết là thần đang trên đường đến vương quốc Pashia.” Jamil nhấn mạnh.

“Ta thừa biết rồi. Như mẹ ta, nữ hoàng, người nói rằng, chúng ta không phải lúc nào cũng đến được bến bờ mình đặt ra ban đầu. Chúng ta phải dừng bước tại một nơi nào đó trên con đường chúng ta đi và chính nơi đó trở thành bến bờ mới. Số phận đã mang cậu tới đây, vì vậy cậu cũng có thể định cư ở đây. Cậu sẽ thích. Có tất cả mọi thứ, ý ta nói là, mọi thứ dành cho cậu. Chỉ việc yêu cầu là có ngay.” Công chúa Zara khẳng định.

Jamil thấy bối rối. Cậu không biết phải nói gì. Cậu gặp khó khăn để đối phó với tình huống này. Cậu không có lựa chọn nào khác là chấp nhận đề nghị ở lại. “Mình làm được cái gì ở đây cơ chứ?” Cậu tự hỏi. Nhưng Jamil nghĩ tốt hơn hết là không tự hứa với chính mình ngay lập tức, vì để thay đổi câu chuyện sau này sẽ khó khăn.

“Muôn tâu đấng Thượng hoàng...”

“Hãy xưng gọi đơn giản thôi, gọi ta là công chúa Zara.”

“Công chúa Zara, thần xin cảm ơn về những lời đề nghị nhưng thần đang trong một cuộc hành trình và không muốn ở lại đây lâu hơn. Thần hứa sẽ trở lại sau khi thần đến đó và đạt được điều mong muốn. Vào lúc này, tâm trí của thần là vương quốc Pashia.”

“Hãy dành thời giờ nghỉ ngơi tại đây. Cậu sẽ thích thôi.” Công chúa Zara nói và bước tới một góc phòng, mang theo một hộp gỗ nhỏ trang trí rất đẹp. “Cái này là dành cho cậu.”

“Cám ơn công chúa Zara, đó là cái gì vậy?”

“Hãy mở ra.”

Jamil cẩn thận mở hộp ra. “Đây là bản sao bí mật của chiếc xuyên đeo tay quyền rũ trái tim người. Như cậu thấy đó, có mười hai hình chạm khắc thủ công quyền rũ. Nguyên gốc mà mẹ ta, nữ hoàng Sara danh tiếng của vùng Fikkiland, đã tặng cho ta vào ngày sinh nhật lần thứ mười sáu của ta năm ngoái, là những viên đá quý hình quả trứng được nâng niu và tôn kính

khắp thế giới. Ta tự cho phép mình tặng cho cậu một mẫu tương tự, coi như một món quà, bởi vì cậu là người hùng của ta.”

“Cảm ơn, nhưng tại sao?”

“Cậu là người rất đặc biệt. Ta ngưỡng mộ lòng can đảm của cậu. Ta muốn cậu trải nghiệm vẻ sang trọng của chiếc vòng tay mạ vàng tinh tế hai mươi bốn cara này. Ta hy vọng cậu thích bởi vì đó là món quà tuyệt nhất của ta mà ta có quyền tặng cho một ai đó.”

“Người muốn thần làm gì chiếc xuyên này?” Jamil hỏi.

“Hãy giữ lấy nó.”

“Nhưng thần không cần thứ gì như thế này.” Jamil nhấn mạnh.

Công chúa Zara trông vẻ tức giận.

“Không có người đàn ông đáng kính nào lại từ chối một món quà từ một cô gái ở Fikkiland chứ đừng nói đến một món quà như thế này, một biểu tượng đặc biệt trong kho báu của hoàng gia. Bất kỳ ai cũng đều mong nhận món quà này nâng niu bằng hai bàn tay và quỳ gối, còn cậu thì thậm chí không hề biết đến giá trị của nó.”

“Nhưng muôn tâu đấng Thượng hoàng, thần không cầu xin xuyên này và không đến đây vì việc này.”

“Đó là một thái độ xúc phạm ở Fikkiland, một người đàn ông dám từ chối món quà từ một người phụ nữ.” Công chúa giận dữ vặc lại. “Đó là điều sỉ nhục tồi tệ nhất.”

“Thần cáo lỗi, thần không thông thạo phong tục của Người, văn hóa của Người, không hiểu được cái gì là đúng và cái gì là sai. Thần cáo lỗi.”

“Tại sao không ở lại và tìm hiểu thêm về chúng ta?”

“Nhưng thần không muốn ở lại...” Jamil cao giọng trả lời.

“Hãy nghe này, Jamil.” Công chúa ngắt lời bằng giọng nói chắc nịch, chỏ ngón tay vào cậu. “Ở cái đất Fikkiland này, người ta chỉ lắng nghe ý kiến của người Fikki thôi, hiểu chưa? Khi cậu nói chuyện với ta, hãy hạ giọng thấp xuống. Thét lác với phụ nữ ở đây là cách hành xử tồi, xin nhớ rằng ta là công chúa duy nhất ở Fikkiland.”

“Thần xin lỗi một lần nữa. Nhưng thần có một mơ ước muốn tiếp tục cuộc hành trình của thần.”

“Ta cũng có mơ ước chứ. Ở Fikkiland này, mơ ước của các cô gái được ưu tiên chú trọng hơn mơ ước của các chàng trai. Hãy giữ im lặng và làm theo lời chỉ dẫn của ta.” Công chúa ra lệnh.

Jamil ngồi đó lặng thinh.

* * *

Đêm đó Jamil nằm trên giường mở to đôi mắt. Khi cậu cố gắng nhắm mắt lại để ngủ, cậu thấy văng nghe một giọng nói rành mạch:

“Mục tiêu người đã đặt ra.

Cám dỗ ở lại tránh xa tức thì

Đừng vì thế bỏ ước mơ

Đây không phải chỗ tư mơ cho mình.”

Jamil tỉnh dậy. Cậu không rõ đó là giọng ai, dù sao cũng không hay đối với cậu. Bản năng mách bảo Jamil rằng có điều gì đó không ổn ở Fikkiland. Thách thức tiếp theo là làm thế nào thoát khỏi đây được. Cậu quyết định chờ thời cơ. Vào một buổi tối, công chúa Zara, cư xử cứ như thể không có cuộc tranh cãi gay gắt hôm nọ, đưa cậu đến trung tâm của thành phố cổ. Khi họ đến gần sân vận động, cậu hỏi công chúa. “Công chúa Zara, có chuyện gì diễn ra vậy?”

“Chúng ta đến để xem một trận giao đấu giữa hai người đàn ông.” Công chúa phấn khích trả lời

“Giao đấu, sao lại thế?”

“Ở Fikkiland, khi nào một chàng trai muốn kết hôn với một cô gái, đầu tiên phải giao đấu với một người đàn ông khác.”

“Thần không hiểu.”

“Nếu một người đàn ông muốn có vợ, đầu tiên người đó phải chứng minh lòng trung thành và sức mạnh của mình bằng mồ hôi, nước mắt và thậm chí cả máu vì cô ấy.”

“Thần vẫn không hiểu.”

“Ở đây chúng ta chỉ tin người đàn ông nào chiến đấu và chiến thắng trong giao đấu, vì trái tim của chúng ta chỉ trao cho kết cục hạnh phúc hoàn hảo, thứ mà chúng ta luôn tìm kiếm trong cuộc sống.” Công chúa Zara giải thích.

Jamil gắng sức hiểu ý nghĩa của những gì công chúa nói. Có quá nhiều chuyện phi nghĩa lý đối với cậu ở Fikkiland. Cậu thấy khó phù hợp với bất cứ điều gì xung quanh mình. Cậu không có bạn bè trong cung điện và sống một cuộc sống ẩn dật. Khi họ ngồi trên ngai hoàng gia, Jamil phải ngồi phía sau công chúa Zara. Jamil tự hỏi đời người như thế được bao lâu với cuộc sống cô độc vậy. “Đây không phải là nơi dành cho mình.” Cậu tự nhủ với chính mình.

Ngay sau khi công chúa ngồi xuống, toàn bộ sân vận động cổ vũ sôi nổi. Sân vận động đông nghịt các cô gái trẻ tay ôm kèn giấy, còi và tù và. Có những tiếng hét: “CÔ GÁI MAY MẮN ĐÂU RỒI?”

Trọng tài bước vào võ đài. Hai người đàn ông cơ bắp mặc quần đùi vác trên vai một cô gái ăn mặc rất đẹp vào trong võ đài. Cô gái vẫy tay chào. Cô được đưa ra. Sau đó, hai anh chàng bước vào võ đài từ hai góc khác nhau. Ngay sau khi họ đến gần võ đài, gần như tất cả mọi người trong sân vận động, trừ Jamil, hát vang một bài dân ca rất phổ biến:

Chiến đấu đi cuộc chiến cuộc đời

Chiến đấu để bày tỏ sức mạnh

Chiến đấu để bày tỏ tình yêu

Chứng minh dũng khí của bạn

Chứng minh sự sẻ chia của bạn

Chứng minh tình yêu của bạn

Yêu nàng đổ máu đến cùng

Yêu nàng đổ máu vì chường vĩnh hằng

Khổ đau đặng lấy tình yêu.

Hai anh chàng - một mặc quần cộc màu đỏ, một mặc quần cộc màu xanh - đứng ở giữa võ đài. Hai chàng cơ bắp cuồn cuộn đó vác cô gái trên vai mình diễu hành một lần nữa. Sau khi giới thiệu, một trong hai người đàn ông hét to: “Nàng là quan trọng nhất đối với ta. Cách duy nhất người này muốn đem nàng đi là phải bước qua xác ta.”

Tiếng tung hô vang dội.

“Chỉ vài phút nữa thôi, ta chắc chắn sẽ bước qua xác người, cùng khoác tay nàng đi.” Người kia đáp lại.

Chuông reo và hai người đàn ông bắt đầu lao vào thi đấu giữa những tràng pháo tay và tiếng hò reo vang dội.

Jamil ngồi xuống và kinh hãi theo dõi đám nữ khán giả kia hò hét và gào lên khi những người đàn ông đánh nhau không thương tiếc. Công chúa Zara rất phấn khích. “Cẩn hẩn đi. Đá vào chỗ nào hẩn đau nhất đi, haha.” Cậu nghe thấy công chúa hét lên nhiều lần. “Khử hẩn đi.” Công chúa đứng dậy hét vánh lên khi anh chàng quần cộc đỏ đâm móc một cú vào đối thủ của mình. Cuối cùng, anh chàng quần cộc xanh đầu hàng. Cả sân vận động hò reo hân hoan.

Cô gái được hai người đàn ông cơ bắp bê vào võ đài một lần nữa. “Hôm nay, tôi là người hạnh phúc nhất trên thế gian.” Người chiến thắng miệng vẫn nói lúc máu từ mắt và miệng trào ra.

Jamil đã quyết định lập âm mưu trốn thoát một cách cẩn thận. Cậu nghĩ kỹ lưỡng rồi đi đến quyết định để sau này không hối tiếc. Cậu cho mình một tuần tìm ra một lý do thuyết phục công chúa cho phép cậu ra khỏi nơi đây. Khi cậu vật vã tìm ý tưởng mới, một điều trước đó cậu đã không phải cố gắng nhiều, thì một vệ sĩ tới nói với cậu công chúa Zara đang chờ cậu ở hồ bơi. Jamil lại căng thẳng hồi hộp. Cậu đã quan sát thấy cứ gặp gỡ công chúa Zara là căng thẳng và thường kết thúc bằng một trận tranh cãi, điều cậu không thích.

“Bất cứ nàng có nói điều gì, kể từ bây giờ, mình phải hết sức bình tĩnh. Đây là vấn đề thời gian và mình sẽ tìm được một lý do để thoát khỏi nơi này.” Cậu nghĩ rằng cậu nên theo các phụ tá tới bể bơi.

Công chúa Zara rất thẳng thắn: “Người ta khuyên ta để cậu ra đi. Cậu tự do tiếp tục cuộc hành trình của cậu. Mọi người thấy rất rõ cậu không phù hợp với môi trường này và ở đây cậu không hạnh phúc. Ta nghĩ cậu có rất nhiều việc phía trước và ta không muốn bị coi là cản đường của cậu. Ta đã nghĩ là cậu thích nơi đây và quen với cuộc sống ở đây nhưng ta không thể ép cậu. Ta hy vọng rằng khi cậu thực hiện được ước mơ của mình, cậu sẽ nhớ đến chúng ta ở đây. Cái xuyên đeo tay ta tặng cậu sẽ nhắc nhở cậu về nơi này và cách chúng ta quý mến. Một số người đã nói với ta rằng cậu sẽ quay trở lại trong vòng mười hai năm. Mỗi viên ngọc hình quả trứng sẽ đại diện cho một năm cậu xa chúng ta. Ta cho phép cậu ra đi và sẽ chờ đợi trong mười hai năm. Sẽ rất đặc biệt thú vị gặp lại cậu sau mười hai năm. Ta hy vọng vào thời gian đó cậu sẽ hoàn thành giấc mơ của mình ở vương quốc Pashia. Ta chúc cậu may mắn và thứ lỗi nếu ta có lúc nào đó xúc phạm cậu.”

“Không hề có, muôn tâu Công chúa.” Jamil bắt đầu nói giọng run run. “Thần biết ơn mọi điều. Nhưng có một điều thần xin được phép bàn...”

“Điều gì vậy?” Công chúa Zara hỏi.

“Xuyên đeo tay... món quà.” Jamil nói lập bà lập bập. “Thần không muốn mất đi một món quà quý giá như vậy, vì cuộc đời đã dạy cho thần rằng bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra khi người ta trên đường viễn du.”

“Ta hiểu, Jamil ạ. Nhưng ta không thể lấy lại món quà ta đã cho. Cứ giữ lấy. Ta không phiền lòng nếu chẳng may cậu đánh mất. Ta chỉ muốn trao cho cậu thứ gì đó như tô điểm thêm cho cuộc đời cậu.”

“Cảm ơn công chúa đã thấu hiểu thần.”

“Còn cậu thì mãi là người hùng của ta.”

Chương 9

Vùng Đất Của Tội Phạm

“Cậu thật là dũng cảm.” Nadir nói, người cận vệ hộ tống Jamil nhận xét khi họ lái xe ra khỏi lâu đài và đến rìa sa mạc vào ngày hôm sau. Nadir người cao, chân tay dài ngoẵng. Anh ta mang kính râm. Jamil không trả lời. Cậu vẫn tập trung tìm cách vượt qua sa mạc. Cậu không sợ bất cứ điều gì. Không giống lúc cậu rời khỏi Vùng đất tang nhân, Jamil tự tin vào bản thân. Những trải nghiệm cậu đã qua được đem lại cho Jamil sự tự tin cần thiết để tiếp tục cuộc hành trình khó khăn nhất - cuộc hành trình vượt qua sa mạc. Nadir nhắc lại câu nói lúc đầu và lúc này Jamil hỏi: “Tại sao anh lại nói vậy?”

“Đây là một trong những chặng đường nguy hiểm nhất.”

“Đây là con đường duy nhất dành cho tôi.”

“Cậu sẽ quay trở lại chứ?”

“Có thể. Tôi không chắc lắm, tôi sắp vượt qua sa mạc vì thế tôi không chắc chắn mình sẽ quay lại.”

“Công chúa Zara định ninh rằng sau mười hai năm nữa cậu sẽ trở lại.”

Jamil không trả lời. Chiếc xe tiếp tục đến đồn biên phòng trong im lặng. Khi họ lái xe, Jamil cảm thấy có cái gì đó thay đổi trong cậu. Cậu không cảm thấy mình đã bỏ lại một thứ gì đấy. Không có cảm giác mất mát. Cậu nhìn về phía trước đầy thách thức và phấn khởi khi chiếc xe dừng lại thả cậu xuống. “Đây là nơi tôi sắp chia tay cậu. Từ đây đi bộ ra ốc đảo không xa lắm. Ngày hôm nay cậu có thể tìm được một con lạc đà và đi cùng một đoàn lữ hành nếu cậu may mắn. Cậu là một người rất can đảm. Rời xa công chúa Zara, rời xa sự giàu có của công chúa và chọn con đường này để thể hiện lòng can đảm lớn lao. Có thể cậu sẽ có một chuyến đi tốt đẹp. Có thể

cậu sẽ được soi dẫn đường và có thể giấc mơ của cậu thành sự thật.” Nadir nói.

Jamil cảm ơn và bước xuống xe. Nadir cũng bước xuống xe. Anh ta đưa cho Jamil một cái túi da đẹp. “Đây là quà của công chúa Zara. Cô ấy nói túi có tiền và những đồng vàng.”

“Xin hãy giúp tôi cảm ơn công chúa. Công chúa thật hào phóng.”

“Tôi sẽ làm.” Nadir nói và nhìn kỹ Jamil. Nadir tháo chiếc kính râm và đưa nó cho Jamil “Đây là tất cả những gì tôi có thể cho cậu. Cậu cần nó để bảo vệ đôi mắt khỏi mặt trời và cát bụi.”

“Cảm ơn anh rất nhiều.” Jamil nói và ôm lấy anh ta.

Cậu bước từng bước vững chắc trên con đường cát hướng về phía ốc đảo. Cậu hài lòng với bản thân vì cậu cảm thấy giờ mình trở lại mục tiêu ban đầu là lấy chiếc chìa khóa. “Mình đã thử ra biển, không hiệu quả. Có lẽ sẽ tốt hơn mình thử đi qua sa mạc.” Cậu tự nhủ.

Tại ốc đảo, dưới bóng cây chà là cao, Jamil thấy một đoàn lữ hành sắp rời đi và có thừa một con lạc đà. Cậu dùng tiền của công chúa Zara để trả và leo lên con lạc đà.

Khi cuộc hành trình tiến vào sa mạc, niềm vui và hạnh phúc của Jamil như ngập tràn. Cậu bắt đầu tận hưởng tự do mà cậu muốn. Cậu hứng thú với cảm giác được đến một nơi nào đó. Cảm giác đang làm một sứ mệnh khiến cậu tràn đầy sinh lực. Cậu cảm thấy thế giới ở bên cậu và cậu hòa quyện vào thế giới. Cuối cùng thì giờ đây cậu đang ở trên lưng con lạc đà, cuốn khăn trên đầu để che ánh nắng mặt trời và bụi, nhắm hướng Pashia đi tới. Không còn quan trọng nữa nếu cậu làm được, không còn quan trọng nữa nếu họ bị lạc, Jamil hạnh phúc và có thể cảm thấy hạnh phúc luôn ở bên mình. Cậu mỉm cười khi con lạc đà tiếp tục bước đi chậm nhưng vững chắc vào sa mạc. Lần đầu tiên trong nhiều năm qua, cậu lại bắt đầu tin vào giấc mơ của mình.

* * *

Phải mất hai mươi tư ngày đêm Jamil mới vượt qua được sa mạc. Đó là cuộc thử thách sức chịu đựng

“Vào giờ này ngày mai, nếu Chúa bằng lòng, chúng ta sẽ đến thị trấn được gọi là thị trấn Den.” Trưởng đoàn lữ hành cho biết. “Đó là nơi gần nhất với Pashiapolis, bên ngoài vương quốc Pashia. Tôi khuyên cậu nên xuống đó và dành một chút thời gian nghỉ ngơi.”

“Tại sao vậy?” Jamil hỏi

“Thứ nhất, cậu cần nghỉ ngơi. Cậu phải tìm hiểu các mảnh khóc của vương quốc Pashia ở thị trấn Den, không phải ở Pashiapolis. Cậu có thể sẽ không còn cơ hội ở đó. Nghỉ ngơi sau một chuyến hành trình dài luôn luôn tốt hơn, đặc biệt là chuyến đầu tiên vượt qua sa mạc của cậu. Nếu cậu thực sự muốn chiếc chìa khóa, thì hãy tìm hiểu các kỹ thuật đấu vật ở Den, không phải ở Pashiapolis.” Người trưởng đoàn khuyên cậu tha thiết. “Những người dân ở thị trấn Den rất phức tạp. Đừng tới gặp họ vào ban đêm. Đừng tin bất cứ ai. Không ở lại quá lâu. Đừng bao giờ tin những gì họ nói. Không phải nụ cười nào cũng thân thiện đâu đấy.” Trưởng đoàn lữ hành cảnh báo cho Jamil khi họ bắt đầu đến thị trấn Den.

Jamil xuống khỏi con lạc đà rất mệt mỏi. Cậu thận trọng bước dưới hàng cọ trước khi đến con đường tấp nập với các thương nhân trên phố. Cậu bắt đầu thích nơi đây. Có lẽ là do tiếng huyền não hoặc do phong cách mà những khách bộ hành nói chuyện thoải mái với nhau. Cậu cảm thấy như ở nhà. Cuối cùng cậu được tự do để phiêu du. Cậu thích bởi vì không ai biết đến cậu. Một ý nghĩ thoáng qua không biết ngủ ở đâu, tìm thức ăn nơi nào, tạo cho cậu ý thức về cuộc phiêu lưu mà cậu luôn khao khát; sự hồi hộp mà cậu luôn mong muốn. Lúc bước đi trên đại lộ có nhiều quầy hàng hơn, cậu bị sốc bởi cảnh hỗn độn. Các con phố đông đúc có vô khối hàng hóa và các thương nhân thì la hét, tranh giành khách hàng.

Khi cậu đi dọc một con phố đặc biệt đông đúc, Jamil thấy một cậu bé khoảng mười ba tuổi đi vào gian hàng và giật lấy ví của một người phụ nữ lớn tuổi. Cậu bé bước đi bình thản. Người phụ nữ hét lên và mọi người phớt lờ. Bà ta ra hiệu bằng mắt cho Jamil và một điều gì đó thôi thúc hành

động. Cậu không nghĩ nhiều. Cậu đuổi theo và bắt cậu bé. “Đưa tôi chiếc ví.” Jamil yêu cầu với giọng trầm, đứng thẳng cao hơn cậu bé.

“Đó không phải là việc của mày.” Tên ăn cắp trả lời.

“Ăn cắp là sai trái.”

“Nhưng đó không phải là tiền của mày.”

Với một cú đấm, Jamil mạnh mẽ giằng lấy lại chiếc ví và trả cho người phụ nữ lớn tuổi.

“Cám ơn cháu rất nhiều. Đó là tất cả những gì bác có trên thế giới này. Hãy ngồi xuống.” Bà ta nói và mời cậu ăn trái cây. “Cháu từ đâu tới? Chắc hẳn cháu vừa mới đến đây?”

“Vâng. Cháu đến từ một hòn đảo xa xôi, cháu vừa mới đến.”

“Bác có thể hiểu, vì cháu đã đuổi theo thằng bé kia và lấy lại cái ví. Ở thị trấn Den, những việc như vậy không được coi là sai. Ăn cắp là một phần tất yếu trong cuộc sống của chúng tôi. Lần sau xin đừng đánh tên kẻ trộm.”

“Tại sao vậy?”

“Họ có thể đưa cháu ra tòa vì làm họ đau. Ở đây những tên trộm có nhiều quyền hơn nạn nhân. Không phải là tình cờ mà nơi đây còn được gọi là Vùng đất của tội phạm.”

Người phụ nữ lớn tuổi cho biết tên bà là Hakuri, muốn biết thêm về Jamil.

“Cháu chỉ đi ngang qua đây để đến vương quốc Pashia thử xem liệu cháu có thể lấy được nửa còn lại của chiếc chìa khóa vàng. Cháu muốn mang chiếc chìa khóa về đảo Tatasi nơi mà nó thuộc về. Cháu biết là khó khăn nhưng cháu phải cố xem sao.”

“Vua Sacha sẽ không bao giờ cho chiếc chìa khóa.” Người phụ nữ lớn tuổi nói. “Đừng nghĩ rằng bác làm nản lòng cháu.” Bà ta dừng lại và thay đổi giọng điệu. “Bác hy vọng cháu có thể lấy được chìa khóa; hy vọng cháu có thể đánh bại ông ta bằng cách nào đó.” Giọng nói của bà như có vị cay đắng.

“Tại sao vậy?”

“Đó là chuyện cá nhân. Bác sẽ cho cháu biết vào một ngày nào đó.” Người phụ nữ lớn tuổi vẫy tay với người đàn ông đứng sau một gian hàng bên kia đường. Ông ta đi tới. “Chàng trai trẻ này muốn đến Pashiapolis để lấy chiếc chìa khóa vàng từ Vua Sacha.”

Người đàn ông há hốc mồm “Gì cơ? Chiếc chìa khóa vàng từ Vua Sacha? Chắc hẳn cậu bị điên.” Ông ta hét lên như thể bị ong đốt. “Vua Sacha sẽ không bao giờ rời chiếc chìa khóa.” Ông ta nhìn Jamil với một ánh mắt lạ. “Tại sao cậu lại muốn lấy chiếc chìa khóa?”

“Cháu từ đảo Tatasi và nó là tài sản của đảo cháu. Nó thuộc về chúng cháu, thuộc về hòn đảo.”

“Tôi hiểu rồi. Trong trường hợp này thì cậu không điên. Cậu có lý do chính đáng.”

“Cháu được nghe kể trên đường là ông ta đặt ra các thử thách cho những người muốn có được chiếc chìa khóa.”

“Đúng, và ông ta điều khiển các kết quả đó, đấy là lý do tại sao chưa từng một ai vượt qua được các thử thách.” Người đàn ông cười nói.

“Thử thách như thế nào?”

“Chẳng ai biết. Ông ta quyết định, sau tất cả là vương quốc của ông ta. Nó có thể là đấu vật hoặc bắn súng hoặc bất cứ điều gì. Ngoài ra, cậu sẽ biết khi cậu đến nơi, ông ta còn được gọi là Nhà vua của Muông thú vì ông ta có những quái thú, chúng là những động vật được thiết kế đặc biệt ông ta sử dụng để giết những người thách thức ông ta. Ông ta đã từng cho quái thú giết ai đó, người muốn lấy được chìa khóa. Nhưng đừng lo lắng, cậu sẽ không đi xa đến vậy đâu.” Kolo là tên của người đàn ông, ngắm nhìn kỹ Jamil và kết luận. “Cậu sẽ không bao giờ lấy được chìa khóa. Cậu trông không giống như một người biết thân biết phận là đang muốn cái gì.” Jamil bị tổn thương bởi câu nói này, nhưng cậu quyết định không thể hiện điều đó. “Tôi chưa thấy một ai như cậu dám qua mặt cả Vua Sacha.”

Những lời nói của người đàn ông như một quả đấm lớn vào mặt Jamil, nhưng cậu vẫn giữ im lặng, chỉ theo dõi và lắng nghe. Ông Kolo càng gắng

sức thuyết phục cậu rằng cậu không đủ tài sức vượt qua được những thử thách của nhà vua bao nhiêu thì cậu lại càng muốn chứng minh rằng ông ta là sai. Nhưng Jamil biết sẽ là sai lầm nếu ra dáng thể hiện chỉ một thoáng suy nghĩ của mình. Cậu vừa mới đến và muốn hiểu biết mọi người trước khi nói ra những điều mình nghĩ.

“Điều duy nhất cậu có thể làm ngay bây giờ là làm việc cho tôi.” Cậu nghĩ cậu đã nghe thấy ông Kolo nói vậy. Jamil ngược mắt nhìn lên để khẳng định nếu những gì mình nghe thấy là sự thật.

“Ý ông là sao?” Jamil hỏi.

“Hãy trông coi cửa hàng cho tôi. Tôi sẽ đi du lịch vào tuần tới và cần một người trông coi cửa hàng. Con trai tôi không muốn làm việc. Có lẽ cậu sẽ làm tốt công việc của một nhân viên bán hàng.”

Jamil không thích giọng điệu của ông Kolo và cách tiếp cận vấn đề của ông ta, nhưng cậu quyết định bản thân mình cần biết ơn khi được người ta mời chào một công việc khi cậu vừa mới chân ướt chân ráo đến đây.

“Nhận đi. Làm việc cho ông ấy. Bác sẽ ở đây để giúp cháu nếu cháu cần bất cứ sự giúp đỡ nào. Nó sẽ tốt cho cháu mà.” Bà Hakuri khuyên.

“Chỉ có một vài tháng trong khi tôi đi vắng.” Ông Kolo nói. “Sau một thời gian tôi trở về, cậu sẽ nhận ra rằng không đáng công đi đeo đuổi giấc mơ đâu. Định cư ở đây tốt hơn là đi Pashiapolis.”

“Được rồi, cháu sẽ làm.” Jamil đồng ý và theo ông Kolo đến cửa hàng bên đường để bắt đầu công việc.

Công việc của Jamil là thức dậy càng sớm càng tốt vào lúc sáng sớm để sắp xếp hàng hóa cho đẹp, giữ cửa hàng luôn sạch sẽ, mỉm cười và trò chuyện với khách qua đường để thuyết phục họ mua hàng. Chỉ một thời gian ngắn làm việc, Jamil đã nhớ hết giá cả, biết những gì cần được giữ trong bóng râm và những gì có thể tiếp xúc với ánh nắng mặt trời. Cậu biết trái cây và cách thay đổi giá. Cậu cũng có thể phân biệt ai là người thật sự đang đi mua sắm hàng và ai thì được cậu gọi là những kẻ phát vãng. Jamil có thể phân biệt được đồng tiền thật và tiền giả. Cậu được người ta dạy

cách giấu tiền thu được vào nhiều chỗ khác nhau của cửa hàng, đề phòng khi bị cướp và trộm. Sau hai tuần Jamil đã được giao đảm nhiệm cửa hàng. Hoặc ông Kolo tới vào buổi tối để thu tiền doanh thu hoặc ông ta phái con trai ông ta Yabo đến lấy tiền. Công việc này bắt đầu tốt đẹp và thuận tiện cho Jamil. Cậu được gia đình của ông Kolo cho ăn ngon và ngủ trong cửa hàng. Cậu bắt đầu tiết kiệm tiền cho cuộc hành trình của mình đến Pashiapolis.

“Ming này, chắc hẳn cháu thấy cuộc sống rất khác biệt ở đây.” Vào một buổi tối bà Hakuri bắt đầu cuộc trò chuyện. Hakuri khuyên cậu lấy một cái tên địa phương để phù hợp với xã hội hơn. Bà đặt tên cho cậu là Ming, bà nói cái tên ấy có ba ý nghĩa: người du lịch là người minh sáng cái đích đến của mình; người sinh ra được một minh tinh chiếu mệnh may mắn; người đàn ông có đôi bàn tay may mắn.

“Không sao ạ. Cháu hy vọng có thể tiếp tục cuộc hành trình của mình ngay sau khi ông Kolo trở về.”

“Đôi khi cuộc sống làm chậm lại hoặc đưa chúng ta đi xa khỏi mục tiêu chúng ta mong muốn, nhưng đừng bị cám dỗ ở lại đây quá lâu.” Bà Hakuri khuyên.

“Vâng. Cháu nghĩ cháu đang đến gần với giấc mơ của cháu và cuộc sống đã dạy cho cháu lần lượt đạt từng thứ một. “

“Khi theo đuổi giấc mơ của mình, chúng ta thực sự đi rất xa.” Bà Hakuri tiếp tục. “Bác cũng đã đến đây với một giấc mơ sẽ đến Pashiapolis. Mỗi lần bác đều nói sẽ ở đây một thời gian, nhưng cho đến giờ thì bác vẫn còn ở đây. Mặc kệ. Bác đến đây hơn mười lăm năm trước.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy ạ?”

“Bác yếu đuối, không thoát khỏi sự cám dỗ và bác phải trả giá là không hoàn thành được ước mơ.”

“Bà đến Pashiapolis để làm gì?”

“Đó là một câu chuyện dài. Khi đội quân của vua Sacha xâm chiếm thị trấn được gọi là Rasmarat, ông ta ra lệnh rằng đưa bé gái đầu tiên ra đời

dưới sự cai trị của ông ta phải được đưa về Pashiapolis để ông ta nhận nuôi nấng. Bác đã ở đó với con gái của bác, như số phận định sẵn, nó đã sinh ra một bé gái ngay ngày hôm sau. Con gái bác và cháu gái bác đã bị cướp đi. Sau một vài tháng, con gái bác được trả về một mình, theo như vua Sacha nói, ông muốn gắn bó với cô công chúa con nuôi của mình.

“Bác rất tức giận, bác quyết định đi Pashiapolis để cứu cô cháu gái. Nghĩ lại bác hoàn toàn không nên bỏ nhà đi. Khi bác tới đây, bác nghe tin cháu gái đã chết sau một căn bệnh. Bác không chắc chắn liệu nên tiếp tục đi hay trở về. Trong lúc đó, bác bị mắc kẹt ở đây. Như cậu thấy đấy bác đã già nua rồi, bị bệnh và vô dụng. Và nghèo.”

“Sao bây giờ bà không quay lại?”

“Bác có thể nhưng bác cứ trì hoãn nhiều lần kể từ khi từ bỏ đến Pashiapolis. Bác luôn nói rằng tháng tới sẽ là tháng cuối cùng và bác đã nói như vậy trong suốt hơn mười năm qua. Bác kể ra điều này bởi vì bác muốn cháu học được bài học từ sai lầm của bác. Ngay khi cháu có tiền, hãy đi luôn. Đừng chờ đợi quá lâu. Đừng sa ngã vào bất kỳ cám dỗ nào ở đây. Nơi này có cách để khiến cho mọi người ở lại lâu hơn mức cần thiết. Tới Pashiapolis và cố gắng lấy được chiếc chìa khóa. Cố gắng và thất bại nhưng đừng từ bỏ sự cố gắng. Không giống như bác Kolo, bác thực sự nghĩ cháu có thể làm được. Nếu đó là số phận của cháu, cháu sẽ làm được. Hãy nghe bác đi Ming ạ, tất cả chúng ta sinh ra trên đời này, số phận được tạo nên từ đôi bàn tay của chính mình. Không gì có thể thay đổi chúng ta đến với thế giới này. Tất cả được viết vẽ trên lòng bàn tay trước khi chúng ta sinh ra.”

Tối hôm sau, trên đường về nhà, sau khi đóng cửa hàng, bà Hakuri đưa cho Jamil con vẹt của bà và một con cú. “Chúng dành cho cháu.” Bà nói bằng giọng mà Jamil cảm thấy rất khác. Một cái gì đó chạm vào cậu trong cách bà nói. “Ở đây chúng tôi không từ chối quà tặng.” Bà Hakuri nói, nhìn những chú chim. “Một điều gì đó thôi thúc bác nên đưa chúng cho cháu. Chúng sẽ giữ cửa hàng cho cháu. Cháu có thể nói chuyện với con vẹt.”

“Bà vừa nói rằng cháu nên ra đi...”

“Ming ơi, như bác đã nói, ở đây quà tặng không được chối bỏ...” Bà Hakuri khẳng định.

“Cảm ơn bà.”

“Bác nói cho cháu biết vài điều này, Ming ạ. Kể từ khi cháu đến đây bác đã cảm thấy một cái gì đó thay đổi bác. Và những điều tích cực như vậy hiếm khi xảy ra. Bác muốn cháu thành công trong cuộc sống. Có một lý do mà bác đặt tên cho cháu là Ming.” Bà Hakuri dừng lại. “Dù cháu làm gì thì xin đừng để rơi vào cảnh nợ nần. Đừng đánh bạc với bất cứ điều gì. Hãy bằng lòng với những gì cháu có và những gì cháu chưa có. Tôn trọng người khác. Thất bại có thể là một thành công, nỗ lực đến cùng và nhìn cuộc sống như là chính nó vậy, chứ không phải như cháu mong muốn nó. Chúc ngủ ngon Ming à.”

* * *

“Tại sao chú mày không yên nghỉ đi một lát?” Vào một đêm Jamil hỏi con cú, một tuần sau khi cậu nhận được nó. “Người ta bảo chú mày có thể nghỉ, nhưng sao có vấn đề gì vậy?”

“Con chim mắt trĩ này muốn biểu diễn cho cậu cái gì đó đấy.” Con vẹt trả lời.

“Biểu diễn gì nào?”

“Nó có thể biểu diễn bằng đôi mắt.” Con vẹt nói thêm.

“Vào đêm nay á?”

“Thực ra, đây là thời điểm thích hợp nhất.”

“Được thôi. Cứ tự nhiên đi.”

“Ở đằng kia, hãy nhìn vào bức tường đằng kia.” Con vẹt chỉ dẫn.

Jamil bị kích thích khi chú vẹt cho thấy vài ánh sáng nhấp nháy trong bóng tối trên tường. Cậu đứng dậy và bước tới gần. Cậu nhìn kỹ thấy một số hình ảnh chuyển động của bức tranh những cảnh trên đường phố. Cậu có

thể thấy chính mình đang đứng ở gian hàng và một lúc sau là bức ảnh cậu đang phục vụ khách hàng. Sau đó, cũng có cả hình ảnh Jamil nói chuyện với bà Hakuri trong cửa hàng của bà.

“Chuyện gì đang xảy ra thế này?” Jamil bị sốc.

“Chúng tôi chỉ muốn cho cậu thấy những gì con cú có thể làm được bằng đôi mắt của nó.”

Ba ngày sau, trong lúc Jamil đang phục vụ một khách hàng thì cậu nhận thấy một người đàn ông đặc biệt cố gắng tạo ra kiểu giao tiếp bằng mắt. Người đàn ông này đi qua phía trước cửa hàng một lần nữa. Y dừng lại và tự giới thiệu với Jamil y là một ảo thuật gia nổi tiếng. “Tôi đang ở vùng này của thị trấn và nghĩ tôi nên gọi cậu.” Y nói và nhìn thẳng vào Jamil. Có một cái gì đó trong đôi mắt của người đàn ông ấy khiến Jamil không thoải mái. “Cơ bản những gì tôi làm là tăng gấp đôi số tiền của người khác.” Y bắt đầu bằng một nụ cười toe toét. “Tôi có một vài tờ tiền giấy như thế này.” Y bắt đầu giải thích, chìa số tiền mang trong túi ra và phủ một miếng vải xanh lá cây lên, “và đây, nó tăng gấp đôi chỉ sau vài giây.”

Jamil bị hớp hồn. Nhìn vào cách mà số tiền tăng trong một thời gian ngắn như thế đã hấp dẫn cậu. Người đàn ông tiếp tục tấn công bằng lời nói. Y không cho Jamil có thời gian để suy nghĩ.

“Hầu hết tất cả mọi người ở đây đều biết và tin tưởng tôi. Tôi là người đảm trách nền thịnh vượng của mọi người trên thị trường. Cậu là người mới đến và vẫn chưa biết tôi. Tôi nhận được lời đề nghị giới thiệu cho người mới như cậu. Với chỉ vài trăm tờ tiền giấy, tôi có thể tăng gấp đôi, gấp ba và tăng gấp bốn lần tiền với số tiền này của cậu và bây giờ tôi sẽ không lấy bất kỳ tiền hoa hồng nào cả. Đây là cơ hội ngàn năm có một.” Anh ta dừng lại và nhìn thẳng vào mắt Jamil một lần nữa. “Cậu muốn có tiền phải không? Nghe đây, mọi người ở đây đều đã làm như vậy. Nó hợp pháp. Trên thực tế, đây là cách duy nhất người ta kiếm tiền ở đây. Cậu nghĩ làm thế nào mọi người trở nên giàu có ở đây? Bán trái cây và rau quả ư? Mọi người đều tăng gấp đôi số tiền của họ bằng cách này hay cách khác đấy nhé.”

Khi y nói Jamil có thể nghe thấy đâu đó trong đầu mình tiếng nói của bà Hakuri cảnh báo: “Đừng đánh bạc. Đừng tin tưởng bất cứ ai ở đây. Đây là vùng đất của những kẻ lừa đảo. Người dân ở đây nói dối qua từng kẽ răng của họ.”

Jamil lấy đủ can đảm để hỏi. “Nếu anh có thể tăng gấp đôi số tiền tại sao anh cần tôi? Tại sao không lấy một tờ tiền giấy và tiếp tục tăng gấp đôi cho đến khi anh có được một triệu?”

“Đừng hiểu nhầm ý tôi, tôi ở đây là để giúp cậu. Tôi đang cho cậu một đặc ân. Đây là làm tiền dễ dàng. Cậu muốn giàu có và hạnh phúc chứ? Và nhanh nữa? Cậu có biết rằng sẽ mất bao lâu để cậu làm ra tiền trong khi tôi sẽ tăng gấp đôi cho cậu chỉ trong một phút?”

Jamil không thể giải thích lý do tại sao nhưng cậu cảm thấy một ma lực kỳ lạ nào đó đẩy cậu vào trong cửa hàng, nơi cậu bí mật cất tiền tiết kiệm của mình.

“DỪNG LẠI.” Con vẹt hét lên. “DỪNG.”

Jamil đứng một lúc để gom góp những suy nghĩ của mình và quay lại với người đàn ông.

“Xin lỗi, tôi không có đủ tiền”.

“Không có số tiền nào là quá nhỏ. Từng chút ít sẽ đều được giúp đỡ.” Người đàn ông cố gắng thuyết phục cậu.

“Hãy quay lại vào ngày mai hoặc lúc khác trong ngày hôm nay.” Jamil phản đối.

“Tôi sẽ không ở đây vào ngày mai. Tại sao phải trì hoãn đến ngày mai những gì cậu có thể làm ngay bây giờ ở đây? Tôi muốn làm điều đó ngay bây giờ. Hãy cho tôi một cơ hội để chứng minh cho cậu thấy nó hiệu quả như thế nào và cậu sẽ bị thuyết phục.”

Jamil lắc đầu không đồng ý. Người đàn ông bước tới gần hơn và nhìn một cách nghiêm túc. “Tôi không ở đây để chơi các trò chơi, hiểu không? Đưa cho tôi những gì cậu đã làm được ngày hôm nay và tôi sẽ tăng nó gấp đôi cho cậu, anh bạn trẻ đến từ hòn đảo xa xôi. Cậu cần tiền cho chuyến du

lịch của mình và tôi biết cậu muốn đi đến vương quốc Pashia, cậu cần tiền và đây là cách làm rẻ và dễ dàng. Cậu sẽ giàu có và hạnh phúc.”

Mặc dù Jamil kinh ngạc vì ông này biết kế hoạch đi đến Pashia của mình và biết mình từ đâu tới, nhưng tâm trí cậu lại lấp lóe mưu đồ tài chính mà đã ký kết ở Orlonia, và cậu đã thề sau khi con tàu bị đắm không bao giờ dính dáng đến tiền bạc kiểu đó một lần nữa. May mắn cho Jamil, một khách hàng muốn mua một vật gì đó và cậu có cơ hội để thoát khỏi ảo thuật gia. Trong khi phục vụ khách hàng, cậu thấy bà Hakuri vẫy tay với cậu. Cậu hiểu dấu hiệu của cái vẫy tay là “Không. Đừng làm thế.” Và khi cậu quay lại phía ảo thuật gia, cậu quyết định sẽ không làm tăng gấp đôi số tiền của mình nữa. Ảo thuật gia nổi cáu nói:

“Chú em sẽ phải ân hận hối tiếc. Chú em sẽ không đến được vương quốc Pashia và nếu sau này chú em muốn gặp lại tôi thì chắc chắn sau này chú em sẽ gặp tôi.”

Sau đấy, bà Hakuri giải thích vì sao người đàn ông nổi tiếng lợi dụng sự tin tưởng và chọn Jamil để bắt chuyện là vì cậu là người mới đến. Bà giải thích người đàn ông ấy đã giấu tiền giả ở một chỗ nào đó và trao tiền thực với các loại tiền giả. Jamil mừng vì cậu đã vững vàng.

Chương 10

Con Vẹt Và Con Cú Cứu Mạng Jamil

“Mọi thứ đều công bằng cả, trong vài ngày nữa cháu sẽ rời khỏi thị trấn Den.” Jamil nói với bà Hakuri tối hôm đó, trước khi cậu khóa cửa hàng của mình. “Bác Kolo đêm nay sẽ về và cháu có đủ tiền để ra đi. Cháu rất hài lòng là tất cả mọi thứ diễn ra tốt đẹp. Cháu sẽ tặng những chú chim cho con trai của bác Kolo nếu bác không phiền.”

“Bác không cho rằng cậu bé ấy là kẻ thích chim. Bác sẽ nói cho cháu biết nên cho ai và khi nào thì đi.”

Đêm đó Jamil không có tâm trạng ngủ luôn ngay lập tức. Cậu hồi tưởng lại cuộc đời mình từ đảo Tatasi đến thị trấn Den này và hài lòng với những nơi mà cậu đã đến và những gì cậu đã đạt được. Những khó khăn trên con đường đi đã dạy cậu rằng theo đuổi một ước mơ không hề đơn giản như cậu nghĩ.

Jamil bỗng nghe có tiếng thì thầm ở cửa. Bản năng cho cậu biết có điều gì đó không ổn. Thật bất thường khi nghe thấy cuộc nói chuyện trên phố vào buổi đêm. Cậu nhắm mắt lại hy vọng người ta sẽ bỏ đi. Nhưng họ không bỏ đi. Thay vào đó, lát sau có tiếng đập cửa âm ầm. Cậu bật dậy và đi tới chỗ cửa. Cậu nghe thấy ai đó kêu tên của mình và nhận ra giọng nói đó là của Yabo, con trai của bác Kolo, người chủ cửa hàng. “Có chuyện xảy ra với cha tôi rồi, hãy mở cửa.”

Không chút do dự, Jamil mở cửa. Một cú đâm mạnh vào mặt cậu. Cậu loạng choạng lùi lại. Hai cú đâm nữa và cậu ngã xuống. Cậu bị kéo vào trong cửa hàng và cánh cửa đóng sập lại. Một ai đó đá cậu, trong khi người

khác đánh cậu bằng vật cứng. “Đánh mạnh vào, đặc biệt đôi chân ấy. Đánh cho nó hết cách chạy trốn.” Một giọng nói mà cậu nhận ngay ra là của gã ảo thuật gia.

“Anh muốn gì?” Jamil gặng hỏi.

“Tiền đâu?” Con trai của bác Kolo, Yabo, hét lên. “Mày để tiền ở đâu? Đưa tao số tiền của mày.” Yabo đá cậu liên tục. “Mày nghĩ mày thông minh? Đây là thị trấn Den mà.”

Gã ảo thuật gia kéo cậu trên sàn nhà. Jamil cảm thấy có một cái gì đó lạnh ở cổ họng của mình. Cậu mở đôi mắt choáng váng. “Nhìn này?” Gã ảo thuật cho cậu thấy một con dao nhọn. “Nếu mày không hợp tác, tao sẽ xử lý mày ngay bây giờ và không hề có nhân chứng.”

“Tao sẽ chỉ cho mày.” Jamil kiềm chế nói, hiểu rằng cậu không có cơ hội đánh nhau vì những đồng tiền của mình. Cậu cho chúng tất cả mọi thứ, tất cả số tiền trong cửa hàng: số tiền của bác Kolo và tất cả tiền tiết kiệm của mình. Chúng vợ lấy tất cả mọi thứ và bình tĩnh bỏ đi, đóng sầm cánh cửa lại sau lưng.

Jamil bị bắt vào buổi sáng. Trước khi cậu bị dẫn đi, ông chủ Kolo cáo buộc cậu lập kế hoạch cho vụ cướp để có tiền đến vương quốc Pashia. “Cậu đã khiến tôi thất vọng và nên chuẩn bị tinh thần mà ngồi tù lâu đấy”.

Trong lúc bị giam giữ trước khi xét xử, Jamil cố tìm hiểu tại sao cuộc hành trình của mình đầy những quanh co khúc khuỷu như vậy. “Có thể những quanh co, khúc khuỷu cuối cùng sẽ dẫn mình đến chiếc chìa khóa... Một vài ngày trước, mình có mọi thứ: tự do, tiền bạc và ước mơ lớn. Mình đã rất gần để đạt được ước mơ của mình. Giờ thì tất cả đã biến mất. Mình không ngại chuyện mất tiền. Mình có thể làm lại sau khi được thả. Mình không ngại việc mất tự do, nhưng còn giấc mơ của mình! Có lẽ nào số phận lại khiến những điều không thể lại thành có thể thế này?”

Bà Hakuri trả ơn cậu bằng một cuộc đến thăm trước khi xét xử. Bà ấy rất ân hận. “Ming ơi, bác mới là người đáng ra phải cho cháu công ăn việc làm, chứ không phải bác Kolo. Bác sẽ sống và hối tiếc điều này trong suốt phần đời còn lại của mình mất. Bác biết cháu trung thực và Yabo là kẻ lừa

đảo, nhưng nó không khiến bác nghĩ nó gây ra chuyện này với cháu. Bác nên nhận ra là vào ngày hôm đó phải cẩn thận với gã ảo thuật. Bác phải cảnh báo với cháu những gì y không thể ăn cắp vào buổi sáng thì y sẽ đánh cắp vào buổi đêm. Có một điều là cháu không được mất hy vọng đấy. Bác đã có một giấc mơ rất tốt về cháu và bác hiểu rằng đây có nghĩa là một tin tốt lành. Cháu đến đây với ý tốt và kỳ diệu là luôn chờ đợi mọi người có lòng tốt trong trái tim họ.”

Jamil chính thức bị buộc tội có âm mưu cướp, lừa dối, lời khai sai lệch và ăn cắp.

“Jamil đã phản bội chủ của mình, một người đã tin tưởng anh ta trong việc kinh doanh. Jamil đã phạm tội rất nghiêm trọng và phải bị trừng phạt.” Công tố viên nhấn mạnh. “Hãy để anh ta đau khổ. Nhất anh ta trong một nhà tù ở sa mạc và vứt chìa khóa đi. Hãy để thế giới quên anh ta ở đó.”

Thẩm phán hỏi Jamil có bất cứ điều gì để bào chữa cho mình không.

“Tôi vô tội. Tôi phủ nhận tất cả những lời cáo buộc. Nếu tôi muốn đánh cắp tiền, tôi có thể chạy trốn trước khi chủ cửa hàng trở lại. Tôi chờ ông ta, để đưa ông ta tiền bạc của ông. Tôi chưa bao giờ đánh cắp bất cứ thứ gì trong cuộc đời tôi và tôi yêu cầu trả tự do cho tôi.” Jamil tố cáo. “Tôi đã bị hai người đàn ông đánh và cả hai người đó đều đang ở trong phiên tòa này. Một là Yabo và người còn lại là bạn của hắn.”

“Có bất kỳ nhân chứng nào chứng minh cho những cáo buộc của cậu rằng hai quý ông đánh và cướp của cậu không?” Thẩm phán thúc ép.

“Đó là lúc nửa đêm và trời tối. Tôi đã bị đánh trong cửa hàng và người ta đóng cửa lại. Chỉ có con cú và con vẹt trong cửa hàng khi chuyện đó xảy ra.” Jamil tự bào chữa.

“Lũ chim đang ở đây.” Bà Hakuri hét lên. “Tôi tin rằng con vẹt có thể nói. Xin hãy lắng nghe những gì nó nói. Jamil xứng đáng được xử công bằng. Cậu ta là một người rất trung thực.”

“Được rồi, con vẹt, có thể kể cho chúng tôi biết những gì chú mày đã thấy vào đêm bị cướp?” Thẩm phán hỏi.

Trước sự ngạc nhiên của cả phiên tòa, con vẹt vanh vách thuật lại những gì nó thấy, chứng thực các sự kiện mà Jamil kể.

“Con vẹt là vật nuôi của Jamil và giống như bất kỳ con vẹt nào biết vâng lời, nó chỉ đơn giản là lặp đi lặp lại giọng nói của chủ nhân nó.” Ông Kolo lập luận.

“Xin cho chúng tôi thêm một cơ hội nữa.” Con vẹt cầu xin. “Bằng chứng này sẽ chứng minh cho tất cả mọi người rằng Jamil vô tội.”

“Bằng chứng gì?” Quan tòa hỏi.

“Con cú sẽ cho các ngài thấy.” Con vẹt nói và kêu con cú chỉ cho mọi người thấy Jamil vô tội.

Con cú tái hiện lại toàn bộ các sự kiện rõ ràng bằng bức ảnh chuyển động, từng giây từng giây một, từ lúc cánh cửa được mở ra cho đến lúc hai người đàn ông bỏ đi và đóng cửa lại. Những người tham dự phiên tòa rất sửng sốt.

“Chúng tôi không còn gì để thêm vào tất cả những gì các ngài đã thấy. Những bức ảnh tự nói lên tất cả. Jamil vô tội.” Bà Hakuri trình bày.

Thẩm phán thay đổi quyết định của mình. “Chúng ta không thể bỏ qua những gì chúng ta thấy và nghe từ những con chim. Do vậy tôi tha bổng cho Jamil, và Jamil hoàn toàn trắng án. Tôi yêu cầu phải thanh toán bồi thường thương tích trong vụ cướp và được trả toàn bộ số tiền công của cậu ấy.”

“Cháu được tự do.” Bà Hakuri hào hứng nói nhưng Jamil vẫn đứng đó và chưa thể tin được.

“Cháu thật không thể tin được!”

Bà già dẫn cậu ra khỏi tòa án. Ông Kolo xin lỗi vì tất cả những phiền toái mà con trai ông đã gây ra và hứa sẽ bồi thường thương tích trong vụ cướp theo lệnh của thẩm phán tại phiên tòa và tất cả số tiền công của cậu. “Tôi muốn cậu ở lại đây quản lý cửa hàng và những người khác cho tôi. Cậu đã chứng tỏ rất trung thực và đáng tin cậy.”

Hai con chim bay đến và đậu trên vai của Jamil.

“Cám ơn rất nhiều. Anh nợ cả hai bạn món quà tự do của anh.” Jamil mỉm cười nói.

“Được rồi.” Con vẹt nói.

Jamil ở với bà Hakuri vài ngày tiếp theo. Không lý do gì, Jamil quyết định thế là đã đủ và muốn quay trở lại đảo Tatasi.

“Bất cứ điều gì xảy ra,” một buổi tối bà Hakuri nói, “đừng từ bỏ ước mơ của cháu. Cháu sẽ sống và thấy rất nhiều điều. Nếu cháu có thể lừa được hải quái, tồn tại sau khi con tàu đắm, vượt qua sa mạc và sống sót ở thị trấn Den, cháu sẽ tồn tại và thành công ở Pashiapolis. Đó là nơi thử sức tất cả mọi người. Nếu cháu mạnh mẽ, cháu sẽ thành công, nhưng nếu cháu yếu đuối, nó sẽ bẻ gãy ý chí của cháu. Không phải tình cờ mà bác gọi là Ming, người được sinh ra dưới ngôi sao may mắn, một minh tinh. Ở đây cháu đã bị xúc phạm nhưng đừng bực bội với các bác. Cháu cần sự bình yên trong chính mình để đạt được mục tiêu của mình. Cháu cần sự bình yên trong chính mình để đánh thức may mắn của mình, dù có bất cứ chuyện gì xảy ra.”

Bà Hakuri đưa cho cậu đồ đạc và đồng ý nhận lại con cú và con vẹt. Khi nhìn qua túi xách của mình, cậu thấy một mảnh vải dệt tay nhiều màu, dài khoảng gấp đôi bàn tay cậu.

“Cái gì vậy ạ?” Cậu hỏi.

“Đây là quà cho cháu.”

“Nhưng đó là gì ạ?”

“Đó là một câu chuyện dài. Nó được mẹ bác dệt đấy.” Bà Hakuri nói và bắt đầu lau nước mắt. “Khi còn nhỏ, bác xin mẹ dệt cho một thứ đặc biệt. Cái mà bác có thể dùng để buộc con bác trên lưng. Bà sung sướng dệt quên ngày tháng, bác hãnh diện dùng để cột giữ con gái an toàn. Khi quân đội của vua Sacha chinh phục nơi con gái bác và gia đình nó đang sống, bác đã ở đó để giúp đỡ nó. Đây là thứ còn lại của món đồ bác sử dụng để buộc cháu gái bác lên lưng lúc bọn lính của vua Sacha muốn đưa nó đi. Trong lúc giành giật với binh lính, tấm vải rách thành hai mảnh. Con gái bác giữ

một mảnh đến Pashiapolis trong khi bác giữ mảnh này. Bản năng của bác mách bảo rằng mảnh này sẽ dẫn bác đến nửa kia. Một ngày nào đó, bác hoàn toàn tin, cả hai sẽ lại được nối lại với nhau và bác sẽ được đoàn tụ với cháu gái bác. Trái tim bác sẽ không nguôi nhức nhối cho đến khi tìm thấy một nửa còn lại. Bác đã quá già không thể tiếp tục tìm kiếm nửa còn lại. Bác không tin rằng cháu gái đã chết. Bác tin mảnh vải này sẽ giúp cháu thực hiện ước mơ của mình. Nó có thể không dẫn cháu đến cháu gái bác nhưng có thể dẫn cháu đến chiếc chìa khóa. Nếu tìm thấy một nửa còn lại, thì đó chính là Sudba, nghĩa là nửa kia của cháu, là số phận của cháu.”

Jamil đứng dậy ra đi. “Cháu cảm ơn bà rất nhiều vì tất cả mọi thứ.”

“Xin hãy tha thứ, hãy quên mọi chuyện đi và cương quyết tiến lên. Đó là cách duy nhất để thành công.”

“Cháu sẽ làm vậy”. Jamil nói.

“Hãy hứa với bác rằng cháu sẽ đến và chào tạm biệt trước cuộc hành trình cuối cùng của bác chứ?” Bà Hakuri nài nỉ.

“Cháu hứa.”

Chương 11

Jamil Ở Vương Quốc Pashia

Lúc Jamil đến gần những cánh cổng lớn của Pashiapolis, thủ đô của vương quốc Pashia, cậu mỉm cười và nhẹ lắc cái đầu. “Cuối cùng cũng đến.” Cậu nói với chính mình. Jamil đứng một lúc lâu trước một bảng hiệu lớn CHÀO MỪNG ĐẾN VƯƠNG QUỐC PASHIA. Chữ viết màu trắng trên nền màu xanh lá cây. “Cuối cùng thì cũng đến nơi!” Cậu phấn khích nhưng không thể hiện. Jamil cảm thấy khang khác: một cảm giác thành đạt và một cảm giác đến đích. Toàn bộ cơ thể cậu thấy thoải mái. Cậu chưa bao giờ cảm thấy như thế trước đây.

Điều đầu tiên Jamil muốn làm là kết bạn, người có thể giúp cậu đi quanh thành phố cổ của Pashiapolis. Cậu đã học được rằng để tồn tại và thành công ở một nơi như thế này, cậu cần có một người bạn, một người rất hiểu biết nơi này. Sau hết, đây là nơi có chiếc chìa khóa và cậu không được mắc bất kỳ sai lầm nào ở đây. Cậu thăm dò những người xung quanh cổng lớn, nhưng dường như không ai chú ý đến cậu. Cậu chào hỏi thân thiện một vài người; mỉm cười với những người khác. Người dân của Pashiapolis rất nồng hậu và thân thiện. Họ trả lời nhưng vẫn giữ khoảng cách. Trong ba ngày ba đêm, Jamil lang thang qua thành phố rất vu vơ. Ban ngày, cậu đi bộ đó đây ban đêm cậu ngủ trên một chiếc ghế gần cửa lớn của cung điện nhà vua.

Vào ngày thứ tư, khi đến gần cổng công viên Pashiapolis, cậu thấy một thanh niên đang ngồi trên một cái ghế dài và nhìn cậu vẻ thân thiện. Jamil cảm nhận người này sẽ sẵn sàng nói chuyện, liền đi về phía anh ta.

“Tôi thấy anh một vài lần ở khu vực này, anh bị lạc à?” Người kia hỏi Jamil.

“Không, tôi không lạc, nhưng tôi là người mới đến đây.”

“Chào anh, hôm nay khỏe không?”

“Khỏe.” Jamil trả lời và ngồi xuống chiếc ghế băng. “Anh là người Pashiapolis à?”

““Không, nhưng tôi biết nơi này rất tốt. Còn anh?”

“Đi thăm quan.”

“Nào, chúng ta cùng đi qua công viên.” Anh thanh niên đề nghị. “À mà tiện thể xin tự giới thiệu, tôi là Kojo.”

“Tôi là Jamil.”

“Rất vui được gặp anh! Công viên này còn được gọi là Công viên Bốn mùa.” Cuối cùng Jamil rất mừng vì có người để trò chuyện. Cả hai chậm rãi đi qua những cổng rất lớn về phía bức tượng vua Sacha. “Tuyệt đối trung thành với vua là nguyên tắc đầu tiên ở đây.” Kojo nhìn thẳng vào mắt Jamil nói. Anh ta rất nghiêm nghị. “Dù bạn làm gì, đừng có để người ta trông thấy hoặc nghe thấy là bạn không trung thành với nhà vua.”

“Cảm ơn những lời khuyên.”

“Có nhìn thấy biển hiệu kia? Có ghi: Nhà vua của Con người và Nhà vua của Muông thú.”

Jamil gật đầu và hỏi: “Tại sao lại là Nhà vua của Muông thú?”

“Có một câu chuyện đùa ở đây là vua Sacha giống như một con hổ. Bạn không bao giờ biết khi nào nó vồ bạn.” Kojo tiết lộ và cười. “À này, trước khi tôi quên mất, bất cứ khi nào bạn nghe thấy ai đó nói rằng Vua Sacha của Pashia, thì bạn phải nói: Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con.” Jamil không hỏi lý do tại sao phải thế.

“Chúng tôi có nữ hoàng tốt nhất trên thế giới.” Kojo mỉm cười nói và chỉ vào bức tượng của nữ hoàng Natasha. Tiếp theo hai bức tượng là một tấm biển lớn: Đây là vương quốc vĩnh cửu của ngọn lửa và tình yêu.

Jamil quá vui được nói sau ba ngày im lặng. Cậu cũng vui vì có người giải thích luật lệ cho cậu. “Tôi có thể nói đại loại như Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con khi tôi được nữ hoàng Natasha vời đến không?”

“Không, bạn nên nói: Hãy để Nữ hoàng phù trợ Nhà vua đời đời hùng mạnh.”

Sau một lát, Kojo nói: “Bạn sẽ thích nơi này. Tôi có thể thấy điều đó trong đôi mắt của bạn.” Cả hai đi qua một luống hoa. “Chúng tôi thích hoa ở đây và bạn có thể chưa biết đâu, tất cả những bông hoa được sắp xếp để mang lại hiệu quả đặc biệt. Nơi này nổi tiếng với phương pháp điều trị bệnh bằng hoa. Tôi đưa bạn qua các luống hoa để làm bạn vui và có tâm trạng sáng khoái.” Jamil hắt hơi ba lần. “Aha, đó là một dấu hiệu tốt. Nó có nghĩa là Pashiapolis đã chấp nhận bạn và bạn sẽ có một kỳ nghỉ thành công ở đây.”

Jamil vui với người bạn đầu tiên của mình. Cả hai đều tản bộ thanh thản lúc Kojo giới thiệu cho cậu về văn hóa và lịch sử của vương quốc Pashia nói chung, và Pashiapolis nói riêng.

“Theo anh thì tôi có thể có kiếm được việc làm ở đâu?” Jamil hỏi.

“Có rất nhiều công việc quanh đây cho một người trẻ như bạn, nhưng bạn phải có giấy phép lao động.”

“Cái đó là cái gì?”

“Giấy cho phép bạn làm việc.”

“Làm thế nào để có được giấy đó?”

“Bạn cần phải có một nơi cư trú bởi vì các nhà thẩm quyền muốn biết địa chỉ của bạn.”

“Nhưng tôi vừa mới đến.”

“Thế thì khó đấy. Ngoài ra, để có được giấy chứng nhận ấy, bạn phải thề trung thành với vua Sacha của vương quốc Pashia.”

Jamil không hỏi thêm. Cậu nghĩ rằng thề một lòng trung thành, tuân lệnh sẽ đóng sập cánh cửa cố gắng tìm kiếm chiếc chìa khóa của cậu.

Khi họ đi xung quanh Ngọn đuốc Vĩnh hằng - nơi khách hành hương kéo nhau đến thờ lạy - đôi mắt của Jamil bám theo một cô gái đặc biệt. Cậu không thể nói được lý do vì sao ở giữa hàng trăm người, cậu lại chọn con người ấy. Cô gái cũng đang nhìn cậu, dừng lại và mỉm cười. Jamil cảm thấy

như thế cái gì đó đập vào cậu. Cậu lại nhìn cô gái. Cô cứ đứng đó với đôi mắt dán vào Jamil. Cái nhìn của cô thăm vào người. Ánh mắt giống như một luồng điện chạy qua cơ thể cậu. Cậu nhìn đi chỗ khác nhưng không thể không nhìn cô lần nữa và lần nữa.

“Có bất nhã không khi người ta nhìn vào mắt nhau ở một nơi như thế này?” Jamil hỏi Kojo.

“Tại sao bạn lại hỏi thế?”

“Cô gái có mái tóc xoắn khổng lồ kia đang nhìn tôi và tôi không biết chắc chuyện nhìn lại cô ấy có khiếm nhã không. Nhìn thấy cô gái không? Cô nàng cài hoa trên mái tóc và vẫn còn đang nhìn tôi mỉm cười kia kia.”

“Tôi không nghĩ là khiếm nhã nếu cô gái nhìn bạn. Tất cả những gì tôi có thể nói cô ấy là con gái của một người giàu có hoặc quyền thế ở đây.”

“Làm sao mà anh biết?”

“Cô ấy có vệ sĩ bảo vệ.”

“Thực thế à?”

“Mấy gã đeo kính râm đi cạnh cô ấy đấy?”

“À.”

“Họ là vệ sĩ.”

“Tại sao hôm nay đông thế?”

“Chúng tôi sẽ tổ chức sinh nhật vua Sacha sau hai ngày nữa.”

Jamil tránh ánh mắt nhưng qua khóe mắt vẫn có thể nhìn thấy cô gái có mái tóc xoắn bồng kia nhìn cậu một lát trước khi người ta đẩy cô vào một chiếc xe chờ sẵn. Kojo bỏ đi và chỉ còn lại mình Jamil. Vào buổi tối, cậu đã có thức ăn miễn phí từ một quầy hàng gần Ngọn đuốc Vĩnh hằng. Cậu trở lại chiếc ghế mà cậu đã lấy làm nhà tạm của mình. Hình ảnh cô gái với mái tóc xoắn bồng tiếp tục thấp thoáng trong tâm trí cậu. Cậu đã cố gắng để quên cô gái ấy và tập trung vào việc tìm cách sống qua ngày ở Pashiapolis này. Cậu không tài nào quên được. Gương mặt cô gái mỉm cười xuất hiện trong cậu lúc ngủ, thức dậy, đi bộ hay suy nghĩ. Đầu óc cậu vẫn còn lâng lâng hình ảnh cô gái.

Cậu tự hỏi cô gái ấy là ai và tại sao cô ta dừng lại và nhìn cậu kia chứ. Cái ánh mắt nhìn của cô thấu sâu đến mức bất cứ khi nào cậu nhắm mắt lại, cậu lại thấy rõ ánh nhìn của cô gái. Cậu tự hỏi trong ánh mắt đó có cái gì. Đêm ấy, Jamil ngủ mơ về cô gái. Cô có chiếc chìa khóa vàng và chìa ra cho cậu xem rồi hỏi: “Bạn có cần nó không?” Khi cậu bước tới để cầm chiếc chìa khóa thì cô gái biến mất vào một làn khói dày. Jamil đứng đó một lúc và giọng nói của cô vang lại từ đám khói “đến đây mà cầm lấy.” Jamil nhao theo cô vào làn khói nhưng va phải một bức tường và té ngã. Cậu thức dậy, nhìn quanh. Trời đã tối và cậu đang ngủ trên một cái ghế dài trong quảng trường, gần cổng cung điện.

Ngày hôm sau, vào đêm trước của lễ kỷ niệm sinh nhật vua Sacha, Jamil đi đến bờ sông Pashiapolis. Có những chiếc ghế băng ở đó và cậu nghỉ dưới bóng râm, cố tìm hướng làm việc kiếm sống và cách thực hiện ước mơ của mình. Vấn đề chính đối với Jamil là làm thế nào kiếm được việc. Cậu cần một địa chỉ để đăng ký với các nhà đương quyền, nhưng chẳng ai sẵn lòng cho cậu một công việc để cậu có thể kiếm tiền sống. Cậu đã cố gắng đến một vài nơi và tất cả đều yêu cầu “giấy phép làm việc”. Khi cậu ngồi đó vào buổi chiều tà, cậu thấy một chiếc du thuyền trôi sát đến bờ sông gần nơi cậu đang ngồi và trái tim cậu hầu như ngừng đập khi nhìn thấy cô gái với mái tóc xoắn bồng bênh xuất hiện ngay trước mặt cậu, cô đang đứng giữa đám cận vệ vạm vỡ. Cậu ngồi đó nhìn cô gái đăm đăm. Nàng cài hai bông hoa trên tóc và đeo kính râm. Nàng đã nhận ra cậu, mỉm cười và vẫy tay chào. Cậu hồi hộp vẫy tay chào lại. Nàng dừng lại và nói gì đó với một vệ sĩ. Lúc tay vệ sĩ bước về phía Jamil, cậu lo mình phạm tội và bị bắt. Cậu tự hỏi liệu mình có nên bỏ chạy không nhưng cậu yếu vì mệt và đói và đâu có biết đường phố. Cậu đứng lên lo lắng chờ đợi. Tay vệ sĩ cho biết:

“Thừa lệnh đương kim Công chúa Asia vương quốc Pashia, đây là phiếu thực khách miễn cho cậu phí tại khu vườn cung điện.” Anh ta trao cho Jamil một vài tấm phiếu thực khách màu xanh lá cây và trắng. Jamil cúi đầu chào nàng đang mỉm cười, vẫy tay và bỏ đi.

Jamil cảm thấy ngập tràn hạnh phúc. Cậu ngồi trên băng ghế và mỉm cười. Cậu nhìn công chúa một lần nữa và nàng mỉm cười, thậm chí còn vẫy tay chào cậu. Cậu ngó xem các phiếu thực khách. “Nàng thậm chí còn chăm lo cho mình.” Jamil phục hồi sinh lực. Chỉ riêng những suy nghĩ về công chúa đã làm cho cậu sung sướng lắm rồi. Khoảng một giờ sau, cậu bước đến cửa của cung điện và chìa phiếu thực khách cho lính gác. “Ta hiểu cậu có một món quà của Nhà vua và Công chúa nhân từ bác ái, Người lấy niềm vui từ chăm nuôi kẻ nghèo và túng thiếu.” Một lính gác chỉ dẫn cậu tới chỗ phát chẩn.

“Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con.” Jamil nói và bước vào vườn hoàng cung.

Jamil đứng xếp hàng đợi. Khi đến lượt mình, công chúa lần nữa lại xuất hiện từ hậu phòng đeo một tạp dề sẵn sàng phục vụ.

“Chào khách phương xa.” Công chúa nói miệng tươi cười. “Ta lại gặp bạn!”

Jamil quá sốc không kịp ứng đáp ngay. Cậu không trả lời.

“Bạn có đói không?” Công chúa hỏi cười khúc khích.

“Có.” Cậu nói, tránh nhìn thẳng vào đôi mắt của nàng.

“Bạn có thực sự đói không?” Công chúa hỏi, miệng vẫn cười.

“Vâng, tôi thực sự đói lắm rồi.” Cậu buộc mình phải nói và cũng cười.

“Bạn muốn ăn gì nào?”

“Bất cứ gì bạn cho tôi.”

“Tôi sẽ cho bạn hai khẩu phần.” Công chúa nói. “Một người đàn ông to như bạn nên ăn nhiều.”

“Tôi đói thực sự.”

Khi nói chuyện, Jamil trở nên thoải mái và tất cả những cách thế thủ bỗng dừng sụp đổ. Cậu cảm thấy cậu đã quen nàng hồi nào rồi. Đó là sự cuốn hút, đặc biệt là cậu thích mái tóc xoắn bồng bênh của nàng, nụ cười và đôi mắt của nàng.

“Cảm ơn bạn rất nhiều.” Cậu nói, chìa hai bàn tay cầm đĩa thức ăn.

“Đừng cảm ơn tôi. Hãy cảm ơn Vua Sacha của vương quốc Pashia.”

“Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con. Tôi đâu có dám mong được thế này.”

“Tôi có thể thu xếp cho bạn gặp gỡ Nhà vua. Tất cả đều phụ thuộc vào bạn.” Công chúa nói lúc bước đi. Jamil đã không chú ý đến lời nói ấy. Cậu đói quá và hài lòng vì cậu đã có đồ ăn.

Khi cậu ăn trong im lặng, công chúa đến bên cậu mang theo một chai nước uống. “Cái này tốt cho bạn, đặc biệt là khi bạn đang thực sự mệt. Trông bạn có vẻ mệt mỏi lắm.”

Jamil cảm ơn nàng. “Bạn là ai?” Cậu hỏi.

“Tôi là công chúa.”

Jamil gần như nghẹn ngào. “Gì cơ? Công chúa của Sacha?”

“Vâng, nhưng xin vui lòng luôn phải gọi là Vua Sacha. Đây bị coi là một hành vi phạm tội nếu không xưng danh Vua trước tên của Người trong vương quốc chúng tôi. Tốt hơn cả phải xưng Vạn tuế Vua Sacha. Tôi không muốn nhìn thấy một cậu bé đẹp trai như bạn bị tống vào ngục thất.”

“Vạn tuế Vua Sacha của Pashia, cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con!” Jamil nói.

“Tôi thấy bạn đã học được câu đó rồi “.

Jamil cảm thấy phấn chấn. Cậu không còn tin vào vận may của mình và đôi tai của mình. Cậu nhìn kỹ nàng công chúa, suy nghĩ. “Đó có thể là sự thật sao?” Công chúa mỉm cười và gật đầu như thể nói, “Vâng, tôi là công chúa.”

Jamil vui sướng ra mặt. Cậu cũng bối rối. Cậu không biết phải nói gì nữa. Cậu chỉ biết mỉm cười.

“Hãy gọi tôi khi ăn xong nhé. Ở Pashia chúng tôi luôn để mọi người bình tâm ăn uống. Điều đó rất tốt cho tiêu hóa.” Công chúa nói và điệu đà bước đi. Jamil không thể không liếc trộm công chúa khi nàng quay lại khu vực phục vụ. Cậu không thể nói nó là cái gì nhưng có cái gì đó trong nàng đã làm cậu lay động. Jamil cảm thấy mình như đang nằm mơ.

Sau bữa ăn của mình, công chúa Asia mời cậu đi dạo. Trông nàng thanh thản thoải mái và tự tin. Nàng tràn đầy hạnh phúc. Cô hát và nhảy chân sáo. Khi họ đi trên sân cỏ của tòa lâu đài Grand, Jamil nhận thấy cả hai người có cùng nhịp bước. Họ hướng mắt nhìn cùng một chỗ, họ nhìn nhau, mỉm cười và cùng cười. Công chúa trông đầy phấn khởi. Họ qua một cổng bảo vệ vào bãi cỏ nội điện.

“Tên cậu là gì?” Công chúa Asia hỏi sau một hồi im lặng.

“Jamil.”

“Thật là một tên đáng yêu. Bạn từ đâu đến?”

“Từ một hòn đảo xa lắm.”

“Rất xa à?”

“Rất rất xa.”

“Vậy thì làm thế nào mà bạn đến được đây nếu nó là rất xa?”

“Đó là một câu chuyện dài.”

“Cậu đang làm gì ở đây thế?”

“Bạn thực sự muốn biết sao?”

“Vâng. Tôi muốn biết tất cả mọi thứ về bạn.”

“Tôi là một người thích đi phiêu lưu.”

“Tuyệt vời. Tôi đã đọc rất nhiều chuyện phiêu lưu nhưng bao giờ gặp một kẻ phiêu lưu. Tôi luôn luôn tự hỏi mình họ là ai và họ làm những gì. Vì vậy, bạn có rất nhiều chuyện để kể cho tôi biết về chính bạn. Ý bạn nói là bạn đi đó đi đây để tìm kiếm cái gì đó phải không?”

“Vâng.”

“Bạn đang tìm kiếm cái gì ở đây?”

“Thật ra tôi chưa chắc chắn. Tôi chưa biết nữa.” Jamil không muốn nói với nàng công chúa về chiếc chìa khóa.

Nàng công chúa rẽ trái và họ đứng trước một cung điện bốn tầng bằng đá với những phiến đá cẩm thạch to. Trông đã thấy hùng vĩ. “Đây là cung điện lớn của Vua Sacha của vương quốc Pashia.”

“Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con!” Jamil nói và cúi chào.

“Đủ rồi đấy! Bạn không cần phải lúc nào cũng nói vậy đâu.”

“Nhưng tôi không muốn có hành vi phạm tội.”

“Được. Tôi sẽ không tấu trình đâu.”

Cả hai đi ngang qua một túp lều hình bát giác có nhiều kính thiên văn, bàn, ghế. ”Đó là Nơi tư duy của Đức vua, như chúng tôi thường gọi. Người quan tâm đến thiên văn học và thích ngắm chim chóc.” Họ tiếp tục lặng lẽ đi cho đến khi họ tới một cái hồ nhân tạo có hoa súng trắng. “Đây là hồ Nữ hoàng Natasha. Bà tự mình xây dựng và sắp xếp tất cả những phiến đá theo ý mình. Bà đã chọn vài loài cá và nuôi chúng. Bà thực sự thích cái hồ cá này.” Nghe một lát công chúa Asia nói thêm: “Mẹ tôi, Nữ hoàng Natasha, có một bể nuôi cá đẹp nhất thế giới. Rất đẹp.”

“Đâu rồi?”

“Trong Cung điện Harmony ở kia kìa.” Công chúa nói và chỉ vào một cung điện vắt qua con sông rộng. “Nữ hoàng Natasha cũng rất thích hội họa. Một hôm nào đó, tôi sẽ cho bạn xem tất cả những bức tranh của bà. Chúng rất đẹp. Bạn sẽ thấy thích.”

Họ đi ngang qua một đàn linh dương, mấy chú ngựa và hai con công.

“Tất cả đều tuyệt đẹp.” Jamil đã buộc phải nói. Cậu thích dáng dấp đối xứng của các khu vườn. Cậu đặc biệt thích vẻ thanh bình và tĩnh lặng xung quanh các khu vườn có đài phun nước ở giữa.

“Tôi nghĩ bạn có thể cũng đã biết lý do tại sao người ta thường nói rằng Vua Sacha là Nhà vua của Con người và Nhà vua của Muông thú. Đây là những bức tượng mười lăm con quái thú mà Người đã nuôi trong sở thú cung điện.” Jamil sửng sò. Cậu không bao giờ nghĩ rằng những quái thú đó lại có thật trên đời.

“Ý bạn nói là quái thú còn sống?”

“Đúng và được người ta nuôi ở đó. Đừng lo, chúng cũng được canh giữ cẩn thận. Chỉ được xem chúng một hoặc hai lần mỗi năm thôi.”

“Tôi lại nghĩ chúng chỉ là những quái thú trong huyền thoại.”

“Không hề! Tôi được xem rất nhiều bởi vì tôi chơi với chúng và có thể vào khu vực ấy mỗi khi tôi muốn.”

“Chúng có nguy hiểm không?”

“Tất nhiên là rất nguy hiểm.”

“Tôi có thể xem được không?”

“Không, nhưng chúng trông y hệt những bức tượng đây.” Công chúa nói, sờ tay vào một bức tượng hàng đầu. Jamil kinh ngạc. Ở này! Đầu thì là sự tử với một sừng duy nhất ở giữa đầu và đôi tai thì dài... Ạy Chúa, tôi chưa bao giờ được xem bất cứ thứ gì như thế này cả”.

“Thôi được rồi, ta đi thôi.” Công chúa Asia nói.

“Trông cái con kia kìa. Nó có đầu và cánh của đại bàng nhưng chân thì lại là của chuột túi.”

“Được rồi, tôi nghĩ tốt hơn chúng ta rời đi thôi.” Công chúa nói và đi khỏi khu đặt tượng. Họ quay lại đến một chỗ có biển hiệu: NGUY HIỂM. NGƯỜI KHÔNG NHIỆM VỤ MIỄN VÀO. NẾU VÀO TỰ CHUỐC LẤY RỦI RO!

Công chúa Asia vừa đi vừa nói. “Đã đến lúc tôi phải quay trở lại nhà bếp và phục vụ cho nhiều người hơn. Như bạn biết, ngày mai là sinh nhật Nhà vua.” Một lát sau, công chúa lại hỏi. “Bạn có việc làm ở đây không?”

“Không. Bạn có việc gì cho tôi làm không?”

“Có, tôi có thể tìm việc gì đó cho bạn. Bạn có thích làm vườn không?”

“Tôi chưa từng làm vườn, nhưng tôi sẽ làm bất cứ việc gì.”

“Tôi sẽ gọi người hướng dẫn cho bạn. Tôi cần một người làm vườn ngay bây giờ. Nhưng trước hết tôi phải nói chuyện với Vua Sacha đã.”

“Thật tuyệt! Tôi sẽ gặp bạn ngày mai hoặc ngày kia hoặc ngày nào đó sau lễ kỷ niệm sinh nhật.”

Công chúa Asia của Pashia không vội trở lại phục vụ thức ăn cho mọi người trên sân cỏ cung điện. Nàng dẫn cậu đến một cái ghế dài ở phía trước đài phun nước khác. “Kể cho tôi về bạn đi”.

Jamil kể với nàng về thời thơ ấu của mình ở bán đảo, động đất, chú dê cưng Lucky của cậu và cách cậu đã lừa, giết chết hải quái. Cô lắng nghe say mê chăm chú. Cậu cảm thấy vui là nàng chưa bao giờ được nghe câu chuyện ấy. Sau đó, cậu tiếp tục kể về chuyện nghỉ ở Vùng đất tang nhân. Nàng thấy buồn cười là một vết cắn của côn trùng lại suýt giết chết cậu và lại cười nắc nẻ khi cậu nói rằng cậu cứ tưởng nó là hải quái. Jamil còn tiết lộ chuyện ở vùng đất Phụ nữ là lãnh đạo. Cậu kể với cô về cách cậu đã băng qua sa mạc, làm nàng rất thích thú. Nàng hỏi Jamil rất nhiều câu hỏi, đặc biệt là làm thế nào mà cậu sống sót được khi không có nước uống và làm thế nào cậu lại chống chọi được cái nóng. “Tôi muốn làm được như thế quá đi mất.” Nàng nói ngón tay vuốt mái tóc xoắn của mình.

“Có thể một ngày nào đấy, chúng ta sẽ cùng làm được những chuyện đó.”

“Tôi không nghĩ rằng Vua Sacha lại cho phép tôi ra khỏi vương quốc của Người. À mà này, bạn bị bọ cạp sa mạc đốt à?”

“Tôi sẽ không có mặt ở đây được đâu nếu tôi bị bọ cạp đốt. Xương cốt còn lại của tôi lúc ấy sẽ ở một nơi nào đó trong sa mạc mênh mông.”

“Bạn đi đến đâu sau khi vượt qua sa mạc?”

“Tôi đã ở thị trấn Den và có một kỳ nghỉ đáng nhớ.”

“Ở đó thế nào?”

“Không tồi đâu.”

“Tôi ước được đi đến đó.”

“Tại sao vậy?”

“Tôi không biết nữa. Tôi chỉ cảm thấy bị cuốn hút thôi. Tôi chỉ cảm thấy có thứ gì đấy cho tôi ở đó. “

“Xin kể thêm tôi nghe về bạn đi. Tôi thậm chí không biết tên thật của bạn.” Jamil nói. “Tôi cho rằng công chúa Asia là tên chính thức của bạn.”

“Đúng thế.” Nàng nói và nét mặt biến sắc. Nàng cau mày nhưng khi cậu nhìn nàng, nàng lại mỉm cười. “Tôi sẽ kể vào lúc khác.”

“Tại sao vậy?”

“Tôi phải đi ngay đây. Ngày sinh nhật của Nhà vua mà và tôi sẽ xướng ca trong lễ kỷ niệm sinh nhật. Hôm nay phải tập dượt.” Công chúa nói thế thủ, nhưng không vội đi. Khi họ đi im lặng về phía dòng sông, Jamil thấy khó tập trung tư tưởng. Đã có quá nhiều chuyện xảy ra trong một thời gian ngắn như vậy. Đôi lúc cậu cảm thấy như mộng du giữa ban ngày. “Hãy nhìn xem kia,” nàng vỗ vai cậu và chỉ vào một cung điện rất lớn bên kia sông. “Đó là nơi mà tôi đã lớn lên. Đó là cung điện của Nữ hoàng Natasha. Nó được gọi là Cung điện Harmony. Tôi biết bạn đã đi đến nhiều nơi trên trái đất này, còn tôi thì không, đây là một trong những tòa nhà tráng lệ nhất trên thế giới. Vua Sacha đã chi rất nhiều tiền vào nó. Phải mất nhiều năm xây dựng và hầu như tất cả mọi thứ tốt nhất trên đời là ở đây.”

“Và bạn lớn lên ở đây?”

“Đúng thế. Nữ hoàng Natasha rất thích nước. Đây là nơi ở chính thức của Người. Người có một cung điện bên bờ biển để nghỉ dưỡng. Đối với tôi cung điện tốt nhất nằm ở giữa hồ, được gọi là Cung điện Thủy tọa. Đây chính là chỗ tốt nhất. Đó là nơi tôi sẽ hát trong tháng tới.”

Họ im lặng đi đến một cây cầu gỗ. Có mấy con vịt đang bơi dưới sông và mấy con chim bay phía trên. Những tia nắng mặt trời phản chiếu trên dòng sông đang chảy. Jamil đứng đó bị mê hoặc vì phong cảnh. Cậu ngắm nhìn những chú chim đang bay, những con vịt đang bơi, mặt trời và sau là nhìn công chúa.

“Tôi không thể đưa bạn đến chỗ ở của mình được. Đây là một phần của Cung điện Harmony. Tôi cần Nữ hoàng Natasha cho phép.”

“Tốt thôi.” Jamil nói, vẫn phân vân tự hỏi là mình có đang mơ không.

“Bạn có điều gì nói với tôi trước khi tôi đi không?” Công chúa Asia hỏi, tránh nhìn thẳng vào mắt.

“Tôi có hai câu hỏi. Tại sao bạn mời tôi tới lãnh địa Cung điện Hoàng gia? “

“Tôi thích bạn. Tôi thích giọng nói của bạn, tóc của bạn, tầm thước của bạn... tất cả mọi thứ về bạn. Tôi cảm thấy một cái gì đó trong tôi khi lần

đầu tiên tôi thấy bạn tại khu Ngọn đuốc Vĩnh hằng và sau đó gần sông Pashiapolis. Tôi không biết được đây là gì, nhưng tôi cảm thấy rất dễ chịu khi bên bạn.” Công chúa trả lời chân thành và rõ ràng. “Còn câu hỏi thứ hai?”

“Bạn ở đây có vui không?”

“Tại sao bạn lại hỏi vậy?”

“Bạn có tất cả mọi thứ và cũng là những đồ tốt nhất.”

“Có, tôi rất vui, nhưng tôi cảm thấy thiếu một cái gì đó. Tôi thích bạn bởi vì bạn có kinh nghiệm đời thực; bạn có cái bạn muốn làm cho cuộc đời bạn. Tôi thực sự thích bạn như một người bạn bởi vì bạn đã được biết rất nhiều và tôi tin bạn đã nói với tôi tất cả mọi điều. Tôi không biết còn thiếu điều gì không...”

“Tên thật của bạn là gì?”

“Ăn gian nhé. Đó là ba câu hỏi chứ không phải hai câu.” Công chúa cười nói.

“Được rồi, một câu hỏi nữa.” Jamil nói cười.

Công chúa cau mày một lần nữa. Jamil thấy công chúa không dễ chịu với câu hỏi đó. Cô vuốt mái tóc sóng lượn của mình và suy nghĩ trong một lát. “Cái tên có thực sự quan trọng đối với bạn không?”

“Không, nhưng tôi chỉ nghĩ...”

“Được rồi, tôi sẽ cho bạn biết, nhưng đừng nói cho ai nhé.”

“Tôi xin hứa.”

“Đó là một bí mật. Bạn bè với nhau, tôi hy vọng chúng ta có thể tin tưởng lẫn nhau, giữ bí mật cho nhau.”

“Tôi hứa không nói cho ai biết. Tôi vừa mới đến và bạn là người duy nhất tôi biết ở đây, tại Pashiapolis này.”

“Nếu bạn phải biết, tên thật của tôi là Winta.” Công chúa thì thầm vào tai cậu. “Tên tôi là Winta... Wintana, nhưng vui lòng đừng gọi tên tôi nhé. Tôi sẽ cho bạn biết thêm về mình sau.” Công chúa nhìn quanh lo lắng. “Jamil, tại sao không đặt cho tôi một cái tên gì đi? Gọi tôi bằng một cái tên bất kỳ.

Tôi không muốn bạn gọi tôi là công chúa Asia. Đó là cái tên Vua Sacha đã cho tôi. Hãy cho tôi một cái tên chỉ mình bạn gọi tôi và chỉ có bạn mới biết ý nghĩa.” Công chúa khóc. Jamil sững sốt khi nhìn thấy những giọt nước mắt lăn dài trên má nàng.

Jamil suy nghĩ một lúc cố gắng tìm một cái tên thích hợp. “Được rồi, từ bây giờ, tôi sẽ gọi bạn là Haske.”

“Tuyệt.” Công chúa hét lên. Nàng quá đỗi vui mừng và lau những giọt nước mắt trên mặt. “Tôi rất vui, tôi đã có một cái tên khác. Haske.” Cô lặp lại. “Một cái tên đẹp quá. Cảm ơn bạn.” Công chúa nói nhìn thẳng vào mắt cậu. “Tôi sẽ nói với các vệ sĩ ở cổng để giúp bạn có chỗ ngủ”. Nàng nói thêm.

“Hẹn gặp vào ngày mai nhé, Haske.”

Một tuần sau, Jamil được giao làm vườn trong Cung điện Harmony. Cậu không phải tuyên thệ trung thành với Vua Sacha. Cậu và Haske thường xuyên gặp nhau trò chuyện. Jamil không nói bất cứ điều gì về chiếc chìa khóa. Cậu nghĩ quá sớm chưa thể bộc lộ mục đích thực sự chuyến thăm của cậu. Cuộc sống đã dạy cho cậu đôi lúc phải biết tiết kiệm sự thật. “Quả là một lỗi lầm nghiêm trọng kể với ai đó ở nội điện rằng mình đang say mê trong việc lấy đi một đồ quý giá từ kho báu vương triều này.” Jamil tự nhủ mình.

Jamil cũng cảm thấy Haske đang giấu cậu một số thông tin quan trọng gì đấy.

“Nữ hoàng có chuẩn y cho tôi ngồi với bạn ở đây không?” Một hôm Jamil hỏi.

“Nếu Người không chuẩn y bạn đâu còn có mặt ở đây nữa.” ‘Haske trả lời.

“Thế còn Vua Sacha?” Jamil hỏi thêm.

“Người lúc này bạn đi xa. Người cũng biết rõ về cậu rồi. Người có gián điệp khắp nơi trên vương quốc mình và cận vệ hàng ngày vẫn tâu trình về động thái của tôi trực tiếp cho Người.”

“Nữ hoàng Natasha có hài lòng khi chúng mình ngồi và trò chuyện với nhau không? “

“Có. Người thực sự rất vui. Người biết rằng chúng ta chỉ là bạn và Người vui khi tôi có ai đó để chuyện trò, thậm chí người đó ở tầng lớp thấp hơn và là người nước ngoài. Tôi chỉ được phép chuyện trò ở chỗ thanh thiên bạch nhật, được chưa?”

“Thế còn Vua Sacha?”

“Người hoàn toàn phản đối chuyện bạn nói chuyện với tôi. Người không muốn chúng ta gặp nhau tí nào và nói rằng người sẽ tống khứ bạn vào một ngày nào đó. Người nghĩ rằng bạn đang định làm một chuyện gì khủng khiếp đối với tôi. Người nói bạn đã đến vương quốc của Người vì một điều gì đấy và nếu bạn không có được nó, bạn sẽ làm Người tổn thương bằng cách lôi tôi đi. Có thật vậy không?”

“Tôi sẽ không làm bất cứ điều gì tổn thương bạn và nếu gặp gỡ bạn gây ra bất kỳ vấn đề gì, tôi sẵn sàng thôi luôn. Ngoài ra, nếu làm việc cho bạn mà lại gây vấn đề cho bạn, tôi sẽ vui lòng đi tìm việc ở chỗ khác vậy.”

“Không! Đừng hiểu sai tôi. Miễn là chúng ta gặp nhau ngoài trời, vệ sĩ có thể nhìn thấy chúng ta là được.”

“Được rồi, chỉ cần nói cho tôi biết khi chuyện chúng mình gặp nhau trở thành vấn đề và tôi sẽ rời khỏi vương quốc Pashia ngay.”

“Tôi sẽ theo bạn đến bất cứ nơi nào bạn đến.” Haske khẳng định.

“Ý bạn là sao?” Jamil ngạc nhiên hỏi.

“Tôi muốn rời khỏi nơi này. Tôi muốn đi đó đi đây và ngắm nhìn mọi nơi cùng với bạn. Tôi muốn xem thế giới này. Nơi duy nhất mà tôi không bị những con mắt dõi theo mình là nhà vệ sinh và phòng ngủ. Vua Sacha lúc nào cũng để mắt đến tôi. Tôi muốn được tự do để xem và trải nghiệm cái thế giới đang sống này.”

Jamil rơi vào tình trạng xốn xang hỗn loạn sau cuộc trò chuyện này. Cậu không biết chắc phải làm gì sau đó. Cậu có nên nói với nàng về ý định lấy chiếc chìa khóa không? Nếu thực sự đây là những thử thách phải vượt qua,

thì cố thử làm bài kiểm tra này xem sao? Jamil không biết cậu muốn gì nữa, và bất cứ khi nào cậu tự nhắc nhở mình là cậu muốn có chiếc chìa khóa, thì cậu lại cảm thấy hoặc được chiếc chìa khóa hoặc được Haske. Đôi khi Jamil tự hỏi mình. “Hãy trung thực với mình, mi có thực sự muốn lấy chiếc chìa khóa không?” Cậu thấy rắc rối bất cứ khi nào cậu đủ bình tĩnh để xem xét lại mọi việc, cách mà cậu đã bắt đầu tự tra vấn lại toàn bộ sứ mệnh của mình. Dần dần, một ý tưởng bắt đầu len lỏi trong đầu cậu cho rằng lấy được chiếc chìa khóa không còn thực sự quan trọng nữa. Cuộc hành trình tới Pashiapolis mang lại đủ trải nghiệm và thậm chí nếu cậu không lấy được chìa khóa, thì những gì cậu đã thấy và kinh qua là đủ với cậu rồi.

Sự thật là Haske bắt đầu lấn choán những suy nghĩ của cậu nhiều hơn chiếc chìa khóa. Cậu trở nên bối rối tự hỏi liệu nàng có phải là gián điệp cho Vua Sacha không. Jamil nghĩ rằng ba lần gặp nhau không phải là chuyện trùng hợp ngẫu nhiên. “Sự thể kiểu như thế không thể xảy ra được.” Nhà vua Sacha đã được mật báo trước và Người đã cử Haske đến như một món mồi cho cậu. Làm thế nào mà cậu có thể lý giải lý do vì sao nàng không hạnh phúc trong Cung điện Harmony?” Nàng có tất cả mọi thứ nhưng nàng tuyên bố nàng muốn đi du lịch với mình. Xem ta này. Ta có cái gì cơ chứ? Không có gì cả. Ta nghĩ rằng Vua Sacha đứng đằng sau tất cả những lần gặp gỡ và những ý tưởng kỳ lạ. Chỉ để tóm được ta.”

Jamil không thể phủ nhận rằng có một cái gì đó trong con người Haske làm cậu rung động. Tiếng khóc của nàng cậu biết không thể là giả tạo có định sẵn được.” Nhưng có cái gì đấy nàng đang che giấu mình.” Cậu thầm nghĩ. Cậu bị ám ảnh nhiều ngày nay bởi những giọt nước mắt lăn dài trên đôi má mềm mại của nàng. Đôi khi cậu cảm thấy muốn khóc cho nàng quá.

Trong trạng thái lung mung, Jamil bắt đầu cảm ơn hải quái. “Hải quái không xuất hiện ta đã không lừa nó và nhao vào một cuộc phiêu lưu. Chẳng phải nếu không vì hải quái, thì ta đã không được ở đây sao. Ta không thể nào gặp được Haske! Cảm ơn hải quái nhé!”

* * *

“Nghĩ lễ cung đình buộc người phải quỳ xuống khi xuất hiện trước Nhà vua Sacha của vương quốc Pashia.” Một quan nhiếp chính cung điện dẫn dò Jamil trong căn phòng tại cung điện. Hai vệ sĩ cung điện hộ tống cậu từ từ bước vào những tư phòng, nơi vua Sacha, nữ hoàng Natasha và công chúa Asia đang chờ đợi. Jamil cẩn thận đi trên những tấm thảm dệt tay. Có đủ các loại gương gắn trên tường chạm khắc thạch cao tinh tế. Có lọ đựng hoa, có hoa, có thanh kiếm, có sách và có những tác phẩm nghệ thuật trên tường tư phòng.

“Muôn tâu Đức vua Pashia, Nhà vua của Con người và Nhà vua của Muông thú, tên hạ dân Jamil đến đây để chào bệ hạ.” Viên quan nhiếp chính cung điện xướng tấu.

“Kính chào Đức vua Sacha của vương quốc Pashia, cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con.” Jamil cúi rạp mình nói.

Một nụ cười thoải mái, vua Sacha đồng dục trả lời từ chiếc ngai vàng khổng lồ của mình: “Chào cậu bé Diệu kỳ của đảo Tatasi.” Jamil bàng hoàng khi nghe nhà vua nhắc đến hòn đảo. “Chào mừng cậu bé đã đến vương quốc của ta, người đã giết hải quái, cứu dân đảo. Con gái yêu dấu của ta, viên kim cương của Pashia, Công chúa Quyên quý, bảo vật quý giá nhất của ta trên thế gian này, đã kể cho ta hay biết rất nhiều điều thú vị về người.” Nhà vua nói nghiêng về phía trước. “Ngay cả trước khi công chúa kể cho ta những điều về người thì các sứ giả của ta đã tâu trình rất nhiều điều về người. Ta biết người là ai và biết người đã phải lặn lội đến đây vì cái gì rồi.”

Vua Sacha loay hoay bước ra khỏi ngai vàng. Một thái giám đỡ Người và Người ngồi xuống bên Jamil trên một ghế xô-pha dài. “Tuổi già không còn vui thú gì đâu.” Người càu nhàu. “Không hề, ngay cả một vị vua cũng vậy thôi.” Người hô thái giám xoa bóp lưng cho Người. “Cậu bé Diệu kỳ,” Vua Sacha quay sang phía Jamil. “Chúng ta có các loại hoa có thể cứu chữa bất cứ căn bệnh gì, ngoại trừ tuổi già, ngu dốt và cái chết.”

Jamil không thoải mái khi ngồi bên nhà vua Sacha. Đó là một trải nghiệm kỳ lạ. “Vậy là, nhà vua trông như thế này đây?” Cậu tự nói với

chính mình khi cậu chăm chú nhìn những nét trên khuôn mặt nhà vua. Jamil bị chìm ngập trong vóc dáng cao lớn của ông ta đang ngồi ngay bên cạnh cậu.

“Cuối cùng thì ta rất vui gặp được người.” ‘Vua Sacha nói sau khi quan thái giám xoa bóp lưng cho ông ta xong. “Ta thích những kẻ ngoan cường, những kẻ biết vươn tới đạt được điều mong ước. Ta cho rằng kể từ khi người lừa, giết chết hải quái và đi suốt cả dặm đường xa xăm cách trở đến đây, thách thức cuối cùng là để nhận được nửa kia của chiếc chìa khóa vàng.”

Jamil không ngờ đến lời tuyên bố đó. Cậu không được chuẩn bị và không biết trả lời thế nào nữa. Cậu lắp ba lắp bắp. “Muôn tâu Bệ hạ, thần không biết là thần mong ước cái gì.”

“Chắc chắn người không đến đây cho vui. Người có một sứ mệnh rất rõ ràng. Những người như người đầu có đi chơi. Con đường đời mà nhà người đang đi dẫn người thẳng đến chiếc chìa khóa. Ta biết rõ điều đó và ta cũng đã chuẩn bị. Hãy nhớ ta chính thức là Người giám hộ của Chiếc chìa khóa vàng của Tatasi. Có quá nhiều kẻ đã thử sức và đều không lấy được chiếc chìa khóa.” Vua Sacha dừng lại và nhìn Jamil một vài giây. “Người đã tuyên thệ lời thề trung thành với vương miện chưa?”

“Chưa ạ.” Jamil trả lời.

“Thế thì tốt, bởi vì nếu người đã tuyên thệ lời thề trung thành, người không còn có thể chiến đấu giành chiếc chìa khóa được nữa.”

“Có thể cho thần chỉ xem thôi có được không ạ? Thần rất mãn nguyện chỉ cần nhìn thấy và nếu được phép thì chạm tay vào, muôn tâu Bệ hạ, Đức vua Pashia.”

“Tất nhiên người có thể xem.” Vua Sacha nói với một cái nhún vai. “Mang chìa khóa ra đây.”

Hai vệ sĩ hoàng cung bước vào với một cái hộp gỗ và lấy ra một chiếc chìa khóa.” Hãy để cậu ta sờ vào nó. Cho cậu ta cầm lấy nó.” Vua Sacha nhẹ nhàng nói.

Jamil không thể tin vào mắt mình và vận may của mình. Những gì một vài tháng trước đây cậu nghĩ là không thể thì giờ đây đang ở ngay trước mặt cậu. Đây, cậu đã chạm vào chìa khóa mà không cần phải nỗ lực nào. “Chắc chắn khác với chiếc chìa khóa mà mình vẫn hay mang theo ở Tatasi. Nó khác với chiếc chìa khóa mà mình đã nhìn thấy ở khoảng cách rất gần, hồi chính thức khai mạc cung điện mới. Nó ngắn hơn, cũ hơn, dày hơn và thật hơn. Có cái gì đó đặc biệt về chiếc chìa khóa này.” Có cái gì đấy khác cơ làm cho chiếc chìa khóa khác biệt hẳn mà Jamil không tài nào ngay lập tức mô tả được. “Thật khó tin. Đây là quà tặng từ Thiên đường, rất có ý nghĩa đối với người dân Tatasi, nhưng lại chỉ là một đầu mục sưu tầm ở Pashiapolis.” Jamil tự nói với chính mình. Jamil càng nhìn, nó dường như càng thôi miên cậu bảo cậu phải chiến đấu giành giật lấy. Cậu đấu tranh với cảm xúc của mình. “Chiếc chìa khóa không thuộc về nơi đây. Nó phải được trả lại đúng chỗ của nó và ta sẽ làm hết sức mình để đưa nó trở về chốn cũ.” Cậu nghĩ.

Jamil trả chìa khóa cho các vệ sĩ và cảm ơn nhà vua đã cho phép cậu sờ vào nó.

“Người đã sẵn sàng chiến đấu giành lấy chiếc chìa khóa chưa?”

“Thần dân không có ý đó, muôn tâu Bệ hạ.” Jamil trả lời.

“Cái gì?” Vua Sacha hét lên. “Người đi cả dặm đường đến đây, từ Tatasi, để lấy cái gì đó và rồi lại từ bỏ ý định của mình sao? Người là loại người gì? Ta rất thất vọng nếu người từ bỏ vì ta nghĩ người là một chiến binh giỏi.”

“Có rất nhiều điều mà chính con người trẻ tuổi đáng yêu này có thể làm ở đây.” Nữ hoàng Natasha nói, nhập cuộc. “Cậu ta có thể học tập, làm việc hoặc gia nhập đội cấm quân.”

“Chắc chắn không cho vào cấm quân được.”

Vua Sacha lớn tiếng phản đối.

“Cậu ta có một cái đầu biết nghĩ.” Nữ hoàng Natasha cự nự.

“Cậu ta phải chứng minh, và cách tốt nhất chứng minh là cậu ta đã có cái gì đó trong đầu để giành chiếc chìa khóa. Đây là lý do đưa cậu ta đến vương quốc của ta. Cậu ta không thể chỉ đến đây, đổi ý và làm việc khác. Không thể khác được!”

“Đàn ông các người toàn nói về đánh nhau.” Nữ hoàng Natasha nói.

“Tất nhiên, chúng ta phải chiến đấu để chứng tỏ là đàn ông.” Vua Sacha mỉm cười đáp lại.

Nhà vua và nữ hoàng vương quốc Pashia bắt đầu tranh luận. Haske ngồi lặng lẽ.

Jamil không chắc liệu mình còn muốn chiếm đoạt chiếc chìa khóa nữa hay không. “Có ai trên đảo biết mình đang ở đây không? Không. Có ai trên đảo đoán hoài đến chiếc chìa khóa không? Mình không chắc nữa. Có ai muốn lấy chiếc chìa khóa không? Không. Bây giờ đảo có cần chiếc chìa khóa không? Không nốt. Giờ còn thích hợp là đảo nữa không? Có thể. Vì từ trước đến giờ không có ai giành được cuộc chiến, vậy thì mình có cơ hội? Không.”

Jamil ngồi đó cố gắng tự thuyết phục mình rằng hòn đảo mới không cần chìa khóa cũ mà nó đã được gửi đến khi còn là bán đảo. “Tại sao mình lại phải chiến đấu giành giật cái mà có lẽ không còn giúp ích?”

Jamil dường như hài lòng được trông thấy và chạm vào chiếc chìa khóa vàng. Cậu không còn trong tâm trạng chiến đấu nữa. Cậu cố gắng tìm ra lý do. Cậu nghĩ cậu đi lâu thế đủ rồi và thiếu tự tin để chiến đấu. Nhà vua sẽ không dễ gì buông chìa khóa ra, vậy thì việc gì phải bận tâm nữa? Jamil cảm thấy cậu đã đóng góp cho hòn đảo và đến lúc cậu phải làm một việc gì khác thôi.

Jamil nhìn Haske qua khước mắt. Cuộc gặp gỡ Haske đã khơi dậy một cái gì đó trong cậu mà chưa ai từng làm được trước đây, thậm chí cả cha mẹ và ông bà. Cậu tìm thấy ở nàng một con người mạnh mẽ hơn những người đã quen với cậu, những người quan tâm đến cậu. Kể từ khi gặp nhau, cậu có thể nhắm mắt lại và nhớ từng bước đi, từng cái chớp mắt, mọi nếp làn da nàng, mỗi nụ cười và từng lọn tóc của mái tóc bông bênh của nàng. Mọi

thứ về nàng in sâu vào tâm trí cậu. Jamil nhận thấy cậu đã thay đổi nhiều kể từ khi đến Pashiapolis. Cậu cảm thấy dù sao cũng yên lòng. Cậu thấy đầy hứng thú, niềm vui và tự tin, đặc biệt là bất cứ khi nào cậu nghĩ về Haske hoặc bên cạnh nàng.

Có ý thức hay vô thức, Jamil đã và đang tự vấn đâu là những ưu tiên của cậu. Cậu sẽ không bao giờ tin rằng bất cứ việc gì cũng có thể làm cho cậu sao nhãng và áp đảo cậu như cách Haske đã làm. Khi nàng ngồi trên cái ghế đối diện với cậu, những ngón tay vuốt chải mái tóc xoắn, Jamil trộm liếc nhìn nàng. Haske giống trăng ngày rằm, tròn vành vạnh làm lu mờ tất cả mọi thứ trong cuộc sống của cậu. Có lẽ đó là lý do cậu đã cho nàng cái tên Haske, có nghĩa là ánh sáng. trong ngôn ngữ Tatasi. Nàng đã rọi sáng cuộc đời cậu. Nàng đã bỏ khuyết nhiều điều tốt đến mức cậu cảm thấy con đường đời mình bừng sáng hơn, bất cứ khi nào cậu nghĩ về nàng. Cậu nhìn nàng một lần nữa. Nàng thấy vậy cũng nhìn cậu và mỉm cười. Anh chàng này thực sự muốn rời bỏ nàng để ra đi và chiến đấu giành chiếc chìa khóa chẳng? Đó là một lựa chọn khắc nghiệt: giữa chiếc chìa khóa và Haske. Cậu nghĩ, Jamil, người không thể có cả hai được đâu!

Chương 12

Chiến Đấu Với Các Quái Thú

Vài ngày sau, vào một buổi tối, tiếng cười của Haske có thể nghe được từ xa trên bãi cỏ đầy ánh sáng của Cung điện tráng lệ của đức vua. Đi dưới ánh trăng tròn, Jamil kể với Haske nhiều hơn về chuyện của mình ở nơi Phụ nữ làm lãnh đạo. Điều khiến nàng cười là trận đấu giữa hai người đàn ông trước khi họ kết hôn với một người phụ nữ. “Giờ thì tôi biết tại sao bạn không ở lại đó. Bạn là một kẻ hèn nhát. Tôi ước gì vua cha Sacha cũng đưa phong tục này tới đây.” Tôi đồng ý với những người phụ nữ ở đó. Con trai và những người đàn ông phải chiến đấu.”

“Tôi không phải là kẻ hèn nhát. Tôi có mục tiêu phía trước và không cảm thấy thích định cư ở đó. Nếu chiến đấu và chiến thắng, tôi sẽ không có mặt ở đây với bạn. Nếu thua, tôi có thể đã ở bất kỳ nơi nào rồi, mà không phải ở đây. - Jamil giải thích một cách bình tĩnh.

Và rồi một khoảng lặng kéo dài.

“Bạn đang nghĩ gì vậy?” Haske hỏi khi họ đi dưới ánh đèn đường.

“Rất nhiều thứ.”

“Bạn thật may mắn. Bạn có nhiều điều để suy nghĩ.”

“Rất nhiều thứ cần lo lắng.”

“Ví dụ những thứ gì?”

“Các cuộc thử thách vì chiếc chìa khóa. Tại sao bạn nghĩ đức vua Sacha lại cần thời gian để quyết định khi nào tôi sẽ phải trải qua các thử thách?”

“Ông là vua và bạn đang ở trong vương quốc của Người. Đơn giản thôi. Ông có thời gian. Bạn muốn chiếc chìa khóa, bạn phải kiên nhẫn. Tại sao bạn lại vội vàng?”

“Tôi không vội... Chỉ là nó thực sự làm nản lòng. Bạn có nghĩ rằng đó là cố tình?”

“Không! Ông là như vậy.”

Khi họ đến gần một chiếc đèn khác, Jamil quay mặt về phía Haske, dừng lại và thừa nhận: “Thành thật mà nói, Haske, tôi không muốn chiến đấu hay trải qua bất kỳ thử thách nào vì chiếc chìa khóa ấy nữa. Tôi đã từ bỏ toàn bộ suy nghĩ và muốn nói cho đức vua cao quý Sacha của xứ Pashia càng sớm càng tốt. Tôi nghĩ tôi đã hoàn thành nhiệm vụ của mình với đảo và muốn rời khỏi chiếc chìa khóa. Tôi còn có những việc khác muốn làm trong cuộc sống của mình.”

Haske bị sốc. Cô đứng đó và há hốc miệng. “Bạn không thể nghiêm túc được à!”

Jamil bối rối vì cậu mong Haske sẽ đồng ý với cậu. Cậu nghĩ cả hai có cùng suy nghĩ. “Tôi nói thật đấy. Tôi từ bỏ.”

“Tại sao vậy?”

“Tôi không biết tại sao.”

“Bạn phải có lý do.”

“Được rồi, tôi có nhiều lý do.”

“Đó là gì?”

“Tôi không nghĩ rằng mình có cơ hội để nhận nó.”

“Đấy không phải là một cái cơ.”

“Đức vua Sacha sẽ tống cổ tôi bằng cách này hay cách khác.”

“Vậy, bạn đang nói về cái gì?”

Jamil dừng lại. Cậu biết Haske nhìn mình nhưng cậu lảng tránh đôi mắt đó. Cậu cúi xuống và tiếp tục. “Haske, tôi sắp tròn hai mươi tuổi. Tôi rời Tatasi khi tôi khoảng mười bốn tuổi... Đúng là tôi đã đi một chặng đường dài vì chiếc chìa khóa vàng, nhưng những điều cần ưu tiên của tôi đã thay đổi.”

“Tôi vẫn không hiểu.” Haske khăng khăng, bước lại gần cậu hơn.

“Tôi đang suy nghĩ nghiêm túc về tương lai của mình. Nếu tôi bị đức vua Sacha trục xuất tôi sẽ đi đâu? Tôi sẽ làm gì? Tôi sẽ có cuộc sống như thế nào sau khi rời khỏi nơi này? Nếu chiến đấu vì chiếc chìa khóa dù trực tiếp hay gián tiếp điều gì khiến bạn bị tổn thương. Bạn là người cuối cùng tôi muốn nhìn thấy bị tổn thương.” Jamil cố gắng giải thích, bắt đầu bối rối. “Đừng hiểu lầm tôi, tôi đã tự xác định dù có lấy được chiếc chìa khóa thì tôi cũng không muốn mất bạn vì việc đó. Bây giờ bạn đã hiểu chứ?”

“Không. Tôi không hiểu.” Haske nói. “Jamil, nhìn vào mắt tôi đây. Chuyện gì xảy ra với bạn thế? Điều gì đang diễn ra trong đầu bạn? Bạn từ tận Tatasi đến đây vì một thứ và bây giờ nó nằm trong tầm tay của bạn, bạn lại bỏ cuộc? Chiếc chìa khóa vàng chỉ cách đây khoảng năm mươi mét, cách bạn năm mươi mét... nó chỉ ở đằng kia, trong Cung điện tráng lệ mà bạn lại từ bỏ? Tôi không thể hiểu được điều này. Điều gì xảy ra nếu tôi không bị tổn thương? Tôi không nghĩ bạn quá yếu đuối. Tôi luôn luôn ngưỡng mộ lòng can đảm, sự dũng cảm của bạn và bây giờ bạn muốn từ bỏ thách thức lớn nhất trong cuộc đời bạn.”

“Bạn không hiểu, Haske.” Jamil cố gắng giải thích, vẫn tránh đôi mắt kia. “Tôi không yếu đuối. Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không còn may mắn? Điều gì xảy ra nếu tôi thua? Điều gì sẽ xảy ra nếu nhà vua trục xuất tôi?”

“Vậy thì sao?”

“Tôi không phải là kẻ hèn nhát. Tôi chỉ không muốn mất bạn, hiểu không? Điều gì sẽ xảy ra nếu bạn và tôi phải tách ra trong nhiệm vụ lấy chiếc chìa khóa. Tôi có thể mất cả bạn lẫn chìa khóa. Tôi nghĩ vì bạn!” Jamil cố gắng giải thích rằng cậu có sức mạnh và niềm tin vào bản thân, nhưng suy nghĩ đáng sợ mất Haske là điều khiến cậu bận tâm.

“Tôi hiểu rồi. Vậy, tất cả là vì tôi. Tôi không nhận ra mình quan trọng như vậy đối với bạn.” Haske nói.

“Nhưng chúng ta chỉ là bạn bè. Đừng lo lắng về tôi. Không gì có thể làm bạn sao nhãng khỏi mục tiêu của bạn trong cuộc sống.”

Jamil nhìn cô chăm chú. Cô tiếp tục bình tĩnh nói với giọng mượt mà của mình. “Nghe này Jamil, nếu số phận đưa chúng ta đến được với nhau sau

này, chúng ta sẽ ở bên nhau. Không gì có thể ngăn cản được. Nếu số phận chúng ta không đến được với nhau, dù có chiến đấu hay không chiến đấu, có hay không có chiếc chìa khóa, Vua cha Sacha hay không phải Vua cha Sacha, không gì có thể đưa chúng ta đến được với nhau. Hiểu không?”

“Hãy nghĩ viễn cảnh trường hợp xấu nhất, Haske. Đức vua Sacha có thể đưa tôi vào cuộc chiến với bọn quái thú.” Jamil nói, giọng cậu trở nên to hơn.

“Tại sao bạn quá bối rối vậy? Bình tĩnh đi. Khi chúng ta gặp vấn đề này, chúng ta sẽ tìm được một cách giải quyết.”

“Bạn định đánh bại quái thú bằng cách nào?”

“Đừng hét lên! Bình tĩnh nào.”

“Nhưng Haske, bạn định đánh bại quái thú bằng cách nào?” Jamil nhắc lại câu hỏi.

“Như Vua cha Sacha nói, ai ai cũng đều có một quái thú bên trong mình. Thời gian để thể hiện nó. Đơn giản thế thôi!” Haske nói, bước đi chậm rãi. “Tại sao bạn lại sợ? Bạn đã mất hết lòng can đảm rồi ư?”

“Không, tôi không mất sự dũng cảm nhưng tôi không biết phải làm gì.”

“Bạn hoàn toàn biết phải làm gì. Bạn chỉ bối rối.”

Cô dừng lại. “Bạn đã nhìn hải quái và nói quá sợ hãi để lừa nó chưa?”

“Không, tôi không, nhưng...”

“Không có nhưng ở đây. Mà là cái gì?”

“Tôi không muốn chết ở đây trong cuộc chiến vì chiếc chìa khóa bởi nó chưa chắc đã có ích cho hòn đảo. Tôi muốn làm điều gì có ích cho cuộc đời tôi.”

“Nếu bạn đã không chết khi lừa hải quái, bạn sẽ không chết trong cuộc chiến đấu với lũ quái thú, đó là nếu như Vua cha Sacha nói bạn phải chiến đấu với chúng. Jamil, đây là câu hỏi về danh dự và bạn phải mạnh mẽ. Hứa với tôi bạn sẽ thay đổi thái độ. Bạn phải đặt mình vào vị trí của người chiến thắng.”

“Tôi hứa.”

* * *

“Ở đây cậu thấy hạnh phúc chứ?” Nữ hoàng Natasha hỏi Jamil vào một buổi chiều trong khi họ chờ đợi ở phòng ăn trong cung điện. “Con gái ta nghĩ cậu đã không hài lòng.” Bà nói với khuôn mặt thực sự quan tâm.

“Không hẳn ạ.” Jamil mỉm cười và nhìn Haske đang có cái nhìn lo sợ về phía nữ hoàng Natasha.

“Ta có thể hiểu sự thất vọng của cậu bởi Nhà vua cần một thời gian dài để quyết định. Cậu phải kiên nhẫn. Đáng tiếc là ta không thể tác động Nhà vua những vấn đề như vậy. Ông ta là vua và quyết định của ông ta là cuối cùng trong vương quốc của ông.” Một lát yên lặng. “Ta thực sự lo lắng về cậu.” Nữ hoàng Natasha trở lại với khuôn mặt thông cảm của mình. “Cậu có ý định trở lại hòn đảo hay cậu muốn định cư ở đây?”

“Điều đó phụ thuộc vào nhiều thứ ạ.”

“Ví dụ những thứ gì?”

“Như những quyết định của Bệ hạ. Tất nhiên, nếu Đức vua uy nghiêm Sacha đuổi hạ thần ra khỏi vương quốc của Người thì hạ thần sẽ phải quay trở lại đảo. Hạ thần đã nói với Công chúa Quyền quý Asia rằng hạ thần không còn cảm thấy khao khát lấy lại chiếc chìa khóa cho Tatasi.” Jamil trả lời liếc nhìn trộm Haske.

“Ta có thể hiểu những gì đang xảy ra trong tâm trí của cậu, nhưng cậu đã ra đi từ đó. Chắc hẳn cậu rất nhớ nó. Cậu đã đi xa trong một thời gian dài.”

“Đúng vậy, nhưng hạ thần không thực sự háo hức để quay lại đảo. Hạ thần đã đi một thời gian dài và đã nhìn thấy, chạm vào chiếc chìa khóa, mục đích đã đạt được. Thế là đủ và hạ thần đã hài lòng.”

“Có một câu nói ở Pashia: làm khách thì tốt, nhưng nhà là tốt nhất.”

Vua Sacha bước vào phòng ăn mỉm cười.

“Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con.” Jamil đứng lên và tôn kính cúi đầu.

“Cậu bé Diệu kỳ, trong những ngày qua cậu làm gì?” Vua Sacha hỏi, ngồi xuống.

“Không, thưa Bệ hạ.”

“Cậu ta đang nghĩ đến việc quay trở lại mà không có chiếc chìa khóa.” Nữ hoàng Natasha tiết lộ.

“Không được! Cậu đến tận vương quốc của ta với ý định lấy chiếc chìa khóa. Đã quá trễ không thể từ bỏ bây giờ. Như cậu đã biết ta đã đưa ra luật.”

Họ ăn trong im lặng.

“Cậu có muốn gì khác nữa không?” Nữ hoàng Natasha hỏi với một nụ cười lớn. “Ăn, cậu cần rất nhiều thức ăn. Cậu còn trẻ và cậu cần phải mạnh mẽ.”

“Có chuyện gì vậy?” Đức vua Sacha cau mày hỏi. “Nàng muốn cậu bé đánh bại ta trong cuộc chiến à? Có âm mưu gì ở đây?”

“Bệ hạ quá già không thể chiến đấu với một người trưởng thành trẻ trung như thế này. “Nữ hoàng Natasha cười.

“Cậu bé Diệu kỳ, khi ta còn trẻ và khỏe, ta là đô vật số một quanh đây. Lưng của ta không bao giờ chạm đất. Đó là lý do tại sao ta được gọi là Hoàng tử Sacha Con mèo. Ngay cả khi ta đã trở thành đức vua không một ai đánh bại được ta.”

“Nhưng bây giờ Người không thể chiến đấu được nữa.” Nữ hoàng Natasha trả lời.

“Phải rồi, ta có một cái lưng đau. Ta có một ý tưởng, vì ta không thể chống lại chàng trai này, ta sẽ đưa chàng trai vào giải vật gập nhà vô địch của vương quốc Rong nguy hiểm. Tên này rất tàn bạo. Y sẽ kết liễu Jamil trong hai giây. Y sẽ bẻ gãy xương Jamil thành từng mảnh.”

“Không, chúng ta không cần tất cả để thể hiện sức mạnh nữa. Để cậu ta yên mà ăn đã. Chỉ việc trao cho cậu bé chiếc chìa khóa và để cậu ta quay trở lại hòn đảo nguyên vẹn.” Nữ hoàng Natasha bắt đầu nổi giận. “Cậu ta đã phải chịu đựng quá đủ trong đời rồi. Hãy tưởng tượng những gì cậu ta

trải qua và bây giờ Vương quân lại còn muốn cậu ta phải giao đấu với Rồng nguy hiểm.”

Nhà vua Sacha không quan tâm đến nữ hoàng nói. “Lần đầu tiên trong cuộc đời mình, ta thua đấu vật với một người muốn có chiếc chìa khóa.”

“Đó là một điềm tốt cho cậu rồi đấy, Jamil.” Nữ hoàng Natasha thì thầm.

Vua Sacha nhìn Jamil, thì thào mấy câu nghe như: “Cậu ta phải chứng minh có một cái đầu thông minh trên đôi vai.” Ông ta nhìn công chúa. “Con biết không?” Thái độ của ông ta thay đổi khi đôi mắt nhìn về phía Jamil. “May mắn nên là cái tên thật của cậu ta.” Ông ta không giải thích tại sao nhưng dán mắt nhìn Jamil một lúc. Đức vua Sacha nhìn con gái rồi quay sang phía Jamil. “Được rồi, thử thách đầu tiên của cậu vì chiếc chìa khóa là trí tuệ - để chứng minh rằng cậu có một cái đầu thông minh trên đôi vai. Cậu sẽ đọc sáu mươi quyển sách, hầu hết các môn chính từ đại số đến động vật học và sẽ được hội đồng giám khảo tri thức kiểm tra. Việc này được thực hiện trong sáu tháng. Không hơn.”

“Xin đa tạ Đức vua. Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con.” Jamil nói.

“Nếu cậu vượt qua cậu sẽ nhận được Huy chương vàng của Nhà vua.” Vua Sacha tiết lộ.

“Và cậu nhận được chìa khóa và có thể trở lại đảo.” Nữ hoàng Natasha xen vào.

“Không,” Đức vua Sacha nói. “Sẽ không như vậy. Nếu không thành công (và ta hy vọng là vậy), cậu bé sẽ bị trục xuất khỏi vương quốc của ta. Nếu qua được, cậu vẫn sẽ phải chiến đấu để có được chiếc chìa khóa. Cậu phải nhớ rằng quân đội của ta đã chiến đấu để có được chiếc chìa khóa từ một vùng lân cận và bất cứ ai muốn có nó đều phải chiến đấu. Dân Tatasi không đưa chìa khóa cho ta vào một buổi lễ, nên ta sẽ không đưa lại cho Jamil mà không có chiến đấu. Đơn giản vậy thôi.” Vua Sacha nhắc đôi chân của mình. “Chiếc chìa khóa là một trong những vật quan trọng nhất ở kho báu hoàng gia và như Chỉ dẫn của chiếc Chìa khóa Vàng, ta sẽ sử dụng mọi phương tiện cần thiết để bảo vệ và giữ nó tại vương quốc của ta. Nếu cậu

muốn vàng, cậu phải đào sâu xuống đất. Nếu cậu muốn ngọc trai, cậu phải xuống dưới đáy biển. Nếu cậu muốn chìa khóa, cậu phải vượt qua một số thử thách khó khăn nhất. Không có đường tắt để lấy chiếc chìa khóa. Tiện đây, ta sẽ không làm dễ dàng cho một cậu bé tuyệt vời đâu. Cậu phải chứng minh với ta rằng cậu là một cậu bé tuyệt vời.”

“Được rồi, chúng ta có thể bảo đảm rằng cậu bé sẽ không phải đối mặt với lũ quái thú hoặc Rồng nguy hiểm chứ?” Nữ hoàng Natasha đề nghị.

“Ta không thể đảm bảo bất cứ điều gì. Ta không biết các thử thách sẽ là gì. Nó phụ thuộc vào tâm trạng của ta.”

* * *

“Giờ hãy xem não bộ của bạn được làm bằng gì nào.” Haske trêu chọc Jamil.

“Tôi rất thanh thản, tôi không phải đánh nhau với Rồng nguy hiểm hoặc lũ quái thú.” Jamil đáp lại.

Jamil được đưa đến Viện Nghiên cứu cao cấp Hoàng cung, nơi cậu nhận được tất cả các cuốn sách và một căn hộ để chuẩn bị cho kỳ thử thách. “Sao nhà vua Sacha lại trông chờ mình phải đọc và hiểu tất cả những cuốn sách này trong sáu tháng?” Jamil tự hỏi khi cậu động vào đồng sách trong phòng. “Một điều không thể”.

Đêm đó, Jamil lắng nghe tiếng nói từ trong cậu: “Đừng bao giờ nói rằng không thể. Phải thử và sẽ thấy. Mi đã đi khá xa vì chiếc chìa khóa và mọi vấn đề đều có câu trả lời. Mi phải tìm cách giải quyết. Mi phải thể hiện cho nhà vua Sacha thấy mi có trí thông minh vượt qua được thử thách. Mi phải thể hiện cho Haske thấy mi có thể làm điều đó. Làm sao mi có thể đứng nhìn vào mắt Haske và nói ‘Tôi không thể làm được?’ Thử tưởng tượng sẽ xấu hổ đến nhường nào!”

Lúc bình minh, Jamil thức dậy cùng với một kế hoạch. Cậu sẽ cố gắng đọc thật nhanh. “Nằm trên giường sẽ không thể đưa được kiến thức vào đầu

mình. Nhưng mình cũng phải thử xem sao.” Jamil cố gắng đọc nhanh, và có ngờ đâu, cậu đọc được rất nhiều trang trong ngày. Vào buổi tối, trong khi gặng tóm tắt những gì cậu đã đọc, cậu quyết định đọc to để nghe thấy tiếng của mình và ghi nhớ những ý chính. Jamil tìm thấy bức tượng bán thân bằng đồng của vua Sacha trong căn hộ và bắt đầu đọc cho bức tượng. “Thần sẽ đọc cho bệ hạ nghe nhé,” cậu nói “và thần sẽ nhớ. Thần sẽ lấy bệ hạ làm bậc thang nâng tầm kiến thức cao của thần và lấy được chiếc chìa khóa.”

Jamil bất ngờ với khả năng đọc và ghi nhớ các thông tin trong khoảng thời gian rất ngắn của chính mình. Cậu hoàn thành việc đọc các cuốn sách và có thời gian để xem xét lại trước cuộc thi.

Khi thời gian sáu tháng trôi qua, Jamil được đưa đến Sảnh đường Tri thức và Hiểu biết lớn, ra mắt nhà vua Sacha Hills, tại đó Hội đồng Học thuật Đế chế sát hạch cậu. Trong đại sảnh chờ đợi, Jamil nhớ lại những lời của Haske hơn sáu tháng trước đây. “Vua cha Sacha sẽ không bắt bạn đánh nhau với quái thú đâu. Người chỉ xử bọn tội phạm và kẻ phá hoại, đặc biệt là những người vi phạm lời thề trung thành với vương miện của Người. Bạn không tuyên thề, nên không phải lo. Điều tồi tệ nhất Người sẽ làm là trục xuất bạn khỏi vương quốc của Người. Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp bạn lấy được chiếc chìa khóa, rồi hai chúng ta có thể trở lại đảo và sống hạnh phúc mãi mãi về sau.”

Jamil được dẫn vào một hội trường rộng mênh mông. “Xin mời ngồi,” Chủ tịch Hội đồng Học thuật Đế chế nói. Ông ta giới thiệu Jamil, hội đồng giám khảo, huy chương và thủ tục. Jamil ngồi trên một chiếc ghế da dày màu đen đối diện với hội đồng giám khảo. Cậu nhìn quanh lo lắng. Mắt cậu nhìn thấy Haske đang vẫy tay với cậu. Cậu chỉ đơn giản gật đầu, nhưng cậu nhận ra nàng có kiểu tóc mới.

“Bộ môn đầu tiên của chúng ta là đại số.” Chủ tịch công bố.

Các câu hỏi và phần trả lời mất khoảng hơn ba giờ. Jamil được hỏi về tất cả các môn. Cậu vui vẻ vì trả lời hầu hết tất cả và rất hài lòng với chính mình khi hội đồng giám khảo nghỉ ngơi để quyết định.

Ít phút sau, các vị giám khảo quay trở lại. Chủ tịch phát biểu dài, khen ngợi Jamil và kết luận: “Chúng tôi nhất trí kết luận là anh đã xuất sắc vượt qua kỳ thi. Do đó chúng tôi đề nghị Đức vua Sacha của Pashia trao giải thưởng với Huy chương vàng Kiến thức cao cho anh.”

Jamil đứng đó đầy vẻ hoài nghi nghe chủ tịch hội đồng giám khảo nói. Cậu hạnh phúc đến nỗi không biểu hiện được gì. Cậu mỉm cười và nhìn về hành lang nơi Haske đang nhảy, phấn khích vỗ tay. Nàng chạy xuống về phía cậu và ôm chầm lấy cậu say đắm. “Tốt lắm! Tôi tự hào về bạn. Tôi thực sự ấn tượng.” Nàng bắt đầu khóc khi nàng ôm ghì lấy cậu một lần nữa.

“Tôi đã làm được là vì bạn.” Cậu thì thầm vào tai nàng.

“Tôi hiểu và cảm ơn bạn.”

Haske đưa Jamil đến cung điện trong chiếc xe chính thức của nàng.

Nữ hoàng Natasha đã phá vỡ nghi thức hoàng gia để chào đón Jamil bên ngoài cánh cửa không lồ với nụ cười như mọi khi. Bà rất thích thú. “Tốt lắm, con trai của ta.” Bà nói và ôm chèo lấy cậu lần đầu tiên kể từ khi cậu đến Pashiapolis. “Ta thực rất vui và tự hào về cậu.” Bà nói, dẫn cậu vào phòng ăn. “VẬY, cậu cũng là cậu bé vàng nữa không chỉ có khuôn mặt đẹp trai. Cậu thấy đấy, rất nhiều người không qua được kỳ thi này. Thật là phi thường, cậu vượt qua xuất sắc. Thật là ngoài sức tưởng tượng. Nỗ lực đầu tiên. Rất xuất sắc!”

Haske lảng bỏ đi, để Jamil và Nữ hoàng ở lại bên bàn ăn.

“Chắc hẳn cậu rất đói.” Nữ hoàng tiếp tục. “Ta thấy cậu có vẻ sụt cân. Hôm nay chúng ta sẽ không chờ đợi Đức vua. Hôm nay là một ngày đặc biệt và Người sẽ hiểu.”

“Được ạ. Hạ thần rất hạnh phúc vì vượt qua kỳ thi và sẽ không bị trục xuất.”

“Chắc hẳn cậu rất hạnh phúc và tự hào. Bây giờ cậu có một huy chương để cho mọi người thấy khi quay trở về hòn đảo. Ta hy vọng cậu sẽ đưa công chúa đi cùng cậu. Công chúa cần một chút va chạm trong cuộc sống và cậu là người hoàn hảo để cho công chúa điều đó. Công chúa cần một chút phiêu

lưu và du lịch để công chúa nhìn nhận và đánh giá thế giới. Đó là lý do tại sao ta rất hạnh phúc cho cả hai. Cậu có thể trở lại đảo của một người hạnh phúc và tự hào, và như những người có khả năng đạt được việc phi thường.”

Jamil nhìn Nữ hoàng Natasha mà không nói gì.

“Thành thật mà nói, ta có cảm giác cậu có thể làm bất cứ điều gì... một cảm giác, với cậu tất cả mọi thứ đều có thể... cậu có thể nâng được cả núi. Ta không biết tại sao nhưng ta tin rằng cậu có thể biến điều không thể thành có thể. Ở tuổi mười lăm cậu đã lừa được hải quái với kế hoạch ba chú dê. Rồi, cậu lên tàu vào cuộc phiêu lưu để lấy lại chiếc chìa khóa. Trên đường, cậu có kinh nghiệm trong một vụ đắm tàu và vượt qua sa mạc. Cậu đã vượt qua rất nhiều trở ngại để đến được Pashia và hôm nay cậu đã vượt qua kỳ thi khó nhất ở vương quốc này. Điều đó là phi thường. Tốt lắm!

“Ta rất hạnh phúc về con gái ta nữa. Con bé rất lo lắng. Ta phải nói rằng con bé đã thay đổi rất nhiều kể từ khi cậu bước vào cuộc đời của nó. Ở Pashia chúng ta có một câu nói rằng một cô gái thay đổi hơn chục lần trước khi trở thành phụ nữ. Kể từ khi cậu đến đây, Công chúa Asia đã thay đổi, cô bé từ một cô gái thành một người phụ nữ. Công chúa đã trưởng thành. Công chúa đã đơm bông. Rộ hoa. Công chúa bây giờ là một người phụ nữ đã sẵn sàng bước vào cuộc sống. Cậu bước vào cuộc đời của con bé rất đúng lúc và ta có thể nhìn thấy cả hai cùng nhau trưởng thành với một tương lai tươi sáng. Ta muốn con bé trải nghiệm cuộc sống và đó là lý do tại sao ta sẵn sàng để cho con bé có một người như cậu đi bên cạnh cho an toàn.”

Khi mẹ cô bé kết thúc, Haske bước vào trong bộ quần áo mới oai nghiêm. Cô mặc một chiếc áo dài đỏ trên đôi giày gót cao. Cô đeo khuyên tai dài sáng bóng có đính vài viên kim cương. “Cuối cùng cũng có một cái gì đó trọng đại để ăn mừng.” Cô nói. “Em rất hạnh phúc. Hôm nay cuối cùng là ngày hạnh phúc nhất của cuộc đời em.” Cô ngắm kỹ mình trong một chiếc gương chạm khắc thạch cao tinh tế, rồi quay sang Jamil. “Jamil đã cho thế giới thấy tầm cỡ của trí tuệ của anh”.

Nữ hoàng Natasha đưa cho Jamil đồ uống. “Công chúa thật tuyệt đẹp phải không?” Bà thì thầm với một nụ cười rạng rỡ. “Cậu thực sự là một cậu bé may mắn đó.”

Haske bước lại gần. Jamil có thể ngửi thấy mùi nước hoa nàng dùng. “Em rất tự hào về anh, Jamil. Em rất hạnh phúc. Giờ anh có thể mơ ước những điều lớn hơn trong cuộc sống. Em hy vọng đó là một bước lớn hướng tới việc thực hiện ước mơ của anh.”

“Đừng mang công chúa nhỏ của ta đi. Chỉ có Đức vua Sacha mới biết những gì sẽ xảy ra. Người ra quyết định và quyết định của Người trong vương quốc này là cuối cùng đấy.” Nữ hoàng Natasha cảnh báo.

Khi họ ăn, vua Sacha bước vào phòng tay cầm nạng. Trông ông ta có vẻ buồn và Jamil cảm thấy có gì đó không ổn. Họ dừng ăn và đứng lên trong khi ông ta ngồi xuống. Jamil nhận thấy rằng lần đầu tiên kể từ khi họ gặp nhau, vua Sacha tránh nhìn mắt cậu. Jamil nhìn Haske, cô bé có vẻ cũng lo lắng. Nữ hoàng Natasha lo lắng hỏi: “Bệ hạ ổn chứ, bệ hạ yêu dấu của thiếp?”

“Không, ta không ổn.” Ông ta trả lời.

Họ ăn trong im lặng.

“Ta đã nghe chuyện người qua được kỳ thi đầu tiên.” Đức vua Sacha bắt đầu, vẫn không nhìn trực tiếp vào Jamil. “Như người có thể thấy ta không có tâm trạng vui để trao huy chương cho người.” Dừng lại một lúc lâu. Rồi ông ta bắt đầu nói vội vã. “Ta ra lệnh người phải đấu với ba quái thú trong vòng bốn mươi tám giờ tới. Người chịu quản thúc tại nhà từ bây giờ cho đến lúc cuộc chiến để người không bỏ chạy.” Khi ông ta nói, Jamil nhìn nhà vua và thấy trời đất sa sầm. Cậu cảm thấy như muốn hét lên nhưng vẫn giữ bình tĩnh. “Người sẽ được trao huy chương và chiếc chìa khóa nếu người chiến thắng trong cuộc chiến và đánh bại lũ quái thú. Người đã chọn đi đến đây và lấy chìa khóa. Người đã có rất nhiều cơ hội thay đổi số phận, nhưng người đã không chọn. Tất cả mọi thứ đều có giá của nó. Không có gì là dễ dàng và rẻ rúng cả. Chúc may mắn, Cậu bé Diệu kỳ.”

Nữ hoàng Natasha gục xuống. Haske khóc òa lên.

“Nhưng cậu bé đã phải chịu đựng quá đủ....” Nữ hoàng Natasha phản đối.

“Nhưng không phải ở vương quốc của ta và không phải vì chiếc chìa khóa. Đây là vương quốc của ta và nhiệm vụ của ta là bảo vệ những truyền thống vương quốc. Để ta nhắc các người rằng ta là Vua của xứ Pashia và Người canh giữ chiếc chìa khóa.” Khi hai thị vệ hộ tống Jamil ra khỏi phòng ăn, cậu nghe thấy vua Sacha nói: “Đây là vương quốc của ta và không có ai được thách thức ta ở đây và được đi tự do.”

* * *

“Thực sự quái thú là gì?” Jamil hỏi một người thị vệ

“Quái thú có thể là một nửa vật nửa người. Nó có thể được tạo thành từ các bộ phận khác nhau của động vật. Cậu biết đấy, Nhà vua Sacha có mười lăm quái thú và tất cả đều khác nhau. Không có hai con quái thú nào giống hệt nhau. Tất cả đều có tính năng khác nhau của động vật. Quái thú điển hình nhất tại vương quốc này có đầu của một con sư tử, cơ thể của tê giác, bàn tay của con người và chân của một con ngựa.”

“Cảm ơn.” Jamil nói phần nào bối rối vì cậu thậm chí không biết mình sắp phải đánh nhau với con gì nữa.

“Nhìn kìa,” thị vệ tiếp tục nói vô tư. “Tôi có thể thấy Đức vua Sacha đã chọn ba con cậu sẽ phải chiến đấu. Chúng là ba con đứng đầu. Thực tế cậu sẽ không đánh được quái thú, chúng sẽ giết cậu. Chúng là những vũ khí bí mật của Đức vua Sacha. Vũ khí của phương án cuối cùng, một số người gọi chúng thế. Ông ấy rất quý chúng và sử dụng chúng để loại bỏ kẻ thù của mình và chúng cũng được dùng để loại bỏ bọn tội phạm cứng cổ bị kết án tử hình. Ông ta thích xem lũ quái thú nuốt sống người.”

“Tôi hiểu, nhưng tôi đã làm gì sai.”

“Cậu thì nghĩ rằng cậu không làm gì sai trái, nhưng đây là vua phán quyết.”

“VẬY, TÔI KHÔNG ĐÁNH NHAU VỚI CHÚNG.”

“KHÔNG. CẬU SẼ BỊ CHÚNG GIẾT CHẾT NGAY.” THỊ VỆ GIẢI THÍCH THĂNG THỪNG.

“VÀ TÔI KHÔNG THỂ XEM CHÚNG NHƯ THẾ NÀO?”

“KHÔNG, CẬU KHÔNG THỂ.”

“CÓ AI TỪNG GIẾT CHẾT QUÁI THÚ CHƯA?” JAMIL HỎI.

“CHƯA. NHIỀU NĂM TRƯỚC ĐÂY, CHỈ CÓ MỘT NGƯỜI THOÁT KHỎI VÒNG ĐẤU VÀ BỎ CHẠY.”

Jamil cười nhạo chính mình trong căn phòng. Cậu tự hỏi sao cậu không bao giờ suy nghĩ đến chuyện đánh nhau với quái thú một cách nghiêm túc. Có lẽ bởi vì cậu nghĩ về Haske nhiều hơn bất cứ điều gì khác. Ngay cả khi quái thú được đề cập trong những lần trò chuyện, Jamil không bao giờ bận tâm chú ý đến những gì được người ta nói. Cậu có cơ hội nhìn thấy chúng với Haske, người mà có lần đùa dọa ném cậu vào lũ quái thú. Mọi người đều biết chúng được nuôi giữ trong mật điện và được thả ra chỉ vào những lúc rất hiếm để ăn tươi nuốt sống con người. Chưa hề bao giờ thoáng qua tâm trí của Jamil là một ngày nào đó cậu sẽ vào vòng đấu với chúng. Cậu không bao giờ nghĩ rằng vua Sacha sẽ đưa cậu vào một cái chết tàn bạo như vậy. “Sau cùng, chuyện này sẽ làm cho nữ hoàng và công chúa đau khổ. Vậy, mình chẳng có ý nghĩa gì với Đức vua.” Jamil nghĩ. Khi cậu ngồi lặng lẽ trong căn phòng, Jamil cố tưởng tượng hình dung hình ảnh của loài động vật quái đản này. “Ít nhất mình đã nhìn thấy hải quái trước khi mình lừa nó.” Cậu cay đắng nghĩ.

“ƯỚC NGUYỆN CUỐI CÙNG CỦA CẬU LÀ GÌ?” NGƯỜI THỊ VỆ HỎI JAMIL.

“ĐƯỢC NHÌN THẤY CÔNG CHÚA TRƯỚC TRẬN CHIẾN.”

“CÔNG CHÚA ĐÃ XIN PHÉP RỒI VÀ ĐỨC VUA SACHA ĐÃ ĐỒNG Ý.”

Người thị vệ bước đi và rồi một lúc sau quay lại. “CÂU HỎI CUỐI CÙNG, CẬU MUỐN ĂN GÌ VÀO BỮA CUỐI CÙNG?”

“NÓ CÓ QUAN TRỌNG KHÔNG?”

“CÓ, VÌ ĐÂY LÀ BỮA ĂN CUỐI CÙNG CỦA CẬU.”

Jamil không trả lời. Đêm hôm đó, cậu ngủ khá ngon. Khi thức dậy, mất một lúc cậu nhớ ra rằng đây là ngày cuối cùng mình sống. Việc cậu sắp thực hiện không khiến cậu cảm thấy lo lắng một chút nào.

Như cậu đã chuẩn bị cho trận chiến, Jamil giấu mảnh vải của Hakuri tặng cậu vào áo của cậu. “Thứ này rất quan trọng đối với mình. Có thể mình sẽ chết cùng nó.” Cậu nghĩ.

“Jamil,” một giọng thét to vang lên. “Chuẩn bị cho cuộc hành trình cuối cùng đi.”

Khi cậu chuẩn bị tinh thần, Jamil bước ra khỏi căn phòng và mang theo chiếc túi của mình. “Đó là tất cả những gì mình có.”

“Đấy là cách tốt nhất để chết. Như một người dũng cảm ra đi không còn âu lo vì bất cứ ai nữa.” Tên thị vệ nói.

Tại sân thi đấu trong nhà khổng lồ ở trung tâm Pashiapolis, Jamil được hộ tống vào một căn phòng ngầm dưới lòng đất. Ngay cả khi cánh cửa bị khóa đằng sau, Jamil không cảm thấy sâu thẳm trong mình rằng cậu sắp chết.

Khoảng nửa tiếng sau, có một tiếng gõ cửa và người thị vệ đi vào cùng với Haske. Nàng cười hạnh phúc, và thậm chí nháy mắt với cậu. “Em tới đây để nói lời tạm biệt. Em luôn ngưỡng mộ lòng can đảm của anh và sẽ luôn nhớ về anh. Anh đã dạy em rất nhiều điều. Hãy mạnh mẽ và đừng sợ. Anh đã dùng cái đầu nhiều lần và giờ là lúc để dùng nó lần nữa. Nó là cái đầu của anh, đừng để mất.” Cô quay sang phía người thị vệ. “Ta có thể được vài phút một mình bên cạnh người này được chứ?”

“Người có thể được hai phút, thưa Công chúa Quyền quý Asia của đất Pashia.” Người thị vệ lịch sự trả lời.

Haske đưa cho cậu một cái lon bằng thiếc nhỏ, cỡ ngón tay cái. “Giấu nó đi.” Nàng thì thầm.

Cậu cầm lấy và giấu nó trong quần áo. “Nó là cái gì?”

“Nó là thuốc mỡ.” Nàng thở khó nhọc. Haske đặt một cái tai nghe vào tai phải của cậu. “Em sẽ mách nước cho anh qua chiếc tai nghe này. Hãy làm

theo chỉ dẫn của em nhé. Em hiểu tất cả bọn quái thú. Em đã thấy chúng hành động và biết điểm yếu của chúng. Cùng với nhau hợp sức, chúng mình có thể hạ chúng.” Nàng nói thầm và nhìn thẳng vào đôi mắt cậu. “Anh Jamil! Đừng sợ, được không?”

“Không sợ.” Cậu quả quyết và bắt chặt tay nàng.

“Hết giờ rồi.” Tiếng nói của người thị vệ cùng lúc với cánh cửa mở.

“Chúc may mắn, Cậu bé Diệu kỳ.” Haske nói và bước đi.

“Công chúa đúng.” Người thị vệ nói. “Cậu cần nhiều may mắn mới chống lại được quái thú. Chúng là thứ sinh vật ghê tởm nhất mà tôi từng thấy. Cảm giác như thế nào khi biết mình sắp chết?”

Jamil không trả lời.

Mười lăm phút sau, Jamil được hộ tống vào vòng đấu. Cậu không sợ những lời đe dọa và chế giễu. Cậu cố gắng tránh nhìn vào đám đông nhưng lại vẫn muốn mình có thể thấy được ánh mắt của Haske. Từ nơi cậu đứng, ngay bên ngoài vòng đấu, cậu có thể nhìn thấy mái tóc xoăn bồng ở ô khán giả hoàng gia. Có vẻ như nàng đang giận dữ với đức vua Sacha. Cậu thấy nàng nổi giận ở khán đài, đầy sự tức giận. Ngay khi nàng mất khỏi tầm nhìn, một thị vệ bảo cậu bước lên. Cậu nhìn lên và có thể thấy mình trên một màn hình lớn với dòng chữ BƯỚC ĐI CUỐI CÙNG được viết bên dưới.

Chủ sự nghi lễ bước vào vòng đấu cầm chiếc micrô. Vòng đấu thật lớn, phải khoảng gấp ba lần cỡ của vòng đấu đấm bốc thông thường. Ở chính giữa ở sân vận động sáng lên. Người chủ nghi lễ yêu cầu trật tự. Người thị vệ mang chiếc chìa khóa để đám đông nhìn thấy. “Đức vua Sacha của xứ Pashia, Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con, là Người canh giữ chiếc chìa khóa và trách nhiệm của Người là phải bảo vệ bằng tất cả những gì cần thiết có thể. Người thanh niên này đã đến đây, được gọi là Jamil, công khai thách thức Nhà vua Sacha bởi muốn lấy chiếc chìa khóa. Để tiếp tục gánh vác trách nhiệm hoàng gia, Đức vua Sacha đã chọn ba quái thú để bảo vệ chiếc chìa khóa. Như các vị đã biết, quái thú chưa bao giờ thất bại vì chúng

là kẻ chinh phục tối thượng của loài người. Chưa có ai từng hạ được quái thú.

“Như Đức vua Sacha luôn nói ‘Loài người bản chất là ngốc. Họ chơi với lửa và bị thiêu đốt.’” Người chủ nghi lễ bước đến gần Jamil. “Cứ mỗi giây phút lại có một người ngu ra đời, chàng thanh niên ngu ngốc này đã chọn cái chết và sẽ chết trước mắt chúng ta. Đó là lựa chọn của anh ta. Như các vị đã biết, triết lý cuộc sống của Đức vua Sacha rất đơn giản. Số phận là tự chuốc lấy chứ không phải là cơ hội chớp lấy. Chàng thanh niên Jamil đây là ví dụ dành cho những ai không chịu hiểu, y đã rời đảo Tatasi và đến tận đây để lấy chiếc chìa khóa. Y đã chọn vương quốc này, y chọn ở đây ngày hôm nay và chết ngày mai.”

Có những bài thánh ca và tiếng hát vang lên trong sân vận động. Một ai đó hát: “Vài phút nữa cậu sẽ ra đi”. Những người khác thì hò hét: “Cho chúng tôi biết lời nguyện cầu cuối cùng của cậu là gì đi.” Jamil không bận tâm. Cậu nhìn kỹ về phía khu hoàng gia và nhận ra Haske không còn ở đó.

“Để cậu ta chết đi! Để cậu ta chết đi! Để cậu ta chết đi!” Từ đám đông có nhiều người hô lớn.

Khi cậu đứng đó đợi chờ để nhìn thấy những con quái thú lần đầu tiên, Jamil nghe thấy tiếng ồn ở tai phải cậu. “Jamil, Haske của anh đây. Gật đầu hai cái nếu anh nghe thấy”. Sự thích thú trong chất giọng Haske phát ra từ tai nghe. Jamil bình tĩnh lại và gật đầu hai lần. “TUYỆT! Chúng mình đang cùng hành động, chúng mình có thể cùng nhau đánh bại quái thú. Em hiểu chúng rất rõ vì em chơi với chúng khi chúng còn nhỏ và rất lâu từ trước khi chúng được người ta huấn luyện để ăn thịt người. Em đã thấy chúng hành động và biết điểm yếu của chúng. Thông thường, đừng đến gần bất cứ con quái thú nào. Thú vật luôn là thú vật. Anh cần phải tập trung hết sức. Không được sao nhãng sự chú ý. Anh không được phép mắc bất kỳ sai lầm nào. Cũng như với hải quái, chỉ có một kẻ chiến thắng và không có cơ hội thứ hai! Anh có nghe em nói không?”

Jamil gật đầu hai cái nữa.

“Tuyệt. Dùng trí tưởng tượng của anh như khi anh lừa hải quái. Vào cuộc chiến không hề sợ hãi chút nào. Hãy quyết tâm. Tự tin vào bản thân, sức mạnh và khả năng. Chiến thắng và chìa khóa là thuộc về anh thân yêu nhất của em. Anh vẫn nghe thấy đấy chứ?”

Lần nữa Jamil lại gật đầu hai cái.

Người chủ nghi lễ tiến đến chỗ Jamil. “Cậu đã sẵn sàng chưa?”

“Rồi, đưa chúng tôi đây.” Cậu trả lời tự tin.

“Thưa Đức vua cao quý của xứ Pashia, cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con, thưa Công chúa Quyền quý Asia, thưa các quý bà, quý ông, chàng thanh niên thách thức quái thú, nói y đã sẵn sàng đánh. Đây là luật bắt buộc:

“Với tinh thần công bằng, Jamil sẽ đánh nhau với từng quái thú một. Chúng ta tin như thế là công bằng. Cậu hiểu chứ?”

“Hiểu.” Jamil gật đầu.

“Như vậy là đồng ý và cậu sẽ được chấp thuận.” Chủ nghi lễ thông báo.

“Điều đó có nghĩa gì?” Jamil hỏi.

“Không ai được phép đến và giúp cậu, ngay cả khi cậu đang bị tấn công.”

“Nhưng tôi được biết là quái thú có người huấn luyện điều khiển giúp chúng.” Jamil phản đối.

“Cậu cần chiếc chìa khóa chứ không phải quái thú.”

“Đúng vậy.” Jamil thừa nhận.

“Đó là cuộc chiến với từng con quái thú. Không có hòa.”

“Đồng ý.”

“Không được chạy ra khỏi vòng.”

“Đồng ý.”

“JAMIL.” Giọng nói lớn của người chủ nghi lễ vang khắp tòa nhà. “Cậu đã sẵn sàng chưa?”

“RỒI!”

“Con quái thú đầu tiên.” Người chủ nghi lễ bước ra ngoài vòng đấu.

Giọng nói Haske vang lên qua chiếc tai nghe: “Trận đấu bắt đầu. Bình tĩnh. Con quái thú đầu tiên là con em gọi là dã thú. Nó có cái đầu voi, không có vòi dài và ngà sắc, thân hình như khi đột và chân ngựa. Con dã thú này rất khỏe và sức mạnh của nó là khả năng đâm nạn nhân cho tới chết. Nó có những cú đâm chí mạng chính xác mà mọi người gọi nó là Sát thủ Quả đấm. Vũ khí chính của loài thú ăn thịt này là bao đấm có gai nhọn. Dù có làm gì thì cũng xin đừng đến quá gần và đừng chớp mắt khi chiến đấu với nó. Đừng lo, em biết nó có điểm yếu đấy. Rất dễ đánh bại nó.”

Tiếng hò reo vang dậy khi con quái thú đầy kiêu căng bước chậm vào vòng đấu. Người huấn luyện kiềm chế nó khỏi tấn công Jamil ngay. Quái thú bắt đầu nhảy xung quanh vòng đấu đến phía khán giả hò reo. Người ta gọi Jamil vào trung tâm vòng đấu. Cậu đứng đó bằng hai phần ba kích cỡ của quái thú và lần đầu tiên cậu thực sự thấy sợ. Con quái thú khổng lồ, gào và thở phì phò đầy vẻ sốt ruột. Thân hình khi đột của nó được sơn và nó mặc một chiếc quần ngắn sắc sỡ. Jamil quan sát con quái thú từ đầu đến chân. Nó có những móng được làm đặc biệt, đàn hồi để có thể chạy, nhảy và tung ra những cú đấm chết người. Tim của Jamil gần như dừng lại khi người huấn luyện bỏ mảnh vải che bao tay. Mỗi bao tay to hơn đầu cậu và có cả tá những mũi gai kim loại sáng bóng sắc nhọn nhô ra. Người huấn luyện hỏi Jamil “Cậu có muốn sờ không?” Jamil không trả lời và không định chạm vào mũi gai sáng bóng sắc nhọn. “Chúng không phải là vũ khí gây giết người đúng không?” Người huấn luyện cười nói.

“Đừng sợ Jamil.” Giọng Haske phát ra từ tai nghe. Tiếng chuông kêu báo hiệu cuộc đấu bắt đầu. “Nhớ là đừng đến quá gần nhé.” Haske khuyên. “Nó có thị giác kém lắm và chỉ đánh được ở cự ly gần. Giữ khoảng cách. Di chuyển ở vùng rìa, dọc theo dây thừng. Nó ghét tấn công ở ngoài rìa vòng đấu. Vùng tấn công là ngay chính giữa vòng đấu và ở tốc độ cao. Chỉ cần giảm nhịp chậm lại và di chuyển xung quanh vòng tròn. Nó phải cần một lát mới tung ra được cú đấm chết người và phải thực hiện những động tác thủ tục lễ nghi rườm rà.”

Con quái thú nghiêng về phía dây thừng và bắt đầu chạy qua vòng đấu từ đầu này đến đầu kia. Giọng Haske nhắc lại: “Đây được gọi là sợi dây gây mê. Chơi trò này với nó và chạy đến phía đối diện đi. Nó bắt đầu tung cú đâm đấy.” Khi con quái thú bắt đầu chạy và tăng tốc thì khán giả hò reo, cổ vũ. “Hai lượt nữa nó sẽ tung ra cú đâm đầy chết chóc. Em sẽ cho nó mù bằng tia laser vô hình ngay bây giờ đây. Nó sẽ tiếp tục chạy nhưng sẽ dễ bị tấn công vì nó không nhìn thấy gì hết.” Jamil nhận ra con quái thú đang chạy không mục đích và hết tốc độ. Cậu đứng và quan sát nó. Người huấn luyện đang lo lắng và hét lớn ở ngoài. “Jamil”, Haske lo lắng. “Nó mù hoàn toàn và đây là thời điểm thích hợp nhất để hạ gục nó đi. Khi nó chạy đi chạy lại, ngáng chân nó để nó có thể ngã. Nó mà ngã là không bao giờ đứng dậy được.” Jamil đợi đúng thời điểm tốt nhất, xoạc người ngáng chân. Con quái thú ngã xuống bao tay sắc nhọn và máu chảy ra từ mặt. Jamil trở lại góc vòng đấu khi người huấn luyện vội vã chạy đến chăm sóc quái thú. “Tốt lắm. Đúng lúc lắm. Hành động tuyệt vời.” Haske nói. Một không khí kinh hoàng hoảng sợ trong vòng thi đấu lúc con quái thú bị lôi ra khỏi vòng.

“Người ăn gian.” Một ai đó hét lên từ rìa vòng đấu.

“Tiếp cho Jamil đồ uống ngay.” Chủ sự buổi nghi lễ nói qua micrô.

“Jamil,” giọng nói của Haske phát ra. “Đừng uống bất cứ thứ gì họ cho anh đấy nhé. Đức vua Sacha có kế hoạch B là bỏ thuốc độc. Tập trung vào trận chiến tiếp theo.”

Jamil ngồi và đợi. Cậu vui vì đã hạ được con quái thú đầu tiên, điều mà chưa ai làm được. Cậu hạnh phúc vì Haske đã sát cánh bên cậu trong trận chiến này. Hạnh phúc vì có gì đó đã kết nối họ dù không nhìn thấy được. Cậu hạnh phúc, tự tin và có thể thậm chí còn cười cười với mấy người phục vụ sàndấu.

“Nước tăng lực cho cậu đây, Jamil.” Một nữ tì nói cùng chiếc ly thủy tinh trên tay. “Cậu cần nhiều năng lượng để chiến đấu với quái thú tiếp theo.”

“Đừng ngã lòng vì bất cứ gì họ nói nhé.” Haske tiếp tục cảnh báo. “Cô ấy làm việc cho đức vua Sacha. Có thuốc độc trong đó.”

Jamil lịch sự từ chối đồ uống.

“Cậu đã sẵn sàng cuộc chiến với con quái thú thứ hai rồi chứ?” Chủ sự hỏi.

“Rồi.”

“Tới lượt quái thú thứ hai.” Ông ta thông báo và nhắc lại trong vòng.

Khi con quái thú thứ hai xuất hiện, đám đông hò hét và kêu gào. Haske trấn an cậu. “Đừng bị áp đảo đe dọa bởi đám đông. Đây là con mà em gọi nó là Ma cà rồng, nó có đầu của đại bàng, thân dê và chân của cãng-gu-ru. Đừng bị lừa, nó có cánh và có thể bay lên. Chân cãng-gu-ru khi cần thiết tự tách thành cánh và có những cái móng vuốt chết người.”

Jamil sốt ruột nhìn dán mắt con quái thú nhưng không thể không nghe rõ tiếng hét của đám đông: “VÙNG CẤM BAY, VÙNG CẤM BAY!” Khi cậu đang băn khoăn đó là cái gì, thì Haske giải thích. “Đám đông làm lưới sắt vòng đầu để ngăn không cho anh bay đi mất.” Jamil đến gần con quái thú hơn. Có năm huấn luyện viên quanh nó. Cậu có thể thấy những móng vuốt sáng bóng đang được họ lau chùi cho bóng. Cậu nhắm mắt trước con quái thú một lúc. Khi liếc nhìn, Jamil nhận thấy huấn luyện viên cởi dây buộc cánh và phun vào đó một thứ gì đó. Con quái thú này thấp hơn Jamil.

Người chủ nghi lễ yêu cầu trật tự: “Thưa Đức vua Sacha của xứ Pashia, Nhà vua của Con người và Nhà vua của Muông thú.”

Đám đông đồng thanh hô lên: “Cầu mong Người mãi mãi trị vì chúng con.”

Người chủ nghi lễ tiếp tục, “Đức vua đã lắng nghe lời nguyện cầu của mọi người và quyết định vùng cấm bay.”

Những lời tung hô lớn và tiếng hò hét của đám đông vang lên lần nữa: “VÙNG CẤM BAY! VÙNG CẤM BAY!”

“Hãy nghe tiếng trống trận chiến vang lệnh.” Chủ nghi lễ nói.

Một đội tám cậu bé mặc đồng phục đánh trống bước về phía Jamil hát:

“Người hết đường chạy trốn

Người hết chốn nấu thân

Người hết nẻo xa bay

Người tự mình xoay sở

Jamil, người tự mình xoay sở!”

“Jamil, lưới chăng rồi và ánh đèn sẽ mờ đi khi có pháo hoa, để giải trí cho dân chúng mà. Đừng sợ. Không phải sợ. Đức vua Sacha cấm bay vì Người nghĩ anh có thể bay. Người không cho bất cứ cơ hội nào cả. Con Ma cà rồng là một trong những quái thú hủy diệt mạnh nhất từng được tạo ra. Cái móng vuốt của nó gắn thuốc nổ và nó có thể tấn công bất cứ vật thể nào dù đang chuyển động trên mặt đất hay đang bay. Cấm bay vì nó được tạo ra để tấn công từ mặt đất. Khi tấn công, thì nó bắt đầu nhảy lên từ giữa vòng đấu. Để đánh bại nó anh cần phải dụ nó vào vị trí thích hợp và rồi lừa nó. Đầu tiên hãy vào góc. Rồi hãy giả vờ như đang sắp bay. Đương nhiên đó chỉ là động tác giả. Một khi nó đã chốt mục tiêu vào anh, nó sẽ tính toán khoảng cách và hướng đến. Như một con đại bàng, khi đã chốt mục tiêu vào thứ gì đó, nó sẽ không thể đổi hướng giữa không trung được. Kế hoạch của em là cho nó tấn công vào góc rồi tự đốt cháy nó ở đấy. Nếu chúng ta thành công, móng vuốt nguy hiểm của nó đánh bập vào vành gỗ ở rìa vòng đấu và bắt lửa, sẽ đốt cháy nó. Quái thú sẽ chỉ phóng được thuốc nổ vào da thịt thân thể mà không vào gỗ. Cần lanh lợi và linh hoạt nhất. Thời gian là điều thiết yếu. Quá sớm một giây là anh thôi rồi. Quá chậm một giây thì anh cũng thôi rồi. Anh phải làm thật chuẩn xác.”

Jamil và Ma cà rồng nhìn nhau hồi hộp khi cả hai đi xung quanh khởi động. Jamil tiến tới góc và ngồi trên sợi dây thứ hai nhìn lên ra vẻ cậu chuẩn bị phóng mình bay lên “Tốt lắm.” Haske nói. “Khiến nó tin rằng anh đang sắp nhảy lên để bay.”

Ma cà rồng rút về góc của nó và bắt đầu lắc mình nhảy nhảy. “Jamil, nó hoàn toàn tấn công phía trước... hãy chuẩn bị làm mục tiêu.” Đám đông bắt đầu cổ vũ con Ma cà rồng : “HẠ CẬU TA ĐI! HẠ CẬU TA ĐI!”

Ma cà rồng mở miệng và dang đôi cánh vài giây và lao tới. Ngay lúc đó nó tung ra hai cái móng chân nhằm bổ thẳng vào cậu, Jamil nhảy xuống và lăn xuống sàn. Ma cà rồng ngã qua cậu và lao thẳng về phía góc vòng đấu. Khi cậu lăn, Jamil có thể nhìn thấy pháo hoa và con Ma cà rồng vỗ cánh, gầm lên đầy tuyệt vọng. Đám đông cũng gào lên. Pháo hoa tiếp tục khi vụ nổ bắt lửa với góc vòng đấu. Ma cà rồng bị chính lửa của nó thiêu đốt.

“Làm tốt lắm Jamil! Tốt lắm. Bấm giờ hoàn hảo. Mọi người tưởng anh sẽ nhảy lên trong khi anh lại lăn xuống. Nhìn nó bị cháy kìa? Đừng thương xót nó. Có thể chính là anh đang bị thiêu đốt như thế. Xin nghỉ ngơi đi.”

“Tôi có thể vào nhà vệ sinh được chứ?” Jamil hỏi người chủ nghi lễ.

“Được chứ, ở yên đó cho tới khi nào tôi gọi cậu.”

Jamil nhìn Ma cà rồng lần nữa. Đôi mắt nó phồng rộp trong tiếng gầm đau đớn, đập đập đôi cánh. Huấn luyện viên tuyệt vọng cố gắng đưa nó ra khỏi đồng lửa.

“Đi đi và nghỉ ngơi Jamil.” Haske nài nỉ. “Hãy mặc kệ Ma cà rồng bị đốt trong chính đồng lửa của nó.”

Jamil được hộ tống vào nhà vệ sinh.

“Tốt lắm.” Giọng Haske nói phát ra sau một lúc. “Anh đã làm được điều mà chưa từng ai làm được, hạ gục hai con quái thú theo kiểu xiên táo.” Sau đó là một hồi yên lặng lâu. Và rồi Jamil tiếp tục nhận được tiếng Haske ở tai nghe. “Có thể anh đã không thấy nó, nhưng Ma cà rồng đã bị cháy cho đến chết ở góc vòng đấu của anh. Họ đang chuẩn bị vòng đấu cho quái thú cuối cùng. Em cũng vừa đến chỗ gần vòng đấu. Nếu anh vẫn còn thuốc mỡ, hãy bôi vào hai mắt ngay bây giờ. Bôi vừa phải thôi. Nó cần một thời gian để kích hoạt.” Jamil làm như lời Haske yêu cầu và lại giấu tuýp thuốc vào quần áo.

Khoảng nửa tiếng sau, người lính canh đến và hộ tống Jamil đến vòng đấu. Haske tiếp tục nói qua tai nghe: “Em nhìn thấy anh đang đi ra nhưng đừng tìm em. Anh sắp đối đầu với con vật nguy hiểm nhất từng được tạo ra và là vũ khí nguy hiểm nhất của Vua cha Sacha trong kho vũ khí của ông

ấy. Đừng sợ Jamil, chúng ta sẽ cùng nhau đánh bại nó. Dù có chuyện gì xảy ra cũng đừng hoảng loạn. Con quái thú có cái đầu sư tử với một sừng ở giữa, đôi tai của linh dương, thân dê, cánh tay dài và mang đôi chân của loài người. Nó được gọi là Nhà ảo thuật.”

Đám đông đứng dậy và cổ vũ Nhà ảo thuật khi nó bước vào vòng đấu cùng hai huấn luyện viên. “Đừng bị đe dọa bởi con này, sức mạnh của nó ở chiếc đuôi rắn mà lúc này được giấu kín mọi người. Khi đã sẵn sàng, nó sẽ đem ra và phóng nọc độc chết người vào anh, thứ nọc sẽ làm anh tê cứng, khiến nó dễ tấn công và nuốt sống anh. Khi anh có thuốc mỡ ở mắt, anh sẽ nhìn thấy cái đuôi rắn xuất hiện và nhìn thấy nọc độc nó phóng ra. Anh phải lắt léo tránh nó và sống sót. Nhà ảo thuật sẽ mất nhuệ khí nếu nọc độc không làm tê cứng con mồi. Nó không thể ăn thịt con mồi trừ phi có nọc độc. Đó là cách duy nhất để nó tạo nọc độc mới.” Haske thì thầm. “Anh Jamil”, cô tiếp tục. “Em có thể nhìn thấy tay huấn luyện viên đang chỉ dẫn cho nó bắt đầu trận đấu. Em lo anh phải đấu một đối một đây. Chúc may mắn.”

Jamil nhìn tổng thể và xác định kích cỡ của con quái thú.

“Jamil,” người chủ nghi lễ hô. “Cậu đã sẵn sàng chưa?”

“Rồi, tôi đã sẵn sàng.”

“Cậu có muốn nói lời nguyện cầu cuối cùng không?”

“Chúa hãy cứu giúp tất cả chúng ta.”

Haske cảnh báo cậu không được đến quá gần quái thú. “Nó có thể gây thương tích cho con mồi trong trận chiến mặt đối mặt trước khi nó phóng nọc độc.” Cô thì thầm. “Tránh va chạm hết sức có thể. Con quái thú này muốn vật nhau với anh nhưng đừng. Nó cắn và răng nó có thể rất nguy hiểm.”

Jamil bắt đầu nhảy xung quanh sàn đấu.

Quái thú ngay lập tức thay đổi hướng và cố gắng tóm Jamil bằng đôi tay dài. Jamil nhảy tránh bất cứ sự va chạm nào. Cậu luôn hướng đôi mắt về phía con quái thú và khi nó dừng Jamil tặng nó hai cú đấm. Quái thú giật

mình. Nó lắc đầu và lao về phía trước. Jamil tránh sang bên và đấm nó khi nó băng qua.

“Xử lý tốt lắm.” Haske hét lên. “Nó không ngờ bị phản đòn. Đánh tiếp đi.”

Một lúc sau quái thú dừng lại, gầm rú và nhảy theo nhịp của bài hát quen thuộc được chơi ở sân vận động trong lúc đám đông hò reo: “XIN ĐỪNG THƯƠNG XÓT! GIẾT NÓ ĐI! GIẾT NÓ ĐI!” Jamil tránh va chạm gần, và chạy xung quanh rìa vòng đấu.

Ảo thuật gia quay sang Jamil và cố gắng bắt cậu nhập trò đấu vật nhưng Jamil đã tránh né thành công. Chẳng có bất kỳ dấu hiệu cảnh báo nào, Ảo thuật gia tung một cú đấm chết người vào Jamil. Cậu ngã xuống còn đám đông thì gào lên cổ vũ. Ảo thuật gia đợi cậu đứng dậy và rồi tung một cú đấm nữa. Jamil choáng váng và ngã xuống lần nữa. Máu mồm máu mũi văng ra. Ảo thuật gia sướng quá nhảy một vũ điệu giữa sàn đấu. Đám đông rất khoái trá khi thấy Jamil ngã xuống sàn và họ hò hét “KẾT LIỆU NÓ ĐI! HÃY XEM ẢO THUẬT GIA RA TAY! ẢO THUẬT GIA DỪNG PHÉP ĐI!”

Jamil bây giờ mới thực sự đau đớn và khi cậu cố gắng đứng dậy tiếp tục đánh, ảo thuật gia liền đá cậu. Quái thú nâng Jamil lên và nắm lấy cổ cậu. Đôi mắt Jamil phồng lên và cậu gào thét. Quái thú có vẻ thích thú điều đó lúc nó nắm cậu mỗi lúc một chặt hơn. Khi Jamil cảm thấy mình không thể thở được nữa, cậu nhắm mắt. Quái thú thả lỏng và đưa cậu xuống gần mặt nó hơn. Nó thè lưỡi ra, như thể để chọc ghẹo cậu. Jamil mở mắt và yếu ớt nhìn thấy nếp nhăn ở phía trước của cái đầu sư tử. Vẫn giữ Jamil, Ảo thuật gia đập vào đầu cậu ba lần và ném cậu ra khỏi vòng đấu. Có tiếng vỗ tay ầm ầm tán thưởng trên sân vận động. Ảo thuật gia tiếp tục nhảy múa ở giữa vòng đấu. Jamil nghe tiếng Haske, nhưng không hiểu nàng đang nói gì. Cậu nằm trên mặt đất quẫn quại đau đớn. Jamil nhắm mắt lại một lúc và hình dung thấy Haske đang đứng cạnh giục cậu dậy. Jamil nghĩ mình văng nghe thấy nàng nói điều gì như: “Anh đã ngã nhưng đừng bỏ cuộc! Anh vẫn có

thể đánh bại con ảo thuật gia này!” Gắng hết sức cậu mở mắt nhưng không thấy nàng ở đó. Có vài người quanh cậu đang tranh thủ hò hét chửi bới cậu.

“Ném nó vào cho quái thú xơi!” Tiếng hét của chủ sự nghi lễ. Mấy gã phục vụ sàn đấu nâng Jamil dậy khỏi sàn và lẳng cậu vào vòng đấu. Khi quái thú lao tới đánh cậu tiếp, cậu đủ tỉnh táo đánh vào bụng nó trước và đứng dậy. Quái thú dính đòn đau. Động tác này cho Jamil vài giây để định thần, và tiếp tục nhảy vào đấm đá quái thú. Cả hai đều đứng ở giữa vòng đấu, tặng nhau những cú đấm hung tợn cho đến khi Ảo thuật gia dừng và chạy về phía dây cáp. Có thêm âm nhạc, khán giả hát và vỗ tay.

“Giờ hãy sẵn sàng đối phó với ảo thuật gia.” Haske nói với cậu. Cái đầu sư tử và đôi tai linh dương bắt đầu xoay vòng quanh chậm chậm để hứng lấy tiếng vỗ tay khen ngợi từ khán giả. “Đừng để bị nó lừa bởi cái trò này.” Haske cảnh báo. “Nó cố làm sao lẳng sự chú ý đấy.” Khi Ảo thuật gia quay đầu về phía khán giả, nó vẫn xoay vòng cái đầu của nó và gầm lên, giọng Haske bắt đầu lo lắng “Nó sử dụng bước nguy hiểm nhất lúc này. Nhìn thật kỹ và anh sẽ thấy cái đuôi răn xuất hiện hướng về phía anh. Anh có nhìn thấy không?”

Jamil gật gật đầu.

“Đừng sợ. Anh sẽ thấy không ai trong đám khán giả trừ huấn luyện viên của nó và em cũng thấy. Anh có thể nhìn thấy thứ vũ khí vô hình. Anh có con mắt thứ ba như em đã nói rồi.” Haske nói.

Ảo thuật gia tiếp tục mua vui cho đám đông bằng cái đầu lắc lắc và tiếng gầm gào. Cái đuôi răn giờ đã lộ ra và nhắm vào Jamil. “Một khi đã sẵn sàng, Ảo thuật gia sẽ dừng lại và phóng nọc độc vào anh. Nó có thể nhìn rõ anh dù xoay mặt về phía đám đông. Nó có mắt ở đằng sau đầu. Đừng chớp mắt.” Ảo thuật gia tiếp tục nhảy nhót quanh vòng đấu, lúc lắc cánh tay của nó và làm sững sờ khán giả với cái đầu lắc lư và tiếng gầm rú. Jamil luôn để mắt tới cái đuôi hình con rắn hiện rõ. Đó là một cái đuôi nhiều màu có một lỗ ở cuối. “Một khi chuyển sang thành màu đỏ sẫm, thì nọc độc sẵn sàng được phóng ra.” Jamil để mắt mình hướng về phía cái đuôi. Cậu nhận ra cái đuôi theo sát cậu dù cậu có di chuyển đi đâu. “Giờ nó đã khóa mục

tiêu vào anh, hãy chuẩn bị lượn vượn mình và lộn nhào nhé.” Nhịp tim của Jamil ngừng lại khi cậu nhận ra ảo thuật gia dừng lại lần nữa, và lần này cái miệng của cái đuôi rần mở ra và bắt đầu đổi màu. “Chất độc sắp phóng đấy. Ba, hai, một, né và lăn đi.” Haske hướng dẫn. Jamil né mình và lăn sang bên trái thật xa. “Xử lý tốt lắm Jamil! Anh lại thành công một lần nữa. Tuyệt vời. Nếu anh có thể đứng dậy và đi vòng quanh thì anh tránh không chạm vào nọc độc của nó.” Jamil đứng dậy và đi vòng quanh nhìn Ảo thuật gia cùng huấn luyện viên của nó đang sững sờ. Ảo thuật gia đã dừng diễn trò trước đám đông, đứng đó nhìn Jamil với đôi mắt thực sự hoảng sợ. “Không ai từng có thể tránh được nọc độc cả, đó là lý do tại sao Ảo thuật gia và huấn luyện viên của nó lại bối rối. Chúng không biết phải làm gì nữa rồi. Đừng sợ nhé. Nó đã mất hết phép thuật. Nó hết sức mạnh rồi. Nó chỉ có thể sống được bằng cách ăn thịt con mồi và con mồi ấy phải dính nọc độc tê cứng. Anh đã phá vỡ phép thuật của nó. Nó không thể làm gì được nữa ngoài gầm gừ. Không quan trọng nó còn sống bao lâu, cái chết của quái thú đang đến gần. Đây một cái là nó ngã lăn quay.” Jamil đi xung quanh vòng đấu, rất tự hào vì chiến thắng. Đám đông bối rối. Cậu quyết định thuyết phục khán giả rằng cậu đã thắng bằng cách lấy một ngón tay đẩy Ảo thuật gia một cái. Quái thú lao đảo và ngã nhào xuống. Đám đông bàng hoàng và hoang mang. Jamil cũng không tin nổi vào mắt mình nữa. Haske cũng nhảy vào vòng đấu đầy phấn khởi và xúc động. Trong đôi mắt nàng thoáng vẻ sợ hãi. Nàng giục gã chủ sự nghi lễ khẩn trương.

Người chủ nghi lễ chúc mừng Jamil, gọi cậu là “cậu bé sát thủ quái thú.” và nhanh chóng trao cho cậu chìa khóa cùng Huy chương vàng của nhà vua. Khi Jamil tự hào giương cao chúng khoe trước đám đông đang bàng hoàng, Haske kéo cậu đi. “Lối này.” Nàng bắt đầu chạy.

“Sao lại vội thế, Haske?”

“Anh không thấy Vua cha Sacha đã ra lệnh từ trên kia xuống à?”

Jamil đi theo nàng qua hệ thống đường hầm, dưới bậc thang tới cánh cửa kim loại mà nàng loay hoay mãi mới mở được. Haske nhảy lên chiếc ô tô mui trần với biển số HMKS1. “Đi thôi.”

“Nhưng đây là chiếc xe đức vua Sacha ưa thích.” Jamil nói.

“Phải rồi, nhảy vào đây ngay.” Nàng nài nỉ với đôi mắt lo sợ.

Khi nàng bắt đầu lái qua phía sau phố Pashiapolis, Jamil vẫn không thể hiểu tại sao lại chạy trốn. “Nhưng anh đã thắng, tại sao lại phải chạy trốn?”

“Có một việc là phải chiến thắng, còn việc khác là phải sống sót ra khỏi thành Pashiapolis.” Haske giải thích và phóng xe rất nhanh qua khu phố phía sau. Nàng gần như đâm vào khách bộ hành khi vòng vào chỗ rẽ sang đường cao tốc. “Một phần đơn giản đã xong rồi, giờ mới là phần khó khăn.” Haske nói vẫn còn vẻ rất lo sợ.

“Ý em nói đánh nhau với quái thú là dễ sao?”

“Được rồi, anh đã làm xong được nửa công việc. Giờ đến lượt em làm nốt phần còn lại.”

“Ý em là sao?”

“Đức vua Sacha đã có kế hoạch trong trường hợp anh thắng.”

“Ví dụ như gì nào?”

“Ông ta bố trí những đội quân ám sát ở những nơi khác nhau của nhà thi đấu và thị trấn. Em biết chúng ở đâu và phải tránh xa chúng.”

“Ám sát?”

“Đức vua Sacha là Vệ vương giữ chiếc Chìa khóa Vàng và em là con gái duy nhất của Người. Đây là hai thứ mà Người không bao giờ rời bỏ.”

“Và anh lấy đi cả hai thứ của ông ấy. Kẻ chiến thắng chiếm đoạt tất cả của cải của xứ Pashapolis. Người muốn gây khó khăn cho anh đúng không?”

“Đừng nói nhiều. Vua cha Sacha không bao giờ để rời cơ hội đâu. Chúng mình còn không biết Người có kế hoạch gì ở phía trước nữa.” Sau lúc dừng lại, Haske nói thêm. “Nữ hoàng Natasha âm thầm mong rằng kế hoạch của chúng ta trôi chảy. Bà sẽ rất hạnh phúc nếu chúng mình thoát thân khỏi đây và còn sống.”

“Anh ước mình có thể cho Nữ hoàng biết là chúng mình vẫn an toàn và biết ơn bà đã giúp.”

“Chúng mình sẽ làm ngay trong vài phút.”

“Bằng cách nào.” Jamil thắc mắc.

“Chiếc xe này có quay video chuyển ngay tới Nữ hoàng. Hãy nhớ rằng đây là xe cứng của đức vua Sacha.”

“MKS1 - Nhà vua Sacha Số 1.” Jamil cười nói.

“Ê, trông kìa,” Haske kêu lên khi nàng phát hiện ba chiếc trực thăng đang đuổi theo họ. “Thật đúng lúc.” Nàng nói khi cả hai tới một khu rừng và tạt xe vào đó. “Em rất rành vùng này. Khu vườn của Nữ hoàng Natasha ở kia và khu rừng này rất rậm rạp. Máy bay trực thăng không thể bắn chúng ta.” Họ lái xe khoảng một tiếng trong khu rừng rậm rạp và Haske bắt đầu thoải mái hơn khi họ xa dần Pashiapolis.

“Giờ chúng ta có thể nói chuyện với Nữ hoàng Natasha.” Nàng nói và cười vang.

Nàng dừng xe và nhấn cái nút ở bảng điều khiển. Một màn hình bé hiện lên và ngay lúc đó họ thấy nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt Nữ hoàng Natasha. “Mẹ ơi, con chỉ muốn cho mẹ biết rằng chúng con vẫn an toàn và ra khỏi Pashiapolis.”

“Tuyệt. Chúc mừng. Đức vua đang rất điên tiết. Hãy bảo trọng và đi an toàn nhé. Ta yêu các con. Cậu bé Diệu kỳ, xin hãy chăm sóc tốt con gái ta.”

“Con sẽ làm và cảm ơn Người vì tất cả.”

Sóng liên lạc tạm thời gián đoạn.

“Hãy ra ngoài và đi dạo một lát đi.” Jamil đề nghị.

“Tại sao?”

“Anh có cảm giác nơi đây sẽ an toàn. Em nói là Đức vua Sacha không bỏ bất cứ cơ hội nào. Có thể Người đã biết chính xác chúng mình đang ở đâu từ cuộc trò chuyện với Nữ hoàng Natasha.”

“Nhanh trí đấy.” Haske cười và lục tìm trong túi áo cô. “Đây.” Cô nói và đưa cho cậu bộ quần áo mới, bộ tóc giả, và râu giả để cải trang.

“Em chuẩn bị chu đáo quá.”

“Đừng bao giờ lấy đi thứ gì được cho là của Nhà vua Sacha. Em biết chiếc chìa khóa có ý nghĩa với anh. Như đối với em, em cũng muốn có một cuộc phiêu lưu...”

Họ tiếp tục bước đi.

Từ xa họ thấy một chiếc xe thùng tiến đến gần từ hướng đối diện họ và đi về phía bụi cây, khuất tầm nhìn. “Ý rất hay là ta bỏ lại chiếc xe sớm hơn.” Haske nói khi họ ẩn nấp.

Quân lính giờ đang đi sục kiếm quanh vùng. Jamil và Haske trèo lên cây và nấp. Khi họ thoát, Jamil đợi một lúc lâu trước khi xuống quan sát khu vực. Cậu chắc chắn chẳng còn ai quanh đó, cậu mới đỡ Haske xuống.

Họ quyết định tiếp tục qua khu rừng rậm rạp hướng về phía sông nơi Haske đã neo buộc một chiếc thuyền.

Họ đi trong im lặng. Lúc đến dòng sông, Jamil khảo sát toàn bộ khu vực cẩn thận trước khi ra tín hiệu cho Haske nhảy lên thuyền.

“Điểm tiếp theo sẽ là thị trấn Den và nếu chúng mình không bị bắt thì chúng mình sẽ đến đây lúc bình minh. Chúng mình giăng buồm đi trong đêm.” Haske thì thầm.

“Ngay vào lúc anh nghĩ cuộc phiêu lưu đã đến hồi kết thúc...”

“Có lẽ kết thúc là với anh, còn cuộc phiêu lưu của em mới chỉ bắt đầu.”

Mặt trời đang lặn lúc hai người ngồi trên thuyền. Tia nắng phản chiếu trên khuôn mặt mệt mỏi và hồ hởi khi họ ngồi bên nhau và nhìn nhau trong im lặng, băng khuâng. Jamil nhận ra Haske đang khóc. Anh vuốt ve an ủi nàng. Sau một lát, nàng phá vỡ sự im lặng.

“Anh đang nghĩ gì thế?” Haske hỏi.

“Nhiều điều.”

“Ví dụ như?”

“Như cuộc hành trình của anh, cuộc đời anh và làm sao anh lại tới đây cùng những chuyện, những người đã giúp anh.”

“Ví dụ?”

“Rất nhiều người đã giúp anh. Ông già ở Vùng đất tang nhân. Anh luôn nhớ đến bà Hakuri ở thị trấn Den. Anh sẽ giới thiệu em với bà ấy như anh đã hứa gặp lại bà.” Cậu dừng lại. “Và em đã giúp đỡ anh, cùng Nữ hoàng Natasha.”

“Thế còn những chuyện khác?”

“Con dê cưng Lucky, con vẹt, con cú ở thị trấn Den và thuốc mỡ em đưa anh... à, phải rồi, trước khi anh quên nó.” Cậu đứng dậy và lấy ra một mảnh vải từ mớ quần áo của mình. “Đây là thứ bà Hakuri tặng anh.”

Haske hét lên và gần như sấp ngã xuống sông. Jamil tóm giữ lấy cô bé.

“Có chuyện gì vậy?”

Haske bắt đầu khóc.

“Không liên quan đến anh.” Cô đảm bảo với Jamil.

Cô mở chiếc túi của mình và mang ra nửa kia của bộ quần áo dệt tay.

“Điều này thật khó tin.” Jamil lắc đầu. “Vậy bà Hakuri là bà ngoại của em. Anh đã đoán ra, nhưng bà đã tưởng em chết rồi.”

“Em luôn biết có điều gì đó gắn kết chúng mình. Em không may may biết tí gì về bà.”

Cả hai lặng ngời nhìn nhau như thể họ gặp nhau lần đầu. Cả hai đều như run lên vì khám phá đó.

Thuyền của họ lướt nhanh khỏi vương quốc Pashia.

Phần Kết

Jamil và Haske thoát khỏi vương quốc Pashia. Tại thị trấn Den, Jamil chỉ cho Haske nơi cậu đã làm nghề bán tạp hóa. Ông Kolo nói với cậu rằng bà Hakuri đang ốm nặng và quay trở về vùng Rasmarat để nghỉ dưỡng. “Nếu cậu muốn gặp bà cụ lúc còn sống, cậu phải nhanh chân.” Jamil mang theo con cú, con vẹt và tức tốc đến Rasmarat cùng với Haske. Ở đó, người ta bảo bà Hakuri đã trở về vùng đất của tổ tiên, làng Kerenia. Họ tiếp tục đi và gặp bà Hakuri đang hấp hối trên giường bệnh.

“Ming đấy à,” bà Hakuri thì thầm giọng yếu ớt, đôi mắt nhắm lại. “Bác biết cháu sẽ đến. Bác đang đợi cháu. Người như cháu sẽ không phải là kẻ hứa mà không làm. Bác biết cháu đã thành công ở vương quốc Pashia. Bác vui lắm vì cháu đã lấy được chiếc chìa khóa và giấu cột Đức vua Sacha. Tóm lại, bác rất biết ơn cháu đã giải phóng cho cháu gái đáng yêu Wintana của bác. Có lý do để bác đưa cháu nửa mảnh của tấm vải. Đây là Sudba, diềm tình của cháu, là số phận của cháu. Bác không biết mình còn sống thêm được bao nhiêu ngày nữa để nhìn thấy cháu và cháu gái bác. Giờ bác đã sẵn sàng ra đi. Bác tha thứ cho tất cả, kể cả Nhà vua Sacha. Có lý do để bác đặt tên cho cháu là Ming, người được sinh dưới vì minh tinh may mắn, người phiêu lưu đã tìm được đích của mình. Nhưng hãy nghe bác, Ming, cháu vẫn chưa đến được đích đó đâu. Cháu vẫn đang trong cuộc hành trình. Một điều bác phải nói với cháu, là đến một lúc nào đó trong tương lai cháu sẽ nhận được tiếng gọi quay trở về đảo quê hương. Một cái gì đó trong tâm khảm cháu sẽ nhắc cháu khi thời gian đến. Đừng bỏ qua. Hãy quay trở về quê hương cầm theo chiếc chìa khóa ngay lập tức. Có lý do vì sao cháu đã thành công lấy được chiếc chìa khóa.”

Hai ngày sau, bà Hakuri qua đời trong giấc ngủ.

Jamil và Haske quay trở lại Rasmarat, nơi mẹ Haske sống với gia đình. Jamil và Haske cùng sống bên nhau trong thành phố hơn chục năm trời cho đến một đêm Jamil mơ một giấc mơ kỳ lạ và nghĩ rằng đã đến lúc phải quay trở về đảo quê hương. Cậu và Haske đặt mua vé máy bay tới đảo Ngọc hay là đảo Tatasi theo cách gọi bây giờ.

HẾT

Table of Contents

[Lời Tác Giả](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Phần Kết](#)